

VIETNAM BUSINESS FORUM

Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS

Dr. VU TIEN LOC
VCCI President & Chairman
Dr. DOAN DUY KHUONG
VCCI Vice President
PHAM NGAC
Former Ambassador to Five Nordic Countries
NGUYEN THI NGA
Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: HOANG ANH
Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi
Tel: (84-24) 35743985/35743063
Fax: (84-24) 35743985
Email: vbfhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn
Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City
Tel: (84-28) 39321099/39321700
Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE

4th Floor, 208 De La Thanh St.,
Dong Da Dist., Hanoi
Tel: (84-24) 6275 4809
Fax: (84-24) 6275 4835

Chief Representative

NGO DOAN KHUYEN

JAPAN

2nd Floor, Hirkawacho-Koizumi Bldg.,
1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,
Tokyo 102-0093
Tel: 81-3-5215-7040
Fax: 81-3-5215-1716
Chief Representative
AKI KOJIMA



Available on Vietnam Airlines

Licence No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020
Printed by the Trade Union Printing Company
PRICE: VND25,000



CONTENTS

VCCI

03 Thúc đẩy thực thi chính sách hiệu quả

04 Enhancing Effective Policy Enforcement

POTENTIAL - VINH LONG PROVINCE

06 Vĩnh Long: Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tái khởi động nền kinh tế

10 Đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư, đón “làn sóng” dịch chuyển toàn cầu

12 Reforming Investment Promotion, Gasping Global Investment Shift

14 Đẩy mạnh cải cách hành chính, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh

16 Stepping up Administrative Reform, Contributing to Improving Competitiveness

18 Ngành Tài chính Vĩnh Long: Đảm bảo nguồn lực phục vụ phòng chống dịch bệnh và các nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh nhà

19 Vĩnh Long Finance Sector: Prepare Sufficient Resources for Disease Prevention and Political Tasks

21 Hỗ trợ DN nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của sản phẩm

22 Supporting Businesses to Improve Product Capacity and Competitiveness

24 Xây dựng mạng lưới hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại

- 25** Building synchronous and modern transport infrastructure network
- 26** Đẩy mạnh cải cách TTHC, nâng cao chỉ số “Tiếp cận đất đai”
- 27** Accelerating Administrative Procedure Reform, Improving Land Access Index
- 28** Khởi dậy tiềm năng, phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng
- 30** Unlocking Potential, Developing Tourism into Important Economic Sector
- 32** Ngành Tư pháp Vĩnh Long : Tăng cường hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp
- 34** Nâng cao chất lượng phát triển đô thị
- 35** Xây dựng Chính quyền điện tử và dịch vụ Đô thị thông minh
- 36** Ngành Thuế Vĩnh Long: Quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách ở mức cao nhất
- 38** Ngành Ngân hàng chung tay cùng doanh nghiệp vượt “bão” Covid-19
- 39** BHXH Vĩnh Long: Tăng cường đổi mới, đẩy mạnh cải cách TTHC
- 40** Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long với tiến trình hiện đại hóa
- 42** Cục Quản lý thị trường Vĩnh Long: Nỗ lực đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh
- 43** Vĩnh Long Market Management Department: Striving to Ensure a Healthy Business Environment
- 44** Phát huy hiệu quả nguồn vốn ngân sách trong phát triển kết cấu hạ tầng
- 46** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Vĩnh Long: Chủ động vượt khó, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao
- 47** Vĩnh Long Traffic Construction Investment Project Management Unit: Actively overcoming difficulties, successfully completing assigned tasks
- 48** Trường Cao đẳng Nghề Vĩnh Long: Chú trọng liên kết đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp

- 50** Doanh nghiệp trẻ Vĩnh Long song hành phát triển cùng địa phương
- 51** Vĩnh Long Young Entrepreneurs' Association Accompanies the Development of Locality
- 52** Các khu - tuyến công nghiệp: Kiến tạo môi trường minh bạch, thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động
- 54** Industrial Zones: Creating a Transparent and Enabling Environment for Business Operations
- 56** Thu hút đầu tư, phát triển thị xã Bình Minh theo hướng hiện đại và bền vững
- 58** Attracting Investment Fund For a Modern, Sustainable Town
- 60** Huyện Long Hồ: Vùng đất nhiều tiềm năng thu hút đầu tư
- 62** Huyện Mang Thít: Phát huy vai trò vùng kinh tế động lực
- 64** Huyện Trà Ôn: Hướng đến mục tiêu trở thành huyện Nông thôn mới vào năm 2025

ENTERPRISE

- 66** Công ty TNHH De Heus: Hướng đến hình thành hệ sinh thái chăn nuôi bền vững
- 68** De Heus Co., Ltd: Toward a sustainable livestock ecosystem
- 70** Vietcombank Vĩnh Long : Phát huy vai trò kênh cung ứng vốn của nền kinh tế
- 72** Vietcombank Vĩnh Long: Fostering Economic Supporting Role
- 74** Công ty CP Vật liệu xây dựng Vĩnh Long: Tạo dựng vị thế và uy tín thương hiệu vững chắc trên thị trường
- 75** Công ty Luật Trần Nam và cộng sự: Giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực pháp lý
- 76** Bưu điện tỉnh Vĩnh Long: “Cánh tay nối dài” góp phần cải cách hành chính
- 77** Văn phòng công chứng Tạ Thị Thật: Nỗ lực nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng
- 78** VNPT Vĩnh Long: Đẩy mạnh chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội
- 81** Petrolimex Vĩnh Long: Nỗ lực vượt khó, hoàn thành nhiệm vụ được giao

Thúc đẩy thực thi chính sách hiệu quả

Covid-19 đã làm đứt gãy các chuỗi cung ứng, thu hẹp cả tổng cung và tổng cầu, gia tăng rủi ro tài chính đưa kinh tế thế giới vào vòng suy giảm. Làn sóng phá sản doanh nghiệp đang diễn ra trên phạm vi toàn thế giới, với ước tính tỷ lệ doanh nghiệp có thể mất khả năng thanh toán sẽ tăng tới 35% trong giai đoạn từ năm 2019 đến 2021. Kéo theo đó là làn sóng mất việc làm của người lao động.

QUYNH CHI

Phản ứng nhanh và mạnh mẽ

Ngay từ những ngày đầu bùng phát dịch trên thế giới, Chính phủ Việt Nam đã hành động nhanh chóng và quyết liệt để khống chế đại dịch. Các biện pháp phòng dịch mạnh mẽ đã được triển khai nhanh chóng như đóng cửa biên giới, giãn cách xã hội, truy vết, cách ly...

Dù vậy, tác động tiêu cực từ thế giới, từ những biện pháp đối phó với đại dịch Covid 19, Việt Nam và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam đã chịu ảnh hưởng rất nặng nề. Hoạt động kinh doanh đình đốn. Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, mặc dù tới tháng 11 năm 2020 chỉ có 15,4 nghìn doanh nghiệp đã hoàn tất thủ tục giải thể (tăng 3,1% so với cùng kỳ năm 2019) nhưng con số doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động kinh doanh thì lên tới 44,4 nghìn doanh nghiệp (tăng 59,7% so với cùng kỳ năm 2019). Như vậy, trung bình mỗi tháng có hơn 5.400 doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động kinh doanh hoặc giải thể.

TS Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch VCCI cho biết, trong bối cảnh khó khăn, dịch bệnh lại cả thiên tai dồn dập bất thường, dù ngân sách nhà nước đang rất eo hẹp, nhưng Chính phủ Việt Nam đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chịu tác động từ Covid-19. Ngay từ những ngày đầu dịch bùng phát, Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/03/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với đại dịch Covid-19. Theo rà soát của VCCI, để thực hiện chỉ thị này, các bộ ngành, địa phương đã nhanh chóng vào cuộc và ban hành khoảng 95 văn bản về các biện pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Để khắc phục hậu quả từ dịch Covid, các chính sách đã được ban hành tương đối đầy đủ và đồng bộ, thể hiện ở các gói hỗ trợ lớn là: Chính sách tiền tệ, trọng tâm là cơ cấu lại nợ, miễn, giảm lãi suất, hỗ trợ tín dụng với quy mô 250 nghìn tỷ đồng; chính sách hỗ trợ bảo đảm an sinh xã hội 62 nghìn tỷ đồng; chính sách tài khóa, trọng tâm là gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất với quy mô 180 nghìn tỷ đồng và chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trả lương cho



Chính sách tài khóa, trọng tâm là gia hạn thời hạn nộp thuế đã khắc phục được phần nào khó khăn cho DN trong bối cảnh dịch Covid-19

người lao động 16 nghìn tỷ đồng.

“Việc ban hành các chính sách trên đã kịp thời cổ vũ, động viên tinh thần đối với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Một thông điệp vô cùng tích cực về sự đồng hành từ Chính phủ đã được lan tỏa tới cộng đồng kinh doanh”, ông Lộc khẳng định.

Khoảng cách từ chính sách đến thực thi

Theo ông Lộc, chính sách được ban hành nhanh chóng thể hiện sự quyết tâm và nỗ lực rất lớn của Chính phủ. Song, việc tiếp cận các chính sách hỗ trợ của doanh nghiệp chưa được như kỳ vọng. Điều này thể hiện qua một số ghi nhận nhanh từ VCCI, chẳng hạn như đến tháng 10/2020, chưa có doanh nghiệp nào vay được từ gói hỗ trợ 16.000 tỷ của Ngân hàng Nhà nước tái cấp vốn cho Ngân hàng Chính sách để cho các doanh nghiệp vay để hỗ trợ tiền lương cho công nhân. Đến ngày 27/11/2020, có 75 doanh nghiệp vay được từ gói hỗ trợ 16.000 tỷ này để trả lương cho 3.851 lao động bị ngừng việc do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Kết quả này là đáng chú ý, sau khi Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời ban hành Quyết định 32 sửa đổi Quyết định



15/2020 về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Bên cạnh đó, đến tháng 10/2020, số tiền hỗ trợ từ chính sách giãn, giảm thuế, tiền thuê đất chưa đến 100.000 tỷ đồng. Trong đó, chủ yếu phát sinh ở chính sách giãn nộp (tiền thuê đất, thuế TTĐB với ô tô trong nước) chiếm 76.100 tỷ đồng; còn chính sách miễn, giảm các loại thuế phí chỉ dừng ở mức 10.000 tỷ đồng.

Theo số liệu khảo sát từ Đại học Kinh tế Quốc dân công bố tháng 10/2020 thì tới 80% doanh nghiệp thuộc diện điều tra chưa nhận được gói hỗ trợ của Chính phủ và một tỷ lệ khá cao (gần 30%) không biết về các chính sách này. Hay kết quả điều tra mới nhất của VCCI cho thấy dù đánh giá cao tính hữu ích của các chương trình hỗ trợ nhưng tỷ lệ doanh nghiệp cho biết việc tiếp cận các chương trình hỗ trợ thuận lợi còn rất ít.

Trước thực tế trên, ông Lộc cho rằng, “chính sách cần thực tế hơn, thủ tục cần đơn giản hơn, phân loại đối tượng cần trúng hơn; cơ chế nâng cao năng lực tiếp cận các chính sách này cho các doanh nghiệp trong thời gian tới sẽ nên như thế nào... Làm sao để những chính sách tốt đẹp đã ban hành đi nhanh được vào thực tiễn nhất”.

Theo ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng Ban Pháp chế - VCCI, để góp phần thúc đẩy hiệu quả thực thi chính sách hỗ trợ đã được ban hành và tăng cường năng lực tiếp cận các gói chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, cần nắm bắt kịp thời các bất cập, vướng mắc trong việc triển khai các gói hỗ trợ thời gian qua để có thể điều chỉnh cho phù hợp; đồng thời, cần thiết kế các hình thức hỗ trợ phù hợp với các doanh nghiệp từng ngành, lĩnh vực và từng giai đoạn, đặc biệt ưu tiên các doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa bởi khả năng chống chịu kém của loại hình doanh nghiệp này.

Tác động của dịch bệnh tới các ngành kinh tế có sự khác biệt rất lớn. Một số ngành chịu ảnh hưởng nặng nề (hàng không, du lịch...), một số ngành vẫn có cơ hội phát triển tốt (công nghệ thông tin, thương mại điện tử, bưu chính, chuyển phát...). Bởi vậy, có thể kéo dài thời gian các gói hỗ trợ để doanh nghiệp có đủ thời gian hoàn các khoản được hoãn, giãn trong thời gian qua để phục hồi sản xuất kinh doanh. Các chính sách hỗ trợ cần rõ ràng, minh bạch để bảo đảm DN, hộ kinh doanh, người lao động tiếp cận và hiểu rõ phạm vi, đối tượng, điều kiện, trình tự thủ tục để các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ thực hiện đúng và kịp thời nhận được gói hỗ trợ của Nhà nước, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Ngoài ra, cần nói lỏng một số điều kiện nhằm mở rộng đối tượng thụ hưởng và giảm thiểu về thủ tục và quy trình tiếp cận các gói hỗ trợ, đặc biệt là thủ tục chứng minh về tài chính.

Bên cạnh đó, theo ông Tuấn, cần rà soát, đánh giá lại một cách độc lập về hiệu quả thực sự của các chính sách hỗ trợ; đẩy mạnh việc tham vấn, lấy ý kiến của đối tượng tác động, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để đảm bảo tính khả thi của chính sách khi được ban hành. ■

Enhancing Effective Policy Enforcement

COVID-19 disrupted supply chains, shrank both aggregate supply and aggregate demand, and increased financial risk and brought the world economy into a recession. The corporate bankruptcy wave is seen everywhere around the world, with insolvent companies estimated to rise to 35% between 2019 and 2021. This resulted in rampant unemployment.

Swift and strong response

Immediately when the epidemic broke out in the world, the Government of Vietnam acted quickly and drastically to control the epidemic. Strong epidemic prevention measures were swiftly deployed, such as border closure, social distancing, suspect tracking and isolation.

However, global infections and counter measures against the COVID-19 pandemic severely hurt Vietnam and its business community. Business operations became stagnant. According to data from the General Statistics Office (GSO), although only 15,400 enterprises completed bankruptcy procedures by November 2020, (an increase of 3.1% over the same period in 2019), up to 44,400 enterprises suspended operations (up 59.7% year on year). Thus, on average, more than 5,400 enterprises suspended their business operations or were dissolved.

VCCI President Vu Tien Loc said, in the harsh struggle against the epidemic and natural disasters, despite very tight State budget, the Government of Vietnam introduced many support policies for companies hurt by COVID-19. Right from the outset of the outbreak, the Government issued Directive 11/CT-TTg dated March 4, 2020 on urgent tasks and solutions to remove difficulties for business operations, ensure social security and responding to the COVID-19 pandemic. According to VCCI's study, in order to carry out this directive, central and local agencies quickly issued about 95 documents on measures to deal with hardships faced by enterprises.

To overcome COVID-19 consequences, relatively sufficient and consistent policies were issued, expressed by the introduction of major support packages like VND250-trillion monetary policy, with focus placed on debt restructuring, interest rate exemption and reduction, and credit support package, VND62-trillion social security support policy, and VND180-trillion fiscal policy, with focus on extending tax and land rent payment deadline and VND16 trillion salary support package.



Aviation and tourism are hard hit by the Covid-19 pandemic

"The introduction of the above policies has promptly heartened the spirit of the Vietnamese business community. A message on real companionship of the Government has been spread to the business community," he affirmed.

The gap from enactment to enforcement

According to Loc, quickly enacted policies demonstrated the great determination and effort of the Government. However, enterprises' access to support policies has not come up to expectations. According to VCCI's surveys, by October 2020, no business had been able to borrow from the State Bank's VND16 trillion salary package. As of November 27, 2020, only 75 companies borrowed from this package to pay salaries to their 3,851 employees laid off by COVID-19 epidemic. Remarkably, this occurred after the Prime Minister promptly issued Decision 32 amending Decision 15/2020 on policies on supporting people facing difficulties caused by the COVID-19 pandemic.

Besides, by October 2020, the tax and land rent package disbursed less than VND100 trillion, mainly arising from deferred payment (land rent and special consumption tax for domestic cars), which accounted for VND76.1 trillion while tax/fee exemption and reduction made up for only VND10 trillion.

According to the survey data released by the National Economics University in October 2020, up to 80% of respondents did not received the government's support package and a quite high rate (nearly 30%) did not know about these policies. Or, VCCI's latest survey showed that although they appreciate the usefulness of support programs, only a very low rate of respondents had access

to this support program.

Seeing this reality, Mr. Loc said, "Policies should be more realistic, procedures should be simpler, better classification of beneficiaries is needed. It is important to quickly bring good policies into practice."

According to Mr. Dau Anh Tuan, Head of the VCCI Legal Department, to enhance effective enforcement of issued support policies and strengthen the accessibility of enterprises to support policy packages, it is necessary to understand existing shortcomings and obstacles in execution of support packages to make fine adjustments. At the same time, it is necessary to design support methods suitable to enterprises in each industry, each sector and each period of time. Special priority should be given to small and medium-sized enterprises because of their weak resilience.

Epidemic impacts on economic sectors vary greatly. Some industries are heavily affected (e.g. aviation and tourism) while some others are still growing well (e.g. information technology, e-commerce, post and delivery). Therefore, it is possible to extend the life time of support packages for enterprises have more time to refund the deferred payment and to have more resources for restoring business operations. Support policies need to be clear and transparent to ensure that enterprises, business households and employees can access and understand what they are for as well as their conditions and procedures to access them. This will help beneficiaries know how to get right requirements to access support policies. In addition, it is necessary to relax some conditions to expand beneficiaries and simplify procedures and processes to access support packages, especially financial proof procedures. ■

VĨNH LONG

Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tái khởi động nền kinh tế



Thời gian qua, các cấp chính quyền, sở, ban, ngành tỉnh Vĩnh Long đã quyết liệt thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Đồng thời chủ động công tác dự báo, phòng chống dịch và tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Qua đó, góp phần tái khởi động nền kinh tế, bảo đảm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương... Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long - ông **Lữ Quang Ngời** đã có những chia sẻ xung quanh nội dung này.

Công Luận thực hiện.

Ông có thể chia sẻ về những thành tựu kinh tế - xã hội nổi bật của tỉnh Vĩnh Long trong nhiệm kỳ vừa qua?

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020 trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước có nhiều diễn biến phức tạp, tuy nhiên, với quyết tâm cao, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã đoàn kết, phát huy sức mạnh tổng hợp, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết và đạt được những kết quả quan trọng, tạo sự chuyển biến tích cực ở tất cả các lĩnh vực. Đây là tiền đề hết sức quan trọng cho sự phát triển ở những năm tiếp theo.

Cụ thể, kinh tế tiếp tục phát triển và tăng trưởng, năm sau cao hơn năm trước. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: Ước năm 2020, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 35,23% GRDP, giảm 5,11% so với năm 2015; khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ chiếm 64,77%. Môi trường kinh doanh không ngừng được cải thiện, Chỉ số PCI luôn duy trì trong nhóm tốt của cả nước đã giúp Vĩnh Long trở thành điểm đến lý tưởng của nhiều dự án quy mô ngày càng lớn. Ước tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) giai đoạn 2016-2020 tăng bình quân 4,9%/năm, thấp hơn 2,6% so với chỉ tiêu Nghị quyết. GRDP bình quân đầu người đến năm 2020 ước đạt 55,5 triệu, tăng 18 triệu đồng so với năm 2015. Bên cạnh việc hoàn thành trước 2 năm mục tiêu xây dựng nông thôn mới, Vĩnh Long cũng đã đạt mục tiêu tổng quát là tỉnh khá trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).

Song song với phát triển kinh tế, các lĩnh vực an sinh xã hội, giáo dục, y tế, lao động, môi trường cũng được quan tâm đặc biệt; thực hiện tốt các chính sách đối với người có công và các đối tượng xã hội; giảm nghèo đa chiều theo hướng bền vững, bình quân hàng năm giảm trên 1% hộ nghèo, đến năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh ước còn 1,16%, với 3.423 hộ. Duy trì tạo việc làm mới bình quân hàng năm trên 20.000 lao động, trong đó có hơn 1.300 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Đến năm 2020, toàn tỉnh ước có 98,8% hộ dân thành thị và 90% hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung, tăng 30% so với năm 2015. An ninh - quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Phát huy những kết quả trên, tỉnh Vĩnh Long đề ra mục tiêu, phương hướng phát triển ở nhiệm kỳ 2020-2025 như thế nào và đâu là những lĩnh vực đột phá sẽ được tỉnh tập trung thực hiện trong 5 năm tới, thưa ông?

Trong giai đoạn 2020-2025, Vĩnh Long xác định sẽ tập trung huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả mọi tiềm năng thế mạnh; tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế "nông nghiệp; công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ". Tiếp tục cơ cấu lại ngành công thương, hiện đại hóa sản xuất nông nghiệp, nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới và phát triển đô thị. Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, kết nối tốt với vùng ĐBSCL và các tỉnh,

thành Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; kiểm chế, từng bước kéo giảm tội phạm và vi phạm pháp luật; tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, hiệu quả tập hợp quần chúng, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy vai trò và quyền làm chủ của nhân dân. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Để đạt các mục tiêu trên, tỉnh sẽ tập trung thực hiện 3 khâu đột phá. Thứ nhất, phát triển nguồn nhân lực phục vụ đổi mới mô hình tăng trưởng, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; tập trung nguồn nhân lực lãnh đạo, quản lý và lao động có tay nghề cao. Thứ hai, đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, giao thông phục vụ sản xuất nông nghiệp và du lịch. Thứ ba, đẩy mạnh thu hút các dự án đầu tư vào đô thị, thương mại, nông nghiệp chất lượng cao, công nghiệp chế biến và dịch vụ du lịch.

Thưa ông, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân, UBND tỉnh đã có những chỉ đạo kịp thời nào để nhanh chóng tái khởi động nền kinh tế, góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ vừa phòng chống dịch vừa phát triển kinh tế - xã hội?

UBND tỉnh đã và đang tập trung chỉ đạo quyết liệt các ngành, các cấp thực hiện “nhiệm vụ kép”: Vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa khôi phục sản xuất kinh doanh với việc thực hiện nghiêm nhiệm vụ phòng dịch, góp phần ổn định xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển KT-XH của địa phương. Theo đó, tỉnh đã chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

Các ngành, các cấp phối hợp chặt chẽ, nắm bắt sâu sát về hoạt động của các doanh nghiệp, ngành nghề, địa bàn... để kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, công trình hoạt động trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội và khôi phục hoạt động trong trạng thái bình thường mới. Trong đó, chủ động hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác chuyển đổi, chuyển hướng sản xuất, kéo dài thời hạn sử dụng sản phẩm và tăng cường bán hàng qua thương mại điện tử; tập trung giải quyết các hồ sơ, thủ tục đầu tư, xuất nhập cảnh; thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ tín dụng, miễn giảm thuế,... giúp doanh nghiệp duy trì, vượt qua khó khăn.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ động phối



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc thăm các gian hàng nông sản được trưng bày tại một hội nghị xúc tiến đầu tư của tỉnh Vĩnh Long

hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá ảnh hưởng của dịch Covid-19 để hỗ trợ các doanh nghiệp theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế. Tăng cường thông tin về tình hình diễn biến dịch bệnh và các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát để nhân dân, doanh nghiệp yên tâm, ổn định đời sống và sản xuất, kinh doanh.

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh đã chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn chủ động rà soát, đánh giá mức độ thiệt hại của khách hàng đang vay vốn bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 để áp dụng các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước như: Cơ cấu lại thời hạn trả nợ; miễn, giảm lãi; triển khai các gói tín dụng với lãi suất cho vay mới thấp hơn so với mặt bằng lãi suất cho vay thông thường. Từ 23/01/2020 đến nay, toàn tỉnh đã giải ngân được khoảng 2.829 tỷ đồng cho 1.370 khách hàng.

Cục Thuế tỉnh rà soát và tổ chức gia hạn nộp thuế cho người nộp thuế gặp khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP. Lũy kế đến 30/9 đã tiếp nhận, xử lý ban hành quyết định gia hạn nộp thuế cho 2.351 người nộp thuế xin gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất với tổng số tiền là 339.147 triệu đồng.

Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện tạm dừng đóng quỹ hưu trí và tử tuất đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn do dịch Covid-19. Lũy kế đến nay đã xác nhận tạm dừng đóng quỹ hưu trí và tử tuất đối với 08 doanh nghiệp, 667 lao động phải tạm thời nghỉ việc; chi hỗ trợ 496 hộ kinh doanh với số tiền 496 triệu đồng.

Hiện nay, tuy dịch Covid-19 cơ bản được kiểm soát ở Việt Nam nhưng còn diễn biến phức tạp trên thế giới, nguy cơ bùng phát cao. Do đó, tỉnh Vĩnh Long xác định tập trung dự báo đúng tình hình dịch bệnh để sẵn sàng phòng, chống, vừa đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh; quyết tâm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và các nghị quyết, đề án khác đã được Chính phủ và tỉnh ban hành. Đồng thời, đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp theo nội dung các chương trình, kế hoạch của tỉnh đã được thông qua.

Trân trọng cảm ơn ông!

VINH LONG

Focusing on Removing Difficulties for Businesses, Restarting the Economy

Authorities of all levels of Vinh Long province have firmly supported enterprises and people affected by the COVID-19 epidemic in the past time; anticipated and prevented epidemic contagion and helped local businesses to deal with difficulties to boost production. Hence, the economy was restarted successfully to ensure the achievement of local socioeconomic development. **Mr. Lu Quang Ngoi**, Chairman of the Vinh Long Provincial People's Committee, shared about this issue. **Cong Luan** reports.

Could you please introduce outstanding socioeconomic achievements of Vinh Long province in the past term?

Carrying out the Resolution of the 10th Provincial Party Congress (2015-2020 term) amid complicated domestic and international economic and political developments, the Party, the government and people of Vinh Long province have resolutely united to boost the synergized force, tried their best to overcome difficulties and challenges, successfully implemented the Resolution and achieved important results to make transformational changes in all areas. This is a very important premise for Vinh Long development in the coming years.

Specifically, the economy continued to grow. The economic structure was shifted toward a desired pattern. By 2020, the agriculture, forestry and fishery sector was estimated to account for 35.23% of the gross regional domestic product (GRDP), down 5.11% over 2015 and the industry, construction and service sector made up for 64.77%. The improving business environment and highly ranked Provincial Competitiveness Index (PCI) made Vinh Long an ideal destination for many large-scale projects. The estimated gross regional domestic product (GRDP) grew by an average of 4.9% a year in the 2016-2020 period, 2.6% lower than the target of the Resolution. Per capita GRDP was forecast at VND55.5 million in 2020, an increase of VND18 million over 2015. While completing the new countryside construction program two years ahead of schedule, Vinh Long also realized the goal of becoming a middle province in the Mekong Delta.

Beside economic development, social security, education, health, labor and environment were also attached much importance. The province effectively applied policies for people with meritorious service to the nation and vulnerable people, sustainably reduced poverty rate by 1% a year to 1.16% in 2020, or 3,423 households.

The province also maintained and generated over 20,000 jobs every year, with more than 1,300 employees sent to work abroad. By 2020, 98.8% of urban households and 90% of rural households had access to clean water from the centralized water supply system, an increase of 30% over 2015. Security and defense were maintained.

Based on its achievements in the past time, how did Vinh Long province set development goals and directions for the 2020-2025 term? What breakthrough areas are to be focused on in the next five years?

In the 2020-2025 period, Vinh Long province will strive to mobilize all resources, effectively tap all potential strengths; and restructure the economy towards the "agriculture, industry - construction and trade - service" pattern. It will continue to reshuffle the industry and trade sector, modernize agricultural production, improve the quality of new rural construction and urban development; focus investment on synchronous socioeconomic infrastructure, well connected with the Mekong Delta region and southern provinces and cities.

Vinh Long province will uphold national defense and security, ensure social order and safety; restrain and gradually reduce crime and law violations; and actively deal with all unexpected situations. The province will renovate the Party's leadership methods, improve the leadership capacity and combat strength of Party organizations; strictly uphold virtues, attitude and responsibility of the public employees and Party members; and step up the fight against bureaucracy, corruption, wastefulness and negativity.

To achieve the above targets, the province will focus on implementing three breakthrough stages: (1), developing human resources for growth model innovation, meeting requirements of international integration and Industrial Revolution 4.0; developing high-quality human resources with good leadership skills and professional expertise; (2),

investing in socioeconomic infrastructure, with focus placed on urban and traffic infrastructure for agricultural production and tourism development; and (3), attracting more investment projects in urban areas, trade, high-quality agriculture, processing industry and tourism services.

While the COVID-19 epidemic has had negative impacts on production and business activities and people's lives, what timely instructions has the Provincial People's Committee issued to quickly restart the economy and successfully achieve the dual goal of epidemic prevention and socioeconomic development?

The Provincial People's Committee has focused on firmly directing all branches and levels of government to adhere to the dual task of "preventing COVID-19 epidemic and reviving business development, promoting economic growth. Accordingly, the province guided the enforcement of the Prime Minister's Directive 11/CT-TTg dated March 4, 2020 and the Government's Resolution 84/NQ-CP dated May 29, 2020 on urgent solutions to remove difficulties for production and business, ensure social security to cope with the COVID-19 epidemic.

All branches and levels of government have closely coordinated and grasped activities of enterprises, industries and fields to introduce prompt solutions to deal with difficulties and facilitate businesses to continue operations during the social distancing period and restore normal operations in the new epidemic context. In particular, the province has proactively supported businesses to transform operations, extend product shelf life and increase sales through e-commerce platforms; focused on settling documents and procedures concerning investment and immigration; quickly launched policies on credit support, tax exemption and reduction to help businesses maintain operations and overcome difficulties.

The Department of Labor, Invalids and Social Affairs has actively worked with relevant units to review and evaluate the impact of the COVID-19 epidemic to support businesses. The department has intensified information about epidemic development and prevention and control measures so as to

make people and enterprises feel safe and lead normal life and business activity.

The State Bank of Vietnam - Vinh Long Branch has guided local credit institutions to review and assess the degree of damages that borrowers were affected by COVID-19 to apply support solutions as per Circular 01/2020/TT-NHNN of the State Bank of Vietnam (SBV) dated March 13, 2020: Rearranging repayment terms; exempting and reducing interest rates; launching new credit packages with lower lending interest rates. From January 23, 2020 to date, the province disbursed about VND2,829 billion for 1,370 customers.

The Tax Department has reviewed and delayed tax payment terms for taxpayers fraught with difficulties caused by the COVID-19 pandemic according to Decree 41/2020/ND-CP. As of September 30, the department decided to extend tax payment terms for 2,351 taxpayers with a total value of VND339.147 billion.

VSS Vinh Long has delayed payment of retirement and death funds for enterprises troubled by the COVID-19 epidemic. To date, the social security agency has confirmed delayed payment of retirement and survivorship funds for eight enterprises, 667 laid-off workers and 496 business households with the value of VND496 million.

Currently, although the COVID-19 epidemic has been basically controlled in Vietnam, it is still complicatedly developing in the world. The risk of an outbreak is high. Therefore, Vinh Long province focuses on forecasting epidemic developments to readily prevent, combat, and promote the development of production and business; carry out key socioeconomic development objectives and tasks.

The province has effectively implemented tasks and solutions to improve the business environment under the Government's Resolution 02/NQ-CP dated January 1, 2020 and other resolutions and schemes approved by the Government and the province. At the same time, Vinh Long has accelerated investment attraction and business development according to the province's approved programs and plans.

Thank you very much!



Vinh Long province encourages the cultivation of purebred rice to improve rice production efficiency in the area

Đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư, đón “làn sóng” dịch chuyển toàn cầu

Những năm qua, đầu tư vào tỉnh Vĩnh Long không chỉ tăng về số lượng mà quy mô các dự án và tầm cỡ nhà đầu tư cũng ngày càng tăng; nhiều dự án đã tác động tích cực, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh. Trao đổi với phóng viên Vietnam Business Forum, ông **Võ Quốc Thanh**, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh chia sẻ, trong thời gian tới, hoạt động thu hút đầu tư của Vĩnh Long bên cạnh tăng cường giới thiệu về tiềm năng, lợi thế còn tập trung phát huy những “lợi thế mềm” để tạo nét đặc trưng riêng. Đó là kiến tạo cơ chế chính sách thuận lợi, tạo dựng môi trường kinh doanh thông thoáng, hấp dẫn cho doanh nghiệp (DN), nhà đầu tư. **Ngọc Tùng** thực hiện.

Ông có thể chia sẻ đôi nét về kết quả thu hút đầu tư của Vĩnh Long giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng thu hút đầu tư trong giai đoạn tới?

Từ năm 2016 đến 2020, tỉnh đã thu hút 102 dự án với tổng số vốn đăng ký 20.071 tỷ đồng (khoảng 196,8 tỷ đồng/dự án), trong đó có 39 dự án FDI, với tổng số vốn đăng ký 507,74 triệu USD (chiếm 62% tổng số dự án và 76,9% số vốn FDI từ trước đến nay). Toàn tỉnh phát triển mới được 1.683 DN (quy mô 9,68 tỷ đồng/DN); 576 chi nhánh và văn phòng đại diện; 1.160 địa điểm kinh doanh. Qua đó, góp phần nâng tổng nguồn vốn thực hiện trên địa bàn tỉnh trong 05 năm qua lên khoảng 65.569 tỷ đồng, tăng bình quân 6%/năm và gấp 1,35 lần số vốn thu hút của giai đoạn trước.

Kết quả này cho thấy, các cấp, các ngành, địa phương của tỉnh đã nỗ lực, bám sát thực hiện khâu đột phá về “Thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp chế biến, đẩy mạnh thương mại, dịch vụ, góp phần tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2015 - 2020” của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X. Đồng thời, thực hiện tốt phương châm: “Xây dựng chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp, phục vụ nhân dân, điều hành năng động, quản lý hiệu quả”.

Hiện nay, Vĩnh Long đang khuyến khích các dự án thuộc lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh như: Công nghiệp chế biến nông sản - thủy sản; công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; phát triển dịch vụ du lịch, nhà hàng khách sạn đạt chuẩn, khu vui chơi giải trí, thể dục thể thao; phát triển vùng nuôi trồng đặc sản (cây ăn trái, thủy sản), vùng chuyên canh hoa màu để làm nguyên liệu cho công nghiệp chế biến; phát triển ngành may mặc xuất khẩu; phát triển các vùng nuôi trồng các loại cây, con giống chất lượng cao phục vụ cho tỉnh và các vùng lân cận.

Vĩnh Long hiện đang có những tiềm năng, thế mạnh mang đặc trưng riêng nào để tạo lợi thế cạnh tranh trong thu hút đầu tư, thưa ông?

Vĩnh Long là vùng đất trù phú, được bao bọc bởi 02 con sông lớn: Sông Tiền và sông Hậu, là “cửa ngõ” đến các tỉnh miền Tây Nam bộ. Tỉnh là trung tâm của khu

vực ĐBSCL, cách TP.Hồ Chí Minh 135 km về phía Bắc, cách TP.Cần Thơ 34 km về phía Nam và tiếp giáp với 07 địa phương trong vùng.

Ngoài vị trí địa lý thuận lợi, khí hậu ôn hòa, đất đai màu mỡ, nguồn nước dồi dào cũng là điều kiện quan trọng để Vĩnh Long hình thành một nền kinh tế nông nghiệp đa dạng, nhất là trồng lúa, trồng cây trái đặc sản có giá trị kinh tế cao và nuôi trồng thủy sản. Hàng năm, tỉnh sản xuất hơn một triệu tấn lúa; gần 400.000 tấn khoai lang; khoảng 500.000 tấn trái cây; gần 200.000 tấn thủy sản các loại. Đây là nguồn nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp chế biến, giúp các doanh nghiệp chế biến tại chỗ giảm chi phí đầu tư, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường và tăng lợi nhuận.

Với cảnh quan sông nước cùng những miệt vườn bốn mùa hoa trái; các làng nghề truyền thống nổi tiếng như: Gạch ngói, gốm sứ, chằm nón, thêu đan, dệt chiếu,... (có nhiều sản phẩm xuất khẩu) đã tạo cho Vĩnh Long tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, miệt vườn. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh có hàng chục trường đại học, cao đẳng, trung cấp, cơ sở dạy nghề... với quy mô đào tạo hàng chục ngàn học sinh, sinh viên mỗi năm. Đây là nguồn cung lao động qua đào tạo dồi dào, đáp ứng tốt nhu cầu về nhân lực tay nghề cao của các doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, trong những năm qua, Vĩnh Long đã có nhiều nỗ lực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, với việc đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp và dịch vụ, do đó, tỉnh rất chú trọng phát triển hạ tầng công nghiệp. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 02 khu công nghiệp (KCN) là Hòa Phú và Bình Minh cùng tuyến công nghiệp Cổ Chiên đang hoạt động hiệu quả. Đồng thời, đã quy hoạch thêm 03 KCN mới với quy mô từ 200 đến 400 ha; các dự án khu dân cư, khu đô thị mới từ 30 đến 700 ha, cùng nhiều dự án trọng điểm khác. Qua đó, tạo bước phát triển mới và đem lại nhiều cơ hội cho các nhà đầu tư đến với Vĩnh Long.

Một yếu tố được coi là “lợi thế mềm” của Vĩnh Long là việc thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp tạo lập môi trường kinh doanh, đầu tư thuận lợi và bình đẳng cho



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc với các nhà đầu tư tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Vĩnh Long 2018

mọi tổ chức, doanh nghiệp, người dân. Trong 5 năm qua, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh luôn ổn định trong nhóm 10 tỉnh đứng đầu cả nước (năm 2019 vươn lên vị trí thứ 3/63 tỉnh, thành phố) đã cho thấy đánh giá tích cực và sự hài lòng của doanh nghiệp về môi trường kinh doanh của tỉnh.

Để có thành công này, tỉnh luôn tạo mọi điều kiện tốt nhất, hỗ trợ nhiệt thành nhất cho các nhà đầu tư đến Vĩnh Long; công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư tiếp tục có nhiều đổi mới theo hướng chủ động hơn. Đặc biệt, những nỗ lực trên còn giúp vị thế, hình ảnh của tỉnh liên tục được nâng cao; môi trường đầu tư ngày càng hấp dẫn trong mắt các tổ chức, nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

Đứng trước xu hướng hội nhập quốc tế cùng quá trình dịch chuyển đầu tư toàn cầu hiện nay, công tác xúc tiến, thu hút đầu tư của Vĩnh Long trong thời gian tới cần có những nét mới nào, thưa ông?

Để thực hiện tốt công tác thu hút đầu tư, trước tiên tỉnh xác định phải tiếp tục huy động, lồng ghép sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công và các nguồn vốn khác thực hiện các chương trình mục tiêu và dự án trọng điểm, có ý nghĩa lớn, lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Chuẩn bị tốt cơ sở hạ tầng, quỹ đất để thu hút các dự án lớn, dự án có tác động lan tỏa, các dự án phát triển công nghiệp trên nền tảng nông nghiệp, công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp.

Khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm khai thác thế mạnh của tỉnh. Chỉ đạo hoàn thiện cơ sở hạ tầng và các dịch vụ đi kèm của toàn bộ các cụm, KCN; ưu tiên mở rộng, xây mới cụm, KCN cho các nhà đầu tư lớn có những dự án công nghệ cao, sử dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ.

Rà soát, cập nhật danh mục mời gọi đầu tư phù hợp với định hướng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Ưu tiên mời gọi đầu tư các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, chế biến nông, thủy sản; các dự án đầu tư phát triển thương mại dịch vụ hiện đại, hạ tầng du lịch gắn với nông nghiệp trên cơ sở danh mục các dự án mời gọi đầu tư của tỉnh trong giai đoạn

2021-2025. Định kỳ tiến hành rà soát, bổ sung danh mục dự án mời gọi đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách cho phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh.

Liên tục cập nhật, đổi mới việc xây dựng các tài liệu quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư của tỉnh thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư. Thường xuyên phối hợp tổ chức và tham dự các hội nghị, hội thảo do Trung ương và các địa phương tổ chức. Cùng với thực hiện hiệu quả việc xúc tiến đầu tư tại chỗ, tỉnh chú trọng xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư tại nước ngoài để quảng bá và thu hút đầu tư vào các lĩnh vực mà tỉnh có thế mạnh.

Bên cạnh đó, tiếp tục đồng hành, hỗ trợ, chủ động tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp với phương châm “xây dựng mối quan hệ bình đẳng, thân thiện, xem doanh nghiệp là động lực của sự phát triển”. Đặc biệt chú trọng công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai minh bạch về đầu mối, về thời gian giải quyết, về danh mục hồ sơ thủ tục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin...

Tỉnh cũng đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các dịch vụ cung cấp thông tin về thị trường, tìm kiếm đối tác kinh doanh; hỗ trợ kinh phí đào tạo công nhân; tư vấn về pháp lý... Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thẩm định, giám sát hoạt động đầu tư; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong việc giải quyết các thủ tục liên quan.

Ngoài ra, lãnh đạo tỉnh tiếp tục duy trì hoạt động đối thoại với doanh nghiệp, coi trọng hoạt động giám sát sau đối thoại để đánh giá nỗ lực của các ngành, địa phương trong việc tháo gỡ khó khăn, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp cố tình nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Cùng với việc phát huy kết quả cải thiện chỉ số PCI, Vĩnh Long chú trọng xây dựng chính quyền năng động, hiệu quả trong quản lý, điều hành nhằm tiếp tục đem lại sự hài lòng cho nhà đầu tư và cộng đồng doanh nghiệp. Từ đó, tiếp tục là địa chỉ đáng tin cậy, là điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư.

Trân trọng cảm ơn ông!

Reforming Investment Promotion,

Vinh Long province witnessed development not only in investment value but also project size in recent years. Many projects have produced positive impact on local socioeconomic development. In an interview given to Vietnam Business Forum, Mr. **Vo Quoc Thanh**, Director of the Vinh Long Department of Planning and Investment, said Vinh Long province will further introduce its potential and advantages, and also focus on promoting "soft advantages" to create its own characteristics in the coming time. It will create favorable policies and mechanisms, an open and attractive business environment for enterprises and investors. **Ngoc Tung** reports.

Could you please briefly introduce Vinh Long's investment attraction results in the 2016 - 2020 period and its actions in the coming period?

From 2016 to 2020, the province attracted 102 projects with a total registered capital of VND20,071 billion (US\$900 million) or VND196.8 billion per project, including 39 FDI projects with US\$507.74 million of registered investment fund (accounting for 62% of FDI projects and 76.9% of FDI investment value to date). Vinh Long province had 1,683 new enterprises (VND9.68 billion per enterprise), 576 branches and representative offices, and 1,160 business locations. This helped increase the realized funding to about VND65,569 billion in the past five years, an average increase of 6% a year, 1.35 times more than in the previous period.

This result showed that all levels, sectors and localities across the province made efforts, closely adhered to the breakthrough stage on "Attracting investment, developing processing industry, promoting trade and services, and boosting consumption in the 2015 - 2020 period" stated in the Resolution of the 10th Provincial Party Committee Congress. At the same time, the department effectively carried out the motto "Building a government that goes with businesses, serves people, and runs dynamic, effective administration".

Currently, Vinh Long is encouraging investment funding for projects that tap local potential strengths, for example agricultural and aquatic processing, animal and fish feed processing, infrastructure construction, tourist services, restaurant and hotel, entertainment and fitness and agricultural specialty development, export garment and plant seeding and livestock breeding.

What are the unique potential strengths that Vinh Long province

has in creating a competitive advantage for investment attraction?

Vinh Long is surrounded by two big rivers: Tien River and Hau River, a gateway to southwestern provinces. The province, lying at the center of the Mekong Delta, is 135 km north of Ho Chi Minh City, 34 km south of Can Tho City and bordered by seven provinces.

In addition to its favorable geographical location, mild climate, fertile soil, and abundant water resources, Vinh Long also has key conditions to form a diversified agricultural economy, especially growing rice, fruits and aquaculture of high economic value. Every year, the province produces more than 1 million tons of rice, nearly 400,000 tons of sweet potatoes, about 500,000 tons of fruit, and nearly 200,000 tons of aquatics. This is a source of inputs for processing industries, helping local processors reduce investment costs, lower product costs, improve their competitiveness in the market and increase profits.

With a spectacular landscape of rivers and gardens, famous traditional handicraft villages (making tiles, ceramics, conical hats, embroidery and weaving, with many being exported, Vinh Long has potential for developing countryside ecotourism. In addition, dozens of universities, colleges and vocational schools are training tens of thousands of students for the province each year. This is an abundant supply of trained workers for local enterprises.

Moreover, over the past years, Vinh Long has made great efforts for economic restructuring, industrial production and service development. To do so, the province has paid great attention to developing industrial infrastructure. Currently, the locality has two industrial parks (Hoa Phu and Binh Minh), and Co Chien Industrial Cluster. At the same time, it planned to add three new industrial

Gasping Global Investment Shift



Co Chien Industrial Park, Vinh Long province

zones (200-400 ha each), new residential areas and new urban areas (30-700 ha each) and many other key projects to create a new development step and bring many opportunities for investors in Vinh Long.

One “soft advantage” of Vinh Long province is the consistent implementation of many solutions to create a favorable and equal business and investment environment for all organizations, businesses and people. In the past five years, the Provincial Competitiveness Index (PCI) of Vinh Long province secured a Top 10 position in the country (it rose to No. 3 position out of 63 provinces and cities in 2019), showing business satisfaction with the local business environment.

To achieve this success, the province always creates the best conditions and offers the most enthusiastic support for investors coming to Vinh Long. Investment promotion continues to be reformed in a more active approach. In particular, the above efforts also helped improve the position and image of the province; made the investment environment more attractive in the eyes of domestic and international organizations and investors.

Amidst the current context of international integration and global investment shifts, what new features in investment promotion and attraction will Vinh Long focus on in the coming time?

In order to attract investment funds, the province is determined to mobilize and integrate the efficient use of public investment funds and other capital sources to carry out target programs and key projects of great significance and strong effect on socioeconomic development. The province has well prepared infrastructure and land funds to attract large-scale influential industrial projects and projects that utilize agriculture for industrial development and use agricultural biotechnology.

The province will encourage enterprises to invest in agriculture and rural areas and high-tech agricultural projects to tap local strengths; direct the completion of infrastructure and accompanying services in all industrial zones; give priority to expanding and building new

industrial zones for large high-tech investors that utilize local raw materials.

It will review and update investment projects based on the planning scheme and socioeconomic development program; give priority to calling for investment in projects engaged in industrial processing and manufacturing, agricultural and aquatic processing, modern trade and service development, agritourism infrastructure development based on the list of investment projects in the 2021-2025 period. It will periodically

review and supplement the list of projects calling for private investment funds to match local development orientation.

It will continuously update and reform the construction of investment promotion documents to polish the image of the province's investment environment to draw more investors; regularly coordinate with relevant bodies to organize and attend conferences and seminars organized by the central and local agencies. It will focus on persuading existing investors to recommend new potential ones and organizing overseas investment promotion conferences.

In addition, Vinh Long province will accompany, support and proactively remove difficulties for businesses with the motto of “building an equal and friendly relationship, seeing enterprises as the driving force for development”. Special attention will be paid to administrative reform, focusing on administrative procedure reform by enhancing transparency, reducing processing time and promoting information technology application.

The province will also diversify and improve the quality of business support services, especially market information, partner searching, worker training financing and legal advice; strengthen coordination of investment supervision agencies; enhance the responsibility and accountability of agency leaders as well as public employees in handling related procedures.

In addition, provincial leaders will continue to hold dialogues with businesses and strictly handle intentional harassment caused to enterprises.

Beside raising its PCI performance, Vinh Long will focus on building a dynamic and effective government to enhance satisfaction of investors and business community. Since then, it will continue to be a reliable address and an attractive destination for investors.

Thank you very much!

Đẩy mạnh cải cách hành chính, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh



Tỉnh Vĩnh Long luôn xác định cải cách hành chính (CCHC) là giải pháp quan trọng hàng đầu để xây dựng chính quyền phục vụ và kiến tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Do vậy, những năm qua, công tác CCHC là nhiệm vụ được cả hệ thống chính trị tỉnh quan tâm thực hiện và thu được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh nhà. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Trần Văn Hên**, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh về nội dung này.

Đức Bình thực hiện.

Ông có đánh giá gì về chất lượng công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) của Vĩnh Long trong thời gian qua?

CCHC là nhiệm vụ quan trọng, luôn được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực: Cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính. Trong đó, cải cách TTHC là vấn đề được chú trọng hàng đầu, bởi đây là lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến người dân, tổ chức thông qua việc giải quyết TTHC.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi, phục vụ cho việc tra cứu, sử dụng của tổ chức, cá nhân, tất cả TTHC áp dụng trên địa bàn tỉnh đã được chuẩn hóa, công bố, công khai kịp thời đúng quy định. Các cơ quan, đơn vị đã tham mưu với Chủ tịch UBND tỉnh đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết trên 94 TTHC, (từ 01 - 10 ngày so với quy định của Trung ương). Thực hiện giảm số lượng TTHC; cắt giảm thành phần và số lượng hồ sơ; giảm về phí, lệ phí ở một số TTHC...

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành đầy đủ, kịp thời các quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã. Đồng thời, cập nhật đầy đủ các quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trên hệ thống phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh để áp dụng giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Qua đó, xác định được trách nhiệm của từng cán bộ, công chức khi để xảy ra trễ hẹn trong quá trình giải quyết TTHC.

Tỉnh cũng đã xây dựng phần mềm một cửa triển khai đến cấp xã; thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của các sở, ban, ngành tỉnh, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức không phải đi lại nhiều nơi. Ngoài ra, đã triển khai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả thông qua dịch vụ Bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để người dân, tổ chức có thể lựa chọn các hình thức để thực hiện TTHC.

Năm 2020 là năm cuối thực hiện Chương trình tổng thể CCHC tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2011 - 2020. Ông có thể cho biết kết quả nổi bật trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình?

Chương trình tổng thể CCHC tỉnh Vĩnh Long giai

đoạn 2011 - 2020 được UBND tỉnh triển khai trên 06 lĩnh vực và đạt được nhiều kết quả. Cụ thể:

Thứ nhất, chất lượng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của địa phương từng bước được nâng lên và ngày càng hoàn thiện, góp phần đảm bảo hệ thống văn bản QPPL ở địa phương được thống nhất và phát huy hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước.

Thứ hai, TTHC áp dụng trên địa bàn tỉnh được công khai, minh bạch, niêm yết dưới nhiều hình thức; quy trình giải quyết TTHC được xây dựng cụ thể, thời gian phân định rõ ràng, xác định được trách nhiệm của cá nhân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thời gian giải quyết được rút ngắn từ 2 - 10 ngày so với quy định.

Thứ ba, thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định, không phát sinh thêm các bộ phận trung gian, tinh giản đầu mối bên trong, giảm số lượng lãnh đạo cấp phòng và thực hiện tinh giản biên chế... Qua đó, góp phần thực hiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thứ tư, đội ngũ cán bộ, công chức từng bước được nâng cao về phẩm chất chính trị, tinh thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn, kỹ năng hành chính, phong cách làm việc, thái độ phục vụ nhân dân. Đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh có trình độ từ thạc sĩ, tiến sĩ ngày càng tăng (trước năm 2015 là 561 người có trình độ sau đại học, hiện nay 1367 người có trình độ sau đại học). Về cơ bản, tỉnh đã hoàn thành Đề án xác định vị trí việc làm gắn với từng chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Thứ năm, việc thực hiện khoán biên chế và kinh phí đã giúp các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động điều hành công việc, nhiệm vụ được giao, nâng cao ý thức tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng kinh phí ngân sách, từng bước tăng thêm thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức.

Thứ sáu, hạ tầng CNTT trong các cơ quan, đơn vị được đầu tư, nâng cấp cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn.

Nhìn chung, các sở, ngành và UBND cấp huyện đã thực sự quan tâm, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Đến nay, các nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của tỉnh giai đoạn 2011 - 2020 đã được các cơ quan chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện hoàn thành tốt.

Là cơ quan tham mưu UBND tỉnh về công tác CCHC, ông có thể chia sẻ kế hoạch và mục tiêu thực hiện CCHC giai đoạn 2020 - 2025 của tỉnh Vĩnh Long?

Trên cơ sở kết quả thực hiện Kế hoạch CCHC giai đoạn 2011 - 2020, tỉnh đề ra mục tiêu CCHC giai đoạn 2020 - 2025 đảm bảo các nhiệm vụ như sau:

Về cải cách thể chế: Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật của địa phương trên

cơ sở quy định của Trung ương; kịp thời bãi bỏ những quy định không còn phù hợp hoặc trái với quy định hiện hành.

Về TTHC: Công bố kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương khi nhận được quyết định công bố TTHC hoặc các văn bản QPPL của cơ quan Trung ương ban hành; tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, công khai các TTHC đã công bố lên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trang thông tin điện tử của tỉnh, của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; phấn đấu 80% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4; 50% TTHC cung cấp mức độ 3 và 4 được tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 đạt tối thiểu 50%.

Về tổ chức bộ máy: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cấp huyện theo quy định khung của Chính phủ; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực và nhu cầu của thị trường, xã hội; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, giảm số lượng cấp phó của các cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Đối với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức: Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ, ngạch, chức danh nghề nghiệp; bố trí cán bộ có trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm cơ cấu phù hợp về giới, người dân tộc của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Về tài chính công: Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước của tỉnh; thực hiện cổ phần hóa đối với các doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch đã đề ra; tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công; xây dựng định mức kinh tế thuật và giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; đầu tư cơ sở vật chất, đào tạo nhân lực phát triển hoạt động đơn vị sự nghiệp.

Về hiện đại hóa hành chính: Nâng cấp khung kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Vĩnh Long phiên bản 2.0, thực hiện kết nối liên thông các hệ thống thông tin, hạ tầng cơ sở dữ liệu, chia sẻ dữ liệu số; tập trung tổ chức thực hiện thí điểm dịch vụ đô thị thông minh Vĩnh Long. Xây dựng Đề án phát triển nền tảng dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030 theo Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ; phấn đấu đến năm 2025, 100% giao dịch trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh được xác thực điện tử; 90% hồ sơ công việc của các sở, ban, ngành tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

Trân trọng cảm ơn ông!

Stepping up Administrative Reform, Contributing to Improving Competitiveness

Vinh Long province has always identified administrative reform (AR) as the most important solution to build a service government and create an open and favorable business environment for people and businesses. Therefore, over the past years, AR has been a task that has been given attention by the whole provincial political system and obtained positive results, contributing to improving the Provincial Competitiveness Index (PCI) of the province. Vietnam Business Forum reporter has an interview with Mr. **Tran Van Hen**, Director of the Provincial Department of Home Affairs, about this topic. **Duc Binh** reports.

What is your assessment on the quality of AR, especially the administrative procedure reform (APR), of Vinh Long in recent years?

AR is an important task, and has always been given attention, directed and implemented synchronously by the Provincial Party Committee and Provincial People's Committee in all fields including: Institutional reform, APR, organizing apparatus, building a team of civil servants, public finance and administrative modernization. In particular, APR is the top concern, because this is an area directly related to people and organizations through the settlement of administrative procedures.

In order to create favorable conditions for the search and use of organizations and individuals, all administrative procedures applied in the province have been standardized, announced and promptly disclosed in accordance with regulations. Agencies and units have advised the Chairman of the Provincial People's Committee to simplify and reduce the processing time on 94 administrative procedures (from 1 to 10 days compared to the Central regulations). The province has reduced the number of administrative procedures; cutting composition and number of records; reducing fees and charges in some administrative procedures.

The Chairman of the Provincial People's Committee has fully and promptly promulgated decisions approving the internal process in resolving administrative procedures under the jurisdiction of departments, committees, sectors of the province and the People's Committees of districts and communes. At the same time, the province has fully updated

electronic procedures in the administrative procedure settlement on the province's electronic one-stop software system to apply the administrative procedure settlement to individuals and organizations. Thereby, the responsibilities of each officer and civil servant are determined when there is delay in the process of handling administrative procedures.

The province has also developed one-stop software to be deployed to the commune level; set up the Provincial Public Administration Service Center to receive and return the results of administrative procedure settlement of provincial departments, committees and agencies, helping people and organizations not to have to travel to many places. In addition, the reception and return of results have been implemented through public postal services, online public services at levels 3 and 4, so that people and organizations can choose the forms to conduct administrative procedures.

2020 is the last year to implement the AR Master Program in Vinh Long province for the period 2011 - 2020. Can you tell us outstanding results in the process of implementing the Program?

The AR Master Program in Vinh Long province for the period 2011 - 2020 was implemented by the Provincial People's Committee in 6 areas and achieved many results. Specifically:

Firstly, the quality of local legal documents has been gradually improved and completed, contributing to ensuring the unified and effective local legal document system in state management practices.

Secondly, administrative procedures applied in the province are public, transparent, and listed in

many forms; the administrative procedure settlement process is built specifically, the time is clearly defined, the responsibilities of individuals and organizations are identified when there is delay. Processing time is shortened from 2 to 10 days compared to regulations.

Thirdly, arranging and consolidating the organizational apparatus of administrative agencies and non-business units according to regulations, without generating more intermediaries, streamlining internal sources, reducing the number of leaders at unit level and streamlining staff. These have contributed to organizing a streamlined, effective and efficient apparatus of the political system at all levels.

Fourthly, the team of cadres and civil servants has been gradually improved in terms of political quality, responsibility, professional capacity, administrative skills, working style and service attitude. The team of cadres and civil servants of the province with master and doctor degrees is increasing (before 2015, there were 561 people with postgraduate degrees, currently there are 1,367 people with postgraduate degrees). Basically, the province has completed a project to identify job positions associated with each function and task of the agency or unit.

Fifthly, the implementation of payroll and funding has helped agencies, units and localities to actively manage assigned tasks and duties, raising awareness of thrift and fighting wastefulness in the use of budgets, step by step increasing income for cadres, civil servants and public employees.

Sixthly, IT infrastructure in agencies and units has been invested and upgraded basically to meet the requirements of deploying IT applications for professional work.

In general, departments, sectors and district-level People's Committees have paid close attention, developed and implemented the AR plan under the direction of the Provincial People's Committee. Up to now, the tasks in the province's AR plan for the period 2011 - 2020 have been successfully organized, coordinated and performed by agencies.

As an advisory body to the Provincial People's Committee on AR, can you share the plan and goals of the implementation of AR for the 2020 - 2025 period of Vinh Long province?

Based on the implementation results of the AR Plan for the period 2011 - 2020, the province sets AR targets for the period 2020 - 2025, ensuring the following tasks:

Regarding institutional reform: To continue building and perfecting the local system of institutions and legal policies on the basis of the Central regulations; promptly abolish regulations no longer suitable or contrary to current regulations.

With regard to administrative procedures: To promptly announce administrative procedures under the local settlement competence when receiving the decisions on the publication of administrative procedures or legal documents issued by Central agencies; continue to review, standardize, update and disclose published administrative

procedures on the national database of administrative procedures at the National Public Service Portal, the website of the province, departments, and sectors, District-level People's Committee; strive to have 80% of eligible administrative procedures and provided online at 3 and 4 levels; and 50% of administrative procedures at levels 3 and 4 integrated with National Public Service Portal. The rate of dossiers of administrative procedures handled online at level 3 and 4 will be at least 50%.

About organizational structure: Continuing to review, arrange, and reorganize specialized agencies under People's Committees of provinces and districts according to the Government's framework regulations; arranging and reorganizing public non-business units according to sectors, fields and market and social demands; streamlining payroll according to the roadmap, and reducing the number of deputies of agencies, organizations and units in line with the local situation.

For improving the quality of the team of cadres and civil servants: Strengthening the training and retraining of cadres, civil servants and public employees to meet the standards of positions, ranks and professional titles; arranging cadres with training qualifications suitable to their functions and tasks, and ensuring appropriate structure of gender and ethnic people in each agency, organization or unit.

About public finance: to continue to renew financial mechanisms and policies for state-owned enterprises of the province; implement the equitization of state-owned enterprises according to the proposed plan; continue to renew the financial mechanism for administrative agencies and public non-business units; promoting the socialization of a number of public non-business service types; build economic-technical norms and prices of public non-business services using state budget funds in the province; invest in infrastructure, train human resources to develop non-business units.

For administrative modernization: Upgrading the architectural framework of the second version of Vinh Long province's e-government, implementing interconnection of information systems, database infrastructure, digital data sharing; focusing on organizing the pilot implementation of smart urban services in Vinh Long. Developing a project to develop a smart urban service platform in the province for the period 2020-2025 with a vision to 2030 according to Decision 950 / QĐ-TTg dated August 1, 2018 of the Prime Minister; striving for the target that by 2025, 100% of transactions on the National Public Service Portal, the Public Service Portal and the provincial electronic one-stop information system are electronically authenticated; 90% of work records of departments, committees and sectors of the province; 80% of work records at district level and 60% of work records at commune level will be handled in the online environment (except for records under state secrets).

Thank you very much!

NGÀNH TÀI CHÍNH VĨNH LONG

Đảm bảo nguồn lực phục vụ phòng chống dịch bệnh và các nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh nhà



Từ đầu năm đến nay, dù chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid - 19 song với sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự hỗ trợ của các sở, ban ngành, địa phương cùng quyết tâm cao của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức đã giúp ngành Tài chính tỉnh Vĩnh Long thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước (NSNN) theo đúng dự toán, đảm bảo đủ nguồn lực phục vụ các nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh nhà cũng như công tác phòng chống dịch bệnh. Xung quanh chủ đề này, phóng viên đã có cuộc phỏng vấn ông **Phạm Minh Thiện**, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long.

Công Luận thực hiện.

Từ đầu năm đến nay, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân. Trong bối cảnh đó, ngành Tài chính Vĩnh Long đã có những nỗ lực nào nhằm đảm bảo thu NSNN trên địa bàn tỉnh?

Toàn ngành tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp về quản lý thuế theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ban hành ngày 1/1/2020; các chỉ thị, nghị định, nghị quyết về các giải pháp tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của Chính phủ.

Ngoài ra, ngành Thuế tỉnh còn thực hiện tốt công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thu NSNN như: Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu; tăng cường chống thất thu gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người nộp thuế (tập trung rà soát quy trình, quy chế, đơn giản hóa thủ tục; tăng cường công tác tuyên truyền, đối thoại, giải đáp vướng mắc cho người nộp thuế; đẩy mạnh việc hướng dẫn, hỗ trợ người nộp thuế thực hiện các nghị định, nghị quyết của Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh...); tăng cường quản lý, hạn chế nợ đọng thuế, góp phần tạo ra môi trường sản xuất kinh doanh bình đẳng và khai thác tăng thêm nguồn thu cho NSNN.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác của ngành, đặc biệt trong quản

lý ngân sách được chú trọng ra sao, thưa ông?

Những năm qua, Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành ngân sách; tích cực triển khai các phần mềm do Bộ Tài chính triển khai như: Hệ thống Thông tin Quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS); Kho dữ liệu thu chi ngân sách giúp cho công tác điều hành ngân sách đạt hiệu quả cao, số liệu thống nhất giữa các đơn vị Sở Tài chính, Cục Thuế và Kho bạc Nhà nước... Đồng thời, Sở Tài chính còn tự trang bị và triển khai các phần mềm như: Quản lý tài sản, Quản lý dự án đầu tư, Quản lý Biên lai thu tiền đã góp phần tin học hóa quy trình nghiệp vụ.

Trong năm 2020, chúng tôi đang triển khai phần mềm Quản lý tiền lương và Quản lý ngân sách để hỗ trợ công tác tổng hợp quyết toán ngân sách từ các đơn vị dự toán và cấp ngân sách; tổng hợp nhu cầu tiền lương toàn tỉnh phục vụ tốt hơn cho công tác lập dự toán ngân sách. Chúng tôi đã đầu tư nâng cấp mạng nội bộ, tăng cường bảo mật thông tin; nâng cấp trang thông tin điện tử để thông tin kịp thời các chế độ, chính sách mới về tài chính đến các đơn vị và công khai ngân sách đầy đủ theo quy định. Sở Tài chính Vĩnh Long được đánh giá đứng đầu sở, ban, ngành về ứng dụng công nghệ thông tin và UBND tỉnh tặng bằng khen; Liên minh Minh bạch ngân sách đánh giá công khai đầy đủ, xếp 04/60 tỉnh, thành phố; xếp thứ 8/63 tỉnh, thành trong bảng xếp hạng ICT Index ngành Tài chính.

Prepare Sufficient Resources for Disease Prevention and Political Tasks

From the beginning of the year up to now, despite the influence of the COVID-19 epidemic, the provincial Party Committee, People's Council, and People's Committee in Vinh Long have directed agencies and departments to help Vinh Long Department of Finance perform the task of state budget collection in accordance with planning, ensuring sufficient resources for the important tasks of the province as well as disease prevention. Around this topic, VBF reporter has an interview with Mr. **Pham Minh Thien**, Director of Vinh Long Department of Finance. **Cong Luan** reports.

From the beginning of the year until now, the COVID-19 epidemic has been complicated, significantly affecting production and business activities of enterprises and people. In that context, what efforts has the Vinh Long Finance sector made to ensure the budget of the province?

Vinh Long Department of Finance has focused on synchronous implementation of tax management solutions under the direction of the Government in Resolution 01 / NQ-CP and Resolution 02 / NQ-CP dated January 1, 2020; directives, requirements and decisions

on concentrated solutions for production and business.

In addition, Vinh Long Department of Taxation has also performed well the work of advising, directing the synchronous implementation of state budget collection such as: Strictly control revenue sources; strengthen the fight against tax fraud and strengthen administrative procedure reform, generate profits for taxpayers; strengthen management, limit tax debts, contribute to creating an equal production and business environment and raise additional sources of revenue for the state budget. 

Năm 2021 và những năm tới, chúng tôi tiếp tục đầu tư hệ thống mạng nội bộ đúng theo kiến trúc của Bộ Tài chính và Sở Thông tin và Truyền thông quy định; tiếp tục triển khai phần mềm Quản lý tiền lương và Quản lý ngân sách cho các đơn vị còn lại, hình thành cơ sở dữ liệu tài chính - ngân sách để tin học hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ tại cơ quan.

Để triển khai hiệu quả nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2020, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong thời gian tới, ngành Tài chính Vĩnh Long sẽ tập trung vào những giải pháp trọng tâm nào?

Để hoàn thành các nhiệm vụ đề ra, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Vĩnh Long, ngành Tài chính sẽ phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế tăng cường công tác quản lý thu phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng, đẩy mạnh chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ đọng thuế; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ NSNN. Quản lý hoàn thuế giá trị

*Sở Tài chính
Vĩnh Long
được đánh giá
đứng đầu sở, ban,
ngành về ứng dụng
công nghệ thông
tin và UBND tỉnh
tặng bằng khen;
Liên minh Minh
bạch ngân sách
đánh giá công khai
đầy đủ, xếp 04/60
tỉnh, thành phố;
xếp thứ 8/63 tỉnh,
thành trong bảng
xếp hạng ICT
Index ngành
Tài chính.*

gia tăng theo đúng quy định của pháp luật, điều hành hoàn thuế giá trị gia tăng trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao năm 2020. Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp về thuế phí để trình cấp có thẩm quyền tiếp tục tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh; tập trung thực hiện hiệu quả các giải pháp về tài chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

Điều hành chi NSNN trong phạm vi dự toán được giao, thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chống lãng phí; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng và các nhiệm vụ mới tăng thêm trong năm 2020. Đồng thời tập trung xây dựng dự toán chi NSNN năm 2021 và kế hoạch trung hạn 3 năm 2021-2023. Do tác động của đại dịch Covid-19, nhiều vấn đề phát sinh nên việc xây dựng dự toán phải đảm bảo bám sát thực tế.

Trân trọng cảm ơn ông!

 How is the application of information technology in the sector, especially in the budget management?

Over the past years, Vinh Long Department of Finance has enhanced the application of information technology in budget management; actively implementing softwares deployed by the Ministry of Finance such as: the Treasury and Budget Management Information System (TABMIS); the budget revenue and expenditure database; and synchronised data among units of the Department of Finance, the Department of Taxation and the State Treasury. At the same time, the Department of Finance has implemented software such as: Asset management, Investment project management and Receipt management which have contributed to computerization of regulatory services.

In 2020, we implement the Salary Management and Budget Management software and study about the provincial wage demand to better serve the budget planning. We have invested in upgrading internal networks, increasing security information; upgrading the website information to promptly inform new financial regimes and policies to units and publicize the entire budget according to regulations. Vinh Long Department of Finance was rated as the leading department in applying information technology and awarded certificates of merit by the Provincial People's Committee. Vinh Long ranked 8/63 in Vietnam ICT of Finance sector.

In 2021 and beyond, we will continue to invest in the intranet system in accordance with the architecture of the Ministry of Finance and the Department of Information and Communication regulations; continue to implement the salary management and budget management software for the remaining units and form budget-financial database to

computerize the entire profession in agencies.

In order to effectively implement the financial and budget tasks in 2020, contributing to the successful completion of the socio-economic development goals of the province, in the coming time, which measures will Vinh Long Finance focus on?

To complete the tasks, contribute to the completion of the socio-economic development goals of Vinh Long province, the Department of Finance will work closely with the tax authorities to strengthen revenue management suitable for each field, geographical areas and subjects to step up the fight against revenue loss, price transfer, tax fraud, tax debt collection; and detect and handle fraudulent acts affecting the state budget. The Department will also fully manage the value-added tax in accordance with the law, fully administer the value-added tax within the scope of the project assigned by competent authorities in 2020. We will continue to research solutions for tax fees to submit to the competent authorities to promote production and business; focus on implementing effective financial solutions, improving the business environment, removing difficulties for businesses and individuals affected by COVID-19.

We will control the state budget spending within the assigned budget, sharply reducing funding for organizing conferences, seminars, public ceremonies, studying and surveying abroad; proactively arranging recurrent expenditures, giving priority to important tasks and newly added tasks in 2020. We will also focus on building state budget expenditure planning for 2021 and a 3-year medium-term plan 2021-2023. Due to the impact of COVID-19, the estimation must ensure to follow the reality.

Thank you very much!



Vinh Long Department of Finance was rated as the leading department in applying information technology and awarded certificates of merit by the Provincial People's Committee. Vinh Long ranked 8/63 in Vietnam ICT of Finance sector.



HỖ TRỢ DN NÂNG CAO NĂNG LỰC, SỨC CẠNH TRANH CỦA SẢN PHẨM



Giai đoạn 2021-2025, ngành công thương Vĩnh Long tập trung phát triển theo hướng nâng cao năng suất và giá trị gia tăng, gắn với các giải pháp tái cơ cấu ngành

Phát triển bền vững

Những năm gần đây, tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ trong GRDP của tỉnh luôn có xu hướng tăng theo từng năm và giữ vai trò chủ lực trong cơ cấu của nền kinh tế (cả 2 khu vực hiện chiếm 65%). Đặc biệt, các ngành có tiềm năng của địa phương, phát triển bền vững và thân thiện môi trường ngày càng tăng trưởng trong cơ cấu ngành công nghiệp.

Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp duy trì được mức tăng trưởng khá, giá trị sản xuất công nghiệp bình quân giai đoạn 2016 - 2020 dự báo đạt 11,1%/năm (theo giá so sánh 2010). Công nghiệp chế biến đã hình thành một số ngành hàng có lợi thế so sánh của tỉnh như giấy da, may mặc, hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu, bia đóng lon, thức ăn chăn nuôi. Chỉ số sản xuất công nghiệp bình quân giai đoạn 2016 - 2020 tăng 8,6%/năm. Các doanh nghiệp (DN) ngày càng chú trọng đến việc đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng lực cạnh tranh.

Kết cấu hạ tầng khu công nghiệp (KCN) tập trung được quan tâm đầu tư; đang triển khai KCN Hòa Phú giai đoạn 2, KCN Bình

Minh, tuyến công nghiệp Cổ Chiên. Hiện tỉnh đang hoàn thiện công tác chuẩn bị đầu tư cho 3 KCN đã được phê duyệt gồm: Đồng Bình, Bình Tân và An Định. Bên cạnh đó, đã định hướng quy hoạch phát triển 14 cụm công nghiệp với tổng diện tích 692,41 ha.

Hoạt động nội thương đạt tốc độ phát triển nhanh, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội giai đoạn 2016-2020 tăng bình quân 9,4%/năm. Hoạt động kết nối giao thương, xúc tiến thương mại trong và ngoài nước bước đầu đã tạo cầu nối giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; tăng cường hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn thông qua việc tổ chức các phiên chợ ở các huyện.

Hệ thống chợ được quan tâm nâng cấp, đến nay, toàn tỉnh có 6 siêu thị và 115 chợ (gồm 01 chợ hạng 1, 17 chợ hạng 2 và 97 chợ hạng 3); đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra. Việc chuyển đổi, xã hội hóa mô hình quản lý, khai thác, kinh doanh chợ có chuyển biến tích cực, hiện đã có 43 chợ chuyển sang cho DN, HTX quản lý, khai thác, chiếm 37,4%; đạt mục tiêu Nghị quyết.

Hoạt động xuất nhập khẩu đóng vai trò quan trọng cho phát triển kinh tế tỉnh, trong đó xuất khẩu có sự tăng trưởng nhanh, góp phần tiêu thụ hàng nông sản, nâng cao giá trị sản phẩm của tỉnh, đem lại nguồn ngoại tệ lớn cho tỉnh. Bình quân giai đoạn 2016-2020, kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng 12,72%/năm. Năm 2020, tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đạt 550 triệu USD, bằng 1,82 lần so với năm 2015 (chỉ tiêu Nghị quyết đạt 530 triệu USD). Cơ cấu

mặt hàng xuất khẩu chuyển dịch theo hướng tích cực, hàng công nghiệp - TTCN chiếm tỷ trọng ngày càng cao (từ 61% năm 2015 tăng lên 82% năm 2020).

Trong giai đoạn 2016 - 2020, cơ cấu kinh tế của tỉnh Vĩnh Long có nhiều chuyển biến đúng hướng, trong đó, lĩnh vực công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ chiếm tỷ trọng cao trong GDP tỉnh, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội chung của địa phương.

HƯƠNG GIANG

Giai đoạn 2021-2025, ngành công thương Vĩnh Long tập trung phát triển theo hướng nâng cao năng suất và giá trị gia tăng, gắn với các giải pháp tái cơ cấu ngành. Thực hiện có trọng điểm, có thứ tự bố trí nguồn lực cho việc phát triển các ngành kinh tế ưu tiên và các địa bàn kinh tế trọng điểm. Quá trình phát triển ngành công thương đảm bảo gắn với công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế.

Trong đó, chú trọng phát triển theo xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, phù hợp thông lệ quốc tế. Cơ cấu ngành theo hướng nâng cao khả năng cạnh tranh; tích cực tham gia sâu và rộng vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Tập trung việc đổi mới công nghệ và bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng hàng hóa; triển khai các giải pháp nền tảng ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo và công



Supporting Businesses to Improve Product Capacity and Competitiveness

In the 2016 - 2020 period, the economic structure of Vinh Long province has seen many changes in the right direction, in which the industry - construction and trade - service have accounted for a high proportion in the province's GDP, making a positive contribution to local socio-economic development.

HUONG GIANG

Sustainable Development

In recent years, the proportion of industry - construction and trade - services in the province's GRDP tends to increase each year and plays a key role in the structure of the economy (the two sectors currently account for 65%). In particular, local industries with potential, sustainable development and environmental friendliness are increasingly growing in the industrial structure.

Industry - handicraft has maintained good growth, the average industrial production value in the period 2016 - 2020 is forecast to reach 11.1% / year (compared to 2010 prices). The processing industry has formed a number of commodity sectors with comparative advantages in the province such as leather footwear, apparel, export handicrafts, canned beer and animal feed. The average industrial production index in the period 2016 - 2020 increases by 8.6% / year. Enterprises have increasingly focused on technological innovation, improving product quality, and increasing competitiveness.

The infrastructure of industrial parks (IPs) has been paid attention to investment;

the province is implementing phase 2 of Hoa Phu IP, Binh Minh IP, and Co Chien Industrial Line. Currently, the province is completing investment preparation for 3 approved IPs including: Dong Binh, Binh Tan and An Dinh. Besides, it has orientated development planning for 14 industrial clusters with a total area of 692.41 ha.

Domestic trade activities have achieved a fast growth rate, the total retail sales of goods and social consumer service revenue in the 2016-2020 period increased by an average of 9.4%/year. Activities connecting trade, domestic and foreign trade promotion have initially created a bridge between production and consumption of products. The province has effectively implemented the campaign "Vietnamese give priority to using Vietnamese goods"; strengthening activities of bringing Vietnamese goods to the countryside through the organization of markets in districts.

The market system has been upgraded. Up to now, the whole province has 6 supermarkets and 115 markets (including 1 first grade market, 17 second grade market and 97 third grade market); achieving the Resolution's target. The transformation and

✎ nghiệp phục vụ nông nghiệp và nông thôn; thu hút phát triển công nghiệp hỗ trợ để tăng cơ hội tham gia chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, tạo năng lực sản xuất mới. Khuyến khích phát triển các dự án năng lượng tái tạo (gió, mặt trời). Thúc đẩy phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch, bảo tồn ngành nghề truyền thống. Phát triển thương mại dịch vụ theo hướng đa dạng hóa, ưu tiên các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, ngành mới; thúc đẩy thương mại điện tử phát triển...

Song song với đó, rà soát, tạo điều kiện để các DN củng cố, mở rộng hoạt động sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ lực, sản phẩm xuất khẩu. Đồng thời, đẩy mạnh hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ triển khai, đưa các dự án đã đăng ký đầu tư sớm đi vào hoạt động.

Đồng hành vượt khó cùng doanh nghiệp

Trong năm 2020, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã tác động mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các DN. Các DN bị ảnh hưởng trong việc giao nhận nguyên liệu đầu vào, việc điều hành sản xuất của các chuyên gia nước ngoài cũng bị trì trệ; tình hình tài chính cũng khó khăn, do phải kéo dài thời gian giao nhận hàng, dẫn đến việc thanh toán tiền hàng chậm, chi phí lãi suất ngân hàng tăng lên; vòng quay vốn tín dụng gặp khó khăn...

Nhằm góp phần bình ổn thị trường, tạo điều kiện để ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ sớm vượt qua khó khăn, phát triển trong bối cảnh dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, Sở Công

Thương đã kịp thời thực hiện nhiều giải pháp đồng hành, hỗ trợ cho các DN trong tỉnh. Cụ thể, thường xuyên liên hệ với các DN kinh doanh xuất khẩu, DN dịch vụ thương mại trên địa bàn tỉnh để kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của DN để tham mưu UBND tỉnh kịp thời tháo gỡ.

Mặt khác, vận động các DN hoạt động trong lĩnh vực thương mại chủ yếu của tỉnh như siêu thị Co.op Mart, hệ thống cửa hàng Bách Hóa Xanh, Vinmart,... tham gia dự trữ và cung ứng hàng hóa tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn tỉnh nhằm ổn định thị trường. Tiếp tục triển khai công tác xúc tiến thương mại để tìm kiếm thị trường xuất khẩu và trong nước cho sản phẩm của tỉnh; tổ chức hoạt động kết nối cung cầu giữa các DN với các hệ thống phân phối để mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa.

Ngoài ra, tham mưu Ban chỉ đạo 389 tỉnh tăng cường công tác quản lý theo địa bàn, kiểm tra việc niêm yết giá bán và bán đúng giá niêm yết, tập trung kiểm tra các hành vi lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa trên thị trường để mua gom hàng hóa hoặc lợi dụng dịch bệnh để định giá bán hàng hóa bất hợp lý đối với hàng hóa là trang thiết bị y tế, bảo vệ sức khỏe dùng để phòng, chữa bệnh khi thị trường có biến động về cung cầu, giá cả hàng hóa.

Cùng với đó, nhằm hỗ trợ DN nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của sản phẩm và phát triển bền vững, Sở đã tạo điều kiện cho các DN trong tỉnh tăng cường hoạt động quảng bá, mở rộng mạng lưới phân phối và định hướng, khuyến khích, nâng cao ý thức người tiêu dùng đối với hàng hóa trong nước sản xuất, hưởng ứng cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". ■



new industries promoting e-commerce development.

Along with that, it will review and create conditions for enterprises to consolidate and expand production activities of key industrial products and export products. At the same time, it will step up support and create all favorable conditions to speed up the implementation progress and put registered investment projects into operation soon.

Accompanying business to overcome difficulties

In 2020, the COVID-19 epidemic has had a strong impact on the production and business activities of enterprises. Enterprises have been affected in regards to the delivery of input materials, production management of foreign experts has also been delayed; The financial situation has been difficult due to delayed delivery of goods, leading to slow payment, higher interest expenses; difficulty in credit cycle.

In order to contribute to stabilize the market, create conditions for industry, trade and service to overcome difficulties early and develop in the context of the complicated epidemic, the Department of Industry and Trade has promptly implemented many solutions to accompany and support businesses in the province. Specifically, it has regularly contacted the export enterprises and commercial service enterprises in the province to promptly grasp the difficulties and problems of enterprises in order to advise the Provincial People's Committee to promptly remove them.

On the other hand, it has mobilized enterprises operating mainly commercial activities of the province such as Co.op Mart supermarket, Bach Hoa Xanh stores and Vinmart to participate in stockpiling and supplying essential consumer goods in the province to stabilize the market. It has continued to implement trade promotion to seek export and domestic markets for the province's products; organizing activities to connect supply and demand between businesses with distribution systems to expand the domestic consumption market.

In addition, it has advised the Provincial Steering Committee 389 to strengthen management by locality, checking the listing of selling prices and selling at the listed prices, focusing on checking acts of taking advantage of scarcity in the market to collect goods or take advantage of the epidemic to apply unreasonable selling prices for medical and health protection equipment used for disease prevention and treatment when the market has fluctuations in supply, demand and commodity prices.

Along with that, in order to support enterprises to improve the capacity, competitiveness of products and sustainable development, the Department has created conditions for enterprises in the province to strengthen promotional activities, expanding distribution networks and orienting, encouraging and raising consumer awareness of domestically produced goods, responding to the campaign "Vietnamese give priority to using Vietnamese goods".■

socialization of the model of market management, exploitation and trading has had positive changes. Currently, 43 markets have been transferred to enterprises and cooperatives for management and exploitation, accounting for 37.4%; reaching the Resolution's goals.

Import and export activities play an important role in the province's economic development, in which exports have grown rapidly, contributing to the consumption of agricultural products, improving the value of the province's products, resulting in large sources of foreign currency for the province. On average, in the 2016-2020 period, the export turnover grew by 12.72% / year. In 2020, the total export turnover of the province has reached US\$ 550 million, equal to 1.82 times compared to 2015 (Resolution target is US\$530 million). The structure of export products has shifted positively, industrial goods - handicraft products account for an increasingly high proportion (from 61% in 2015 to 82% in 2020).

In the period of 2021-2025, Vinh Long industry and trade will focus on developing in the direction of improving productivity and added value, associated with solutions to restructure the industry. It will perform according to the order and focus, as well as provide resources for the development of prioritized economic sectors and key economic regions. The process of developing industry and trade must be linked to the reform of administrative procedures, enhancing competitiveness at the provincial level, creating conditions to attract investment capital from all economic sectors.

In particular, it will attach importance to development according to the trend of international economic integration, consistent with international practices. The industry structure will aim towards improving competitiveness; and actively participate deeply and extensively in regional and global value chains. It will focus on technological innovation and environmental protection, improving goods quality; and deploy platform solutions to apply achievements of the fourth industrial revolution (Industry 4.0).

It will prioritize the development of processing industries, manufacturing and industries serving agriculture and rural areas; attract the development of supporting industries to increase opportunities to join the value chain, increase added value, and create new production capacity. It will encourage the development of renewable energy (wind, solar) projects. It will aim to promote the development of handicrafts associated with tourism growth and preserving traditional sectors. Service trade will be developed in the direction of diversification, with priority given to service industries with high added value and

LỄ TRIỂN KHAI THI CÔNG XÂY DỰNG CẦU MỸ THUẬN 2 THUỘC DỰ ÁN THÀNH PHẦN CAO TỐC BẮC - NAM PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN 2017-2020

Vinh Long, ngày 19 tháng 8 năm 2020



Xây dựng mạng lưới hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại

Giai đoạn 2015-2020, tỉnh Vĩnh Long xác định đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông là một trong những khâu đột phá chiến lược và ưu tiên nhiều nguồn lực xây dựng. Nhờ vậy mà hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh ngày càng hoàn thiện và mở rộng, bảo đảm kết nối các địa phương, các đô thị, các vùng sản xuất trong tỉnh cũng như kết nối Vĩnh Long với các tỉnh, thành khác trong khu vực.

CÔNG LUẬN

Giam đốc Sở Giao thông Vận tải (GTVT) tỉnh Vĩnh Long – ông Trần Quốc Hợp cho biết, giai đoạn trước năm 2015, kết cấu hạ tầng giao thông trong tỉnh còn rất hạn chế, đặc biệt là hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT). Các tuyến đường liên ấp chủ yếu là đường bê tông xi măng có mặt rộng trung bình 2m, chỉ tạm phục vụ xe 2 bánh; hệ thống đường tỉnh, đường huyện đã hình thành nhưng quy mô còn nhỏ, mặt đường chủ yếu là láng nhựa, chưa có bê tông nhựa nóng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, giai đoạn 2015 – 2020, ngành GTVT đã nỗ lực hoàn thiện công tác quy hoạch gắn với cân đối sử dụng nhiều nguồn vốn khác nhau (vốn ngân sách tỉnh, ngân sách Trung ương, vốn WB, vốn huy động trong nhân dân) để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường tỉnh, đường huyện, đường GTNT đạt chuẩn theo quy hoạch. Trong 5 năm qua, tổng vốn đầu tư xây dựng công trình giao thông trong tỉnh ước đạt 3.500 tỷ đồng, việc phát triển hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều thành tựu vượt bậc; trong đó đáng chú ý nhất là hạ tầng GTNT. Giai đoạn 2015 - 2020, toàn tỉnh đã xây dựng mới trên 200km đường huyện, đường liên ấp có mặt đường rộng tối thiểu 3,5m, kết cấu mặt đường láng nhựa, tải trọng tối thiểu cho xe 5 tấn lưu thông. Đến nay, 100% xã trong tỉnh có đường ô tô đến trung tâm xã; tỷ lệ xã có đường ô tô liên ấp đạt 96,8%; 50/87 xã đạt tiêu chí về giao thông

Đối với hệ thống đường tỉnh, trong giai

đoạn này, tỉnh Vĩnh Long đã xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo khoảng 100 km; trong đó có 50 km đường đạt tiêu chuẩn cấp IV, mặt đường bê tông nhựa nóng (ĐT.902 và ĐT.908). Ngoài ra, tỉnh đã xây dựng, nâng cấp một số tuyến đường đô thị như: đường từ QL.53 đến đường Võ Văn Kiệt nối dài, đường vào công viên truyền hình TP.Vĩnh Long, đường Trung Nữ Vương, cầu Cồn Chim, cầu Ngang... Hệ thống hạ tầng giao thông ngày càng thông suốt góp phần tạo thuận lợi cho việc đi lại, giao thương của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương cũng như tạo tiền đề thu hút các nhà đầu tư đến Vĩnh Long triển khai dự án.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, bất cập hiện nay là hệ thống đường tỉnh, đường huyện có tải trọng khai thác thấp, đặc biệt là tải trọng khai thác các cầu chưa đáp ứng được nhu cầu vận chuyển hàng hoá. Ngoài ra, khoảng 80% đường tỉnh hiện tại là đường cấp V, chiều rộng mặt đường nhỏ nên khả năng lưu thông bị hạn chế; mặt đường hiện trạng chủ yếu là đường láng nhựa, tuổi thọ ngắn nên chi phí duy tu sửa chữa cao trong khi nguồn vốn không đáp ứng cho công tác này... Ông Hợp cho biết để khắc phục những bất cập này, hướng đến xây dựng mạng lưới hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại và thông suốt, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong giai đoạn 2020 – 2025, ngành GTVT Vĩnh Long tập trung vào 2 mục tiêu chính: Nâng cấp, cải tạo, hoàn thiện hệ thống đường tỉnh đạt tối thiểu cấp IV, mặt đường rộng 7m, thảm bê tông nhựa nóng; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng hạ tầng GTNT, đặc biệt là hoàn thiện hệ thống đường liên ấp tại 37

Building Synchronous and Modern Transport Infrastructure Network

Mr. Tran Quoc Hop, Director of the Vinh Long Transport Department, said that before 2015, the local transport infrastructure was still quite weak, especially the rural road system. Inter-village roads were mainly concreted with an average width of 2m, mainly for 2-wheel vehicles. Provincial and district roads were better and asphalted.

Carrying out the Resolution of the 10th Provincial Party Congress, in the 2015 - 2020 period, the transport sector made efforts to perfect planning and balanced the use of different funding sources (provincial budget, central budget, World Bank's fund and public fund) to build and upgrade provincial roads, district roads and rural roads to planned standards. In the past five years, the total fund for traffic construction in the province was estimated at VND3,500 billion, resulting in considerable progress of infrastructure construction. In the 2015 - 2020 period, the province built more than 200km of asphalted district roads and inter-village roads with a surface of at least 3.5m wide, capable of supporting vehicles of 5 tons. Up to now, roads to administrative centers of all communes in the province can support passenger cars. 50 out of 87 communes met transport criteria.

In this period, Vinh Long province built and upgraded about 100km of provincial roads; of which 50km met fourth-grade standards (Provincial Road 902 and Provincial Road 908). In addition, the province built and upgraded many urban roads, such as the road from National Highway 53 to extended Vo Van Kiet Road, the road to Vinh Long Park, Trung Nu Vuong Street, Con Chim Bridge and Ngang Bridge. The traffic infrastructure

In the 2015-2020 period, Vinh Long province determined that investment in developing social and economic infrastructure systems, especially transport infrastructure, was a strategic breakthrough, and prioritized many construction resources for this strategy. Therefore, the local transport infrastructure system is increasingly completed and expanded to ensure local and regional connectivity.

CONG LUAN

system was increasingly smoothened to facilitate travel, trade and socioeconomic development, and create a premise to attract investors to Vinh Long province to carry out projects.

However, the province currently has existing shortcomings such as low-capacity district roads. Especially, bridges are not strong enough to support heavy commodity transportation. In addition, about 80% of existing provincial roads are fourth-grade, with small surface width and limited load capacity. Existing road surfaces are mainly concreted with short lifespan. Maintenance and repair costs are high while the province cannot afford it. To overcome these shortcomings, build a synchronous, modern and smooth infrastructure network and meet socioeconomic development requirements, in the 2020 - 2025 period, the transport sector of Vinh Long province will focus on two main goals: Upgrading and completing the provincial road system to at least fourth-grade class with a surface width of 7m; and constructing rural transport infrastructure, especially completing the inter-village road system in 37 communes that have not met traffic criteria.

In the near future, the Department of Transport of Vinh Long province will carry out traffic projects connecting with Dong Thap province such as: the road from Provincial Road 908 to Tan Phu commune; and Phu Quoi - Thanh Quoi Road to Chau Thanh district. Besides, there are projects invested by the central government of Vietnam such as My Thuan 2 Bridge, My Thuan - Can Tho Highway. These projects are expected to be completed in 2020 - 2025 and stimulate the formation of a complete transport network facilitating economic, cultural and social growth in Vinh Long province in particular and in the southwest region in general. ■

xã chưa đạt tiêu chí giao thông.

Trước mắt, Sở GTVT tỉnh Vĩnh Long đang triển khai các dự án giao thông kết nối với tỉnh Đồng Tháp như: đường từ ĐT.908 đến ranh xã Tân Phú; đường Phú Quới - Thạnh Quới kết nối với huyện Châu Thành... Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có các dự án do Trung ương trực

tiếp đầu tư xây dựng như cầu Mỹ Thuận 2, đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ... Các dự án này dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2020 - 2025, góp phần hình thành mạng lưới giao thông hoàn chỉnh, kết nối, tạo điều kiện thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, văn hóa, xã hội tỉnh Vĩnh Long nói riêng - khu vực Tây Nam bộ nói chung. ■

Đẩy mạnh cải cách TTHC, nâng cao chỉ số “Tiếp cận đất đai”

Những năm gần đây, Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) Vĩnh Long đã đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tháo gỡ khó khăn về tiếp cận đất đai, tích cực phối hợp với các địa phương để thực hiện giải phóng mặt bằng, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư thực hiện dự án... Qua đó, đem lại hài lòng cho người dân và doanh nghiệp, góp phần cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Quyết liệt cải cách TTHC

Nhằm tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp cũng như nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, Ban lãnh đạo Sở TN&MT Vĩnh Long đã tập trung chỉ đạo, quyết liệt thực hiện công tác cải cách TTHC. Sở đã tham mưu UBND tỉnh công bố Bộ TTHC trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường; niêm yết công khai trên trang web của Sở, tại UBND cấp huyện, xã... Qua đó, giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi cũng như thực hiện tốt các TTHC theo quy định của pháp luật.

Mặt khác, thường xuyên cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong lĩnh vực ngành quản lý, phù hợp với thực tiễn hoạt động. Hiện Sở đang thực hiện việc chuyển đổi theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

Ngoài ra, Sở phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh xây dựng quy trình nội bộ để giải quyết từng loại thủ tục, đã rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định. Điển hình như: không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM, xác nhận hoàn thành công trình xử lý môi trường, xác nhận bản kế hoạch bảo vệ môi trường. Qua đó, thời gian giải quyết được rút ngắn từ 1-3 ngày, công tác xử lý TTHC đảm bảo đúng quy định thời gian, không có hồ sơ tồn đọng.

Thời gian thực hiện thủ tục cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản giảm 5 ngày (hiện còn 85/90 ngày theo quy định); thủ tục thẩm định phê duyệt trữ lượng khoáng sản giảm 10 ngày, còn 170/180 ngày; các thủ tục về đất đai rút ngắn từ 3-10 ngày so với quy định...

Nhìn chung, việc thực hiện cải cách TTHC trong lĩnh vực TN&MT không chỉ góp phần cải thiện rõ rệt chất lượng giải quyết mà còn tiết giảm thời gian và chi phí cho tổ chức, doanh nghiệp. Đặc biệt, làm chuyển biến mạnh mẽ đối với cán bộ, công chức, viên chức người lao động của ngành TN&MT về thái độ phục vụ, đảm bảo chuẩn mực đạo đức công vụ, đem lại sự hài lòng cho các cá nhân và tổ chức.

Tạo thuận lợi tiếp cận đất đai

Năm 2019, Chỉ số thành phần “Tiếp cận đất đai” của Vĩnh

Long đạt 7,89 điểm, (tăng 0,85 điểm so với năm 2018), là một trong những chỉ số thành phần có điểm số cao của PCI tỉnh. Theo ông Nguyễn Văn Tuấn, Phó Giám đốc Sở TN&MT để có được kết quả này là cả một quá trình quyết liệt thực hiện của các cấp chính quyền tỉnh, trong đó có sự nỗ lực của ngành TN&MT.

Cụ thể, các cấp ủy Đảng, chính quyền đã tập trung kiểm tra, giám sát hàng năm đối với hoạt động của ngành TN&MT. Đồng thời, có sự phối hợp tích cực của các sở, ngành chuyên môn và UBND cấp huyện, xã.

Mặt khác, Sở TN&MT luôn xác định công tác cải cách TTHC là một trong những yếu tố quan trọng để cải thiện chỉ số “Tiếp cận đất đai”, như đã nêu trên, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục TTHC về đất đai; có hướng dẫn chi tiết các bước, các khâu công việc, thành phần hồ sơ, các biểu mẫu, thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có) cũng như thời gian giải quyết cho từng loại thủ tục. Đồng thời, thực hiện việc công khai, minh bạch TTHC; bố trí cán bộ chuyên môn đến làm việc trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh và bộ phận một cửa của UBND cấp huyện để thực hiện tiếp nhận hồ sơ, từ đó hạn chế hồ sơ phải trả lại cho người dân và doanh nghiệp.

Ngoài ra, việc công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận tìm hiểu và khảo sát đầu tư dự án. Mặt khác, công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ) và tài sản gắn liền với đất cũng tác động mạnh mẽ đến chỉ số “Tiếp cận đất đai”. Do đó, Sở đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn kịp thời, chủ động đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức, người dân theo quy định.

“Một yếu tố khác là Sở đã chú trọng đầu tư hoàn chỉnh hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai; phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, kết nối liên thông từ xã đến tỉnh để giúp cho việc tra cứu dữ liệu đất đai nhanh chóng, thuận tiện. Song song đó, thực hiện liên thông cơ sở với cơ quan thuế, giúp việc xác định nghĩa vụ tài chính được nhanh chóng và chính xác hơn”, ông Nguyễn Văn Tuấn nhấn mạnh.

Để tiếp tục cải thiện mạnh mẽ chỉ số “Tiếp cận đất đai”, tạo thuận lợi hơn nữa cho doanh nghiệp và người dân, trong thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh các hình thức công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; công bố Bảng giá đất của tỉnh; phối hợp với các địa phương công khai giá đất cụ thể để bồi thường cho người dân, số hộ, diện tích đất, loại đất bị thu hồi, tài sản, cây trồng bị ảnh hưởng cùng với mức giá bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật.

Cùng với đó, công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử của đơn vị để tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị về quy trình thực hiện TTHC cũng như các thông tin, phản ánh vướng mắc của cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện để có biện pháp tháo gỡ kịp thời. Duy trì tổ chức tiếp công dân hàng tháng nhằm lắng nghe, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về TTHC trong lĩnh vực đất đai, môi trường cho doanh nghiệp, người dân.

“Bên cạnh đó, chú trọng việc quán triệt công chức, viên chức

Accelerating Administrative Procedure Reform, Improving Land Access Index

The Department of Natural Resources and Environment of Vinh Long province has stepped up administrative procedure reform, removed obstacles to land access, and actively coordinated with localities to deal with site clearance and provide favorable conditions for investors to implement projects, thus bringing satisfaction to people and businesses and raising the Provincial Competitiveness Index (PCI) in recent years.

Firm to reform administrative procedures

To create favorable conditions for people and businesses as well as improve its performance, the Department of Natural Resources and Environment has focused on administrative reform. The department advised the Provincial People's Committee to announce the set of administrative procedures concerning natural resources and environment and publicly listed on the websites of the department and local authorities, thus helping people and businesses conveniently access and implement administrative procedures.

On the other hand, the department regularly improves the ISO 9001:2008 quality management system and is upgrading it to ISO 9001: 2015 standard.

In addition, the department coordinates with the Vinh Long Public Administration Center to develop an internal process to deal with specific types of procedure, helping shorten the processing time. For example, the province constantly improves the effect and quality of appraising and approving environmental impact assessment (EIA) reports, certifying environmental projects and certifying environmental protection plans. The settlement time is reduced by 1-3 days, in line with the law, while leaving no backlog.

The time for obtaining a mining license has been reduced by 5 days to 85 days (compared to 90-day timeframe); procedures for appraising and approving mineral reserves take 10 fewer days, to 170 days from 180 days; and land procedures need 3-10 fewer days than regulatory time.

In general, reforming administrative procedures of natural resources and environment not only helps significantly improve processing quality, but also reduces time and costs for organizations and enterprises. There is a sharp improvement of service attitude and ethics of civil servants working in the natural resources and environment sector, and a sharp increase in satisfaction of individuals and organizations.

Facilitating land access

In 2019, the "Access to Land" Index of Vinh Long province scored 7.89 points, (an increase of 0.85 points over 2018), one of

high-cored component indices of the Provincial Competitiveness Index (PCI). According to Mr. Nguyen Van Tuan, Deputy Director of Department of Natural Resources and Environment this encouraging result came from efforts of all levels of government, including the efforts of the natural resources and environment sector.

Specifically, the Party and authorities focused on annual inspection and supervision of activities conducted by the sector. At the same time, there is active coordination of departments, specialized branches and People's Committees at district and commune levels.

Besides, the Department of Natural Resources and Environment always defined administrative reform as among the important factors to enhance the "Access to Land Index" as mentioned above. The department advised the Provincial People's Committee to issue a list of administrative procedures relating to land, detailed instructions on steps, stages, documents, forms, financial obligations (if any) and settlement time for each type of procedure. At the same time, the agency raised the publicity and transparency of administrative procedures; and arranged employees to work directly at the Vinh Long Public Administration Center and district-level single window divisions to reduce the rate of returned application forms submitted by people and enterprises.

Furthermore, the public announcement of land-use plans facilitated investors to access to study investment options. The issuance of land-use rights certificates also had a strong impact on the "Access to Land Index". Therefore, the department directed professional divisions in a timely manner, and actively sped up the granting of land-use rights certificates for organizations and people.

"Another factor is the department's focused investment in completing the land database system; developing synchronous technical infrastructure, integrating land data from commune to provincial levels to facilitate quick and convenient data search. The department also coordinated with tax authorities to determine financial obligations more quickly and accurately," he emphasized.

To further improve the index and facilitate businesses and people, in the coming time, the department will continue to speed up open and transparent forms of information on land use plans; publish the land price list; coordinate with localities to publicize specific land prices for people giving up their land for investment projects.

Along with that, the department has publicized hotline phone numbers and email addresses of agencies responsible for receiving feedback and recommendations on the process of conducting administrative procedures to have timely solutions to obstacles. It holds monthly meetings with citizens to listen, guide and remove difficulties of administrative procedures relating to land and environment for businesses and people.

"Besides, the department focused on guiding civil servants to adhere to ethical standards in delivery of public services; inspecting responsibility fulfilment of its subordinate units and employees directly dealing with administrative complaints to promptly detect, prevent and strictly handle cases of harassment and negative actions," said Deputy Director Nguyen Van Tuan. ■

thực hiện chuẩn mực đạo đức trong quá trình thực thi công vụ. Tăng cường kiểm tra trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc và cán bộ trực tiếp giải quyết TTHC để kịp thời phát hiện, ngăn

chặn và xử lý nghiêm các trường hợp nhũng nhiễu, tiêu cực", ông Nguyễn Văn Tuấn khẳng định. ■

Khởi dậy tiềm năng, phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng

Thời gian qua, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) tỉnh Vĩnh Long đã thực hiện nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch bị ảnh hưởng của dịch Covid-19. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá tiềm năng nhằm kêu gọi đầu tư phát triển ngành du lịch của địa phương, đón đầu những cơ hội trong thời gian tới.

TRẦN THÚY NGÀ

TRƯỞNG CAO ĐẲNG DU LỊCH
HÀ NỘI

Nỗ lực vượt qua thách thức

Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, kinh tế của tỉnh bị tác động, trong đó ngành du lịch bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Theo số liệu thống kê và dự ước đến cuối năm 2020, tổng lượt khách du lịch đến Vĩnh Long ước đạt 665 nghìn lượt khách (giảm 55,7% so cùng kỳ). Trong đó, khách quốc tế giảm 82% so cùng kỳ; khách nội địa giảm 51,3% so cùng kỳ. Doanh thu ước đạt 190 tỷ đồng (giảm 63,8% so với cùng kỳ).

Những tác động khó khăn của ngành du lịch có nguy cơ kéo dài sang năm 2021, do hiện tại tình hình dịch bệnh trên thế giới còn phức tạp và ảnh hưởng lâu dài. Các chuyến bay quốc tế còn hạn chế, vì vậy khách du lịch quốc tế khó có thể trở lại sớm với du lịch Việt Nam nói chung, Vĩnh Long nói riêng.

Trong khi đó, loại hình du lịch chủ lực của Vĩnh Long homestay, với mô hình “Tây ở nhà ta” là chủ yếu. Đây là những thách thức rất lớn của ngành du lịch tỉnh trong thời gian tới.

Trước những ảnh hưởng của dịch bệnh, để sớm khắc phục khó khăn, đón đầu các thời cơ, Sở VHTTDL Vĩnh Long đã chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị du lịch trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động sau khi nới lỏng các biện pháp hạn chế, giãn cách xã hội, trên nguyên tắc tuân thủ các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về phòng, chống dịch Covid - 19, đảm bảo an toàn cho khách du lịch và cộng đồng.

Cụ thể: tăng cường tuyên truyền các cơ sở nắm thông tin về cách phòng dịch bệnh Covid-19, đảm bảo phương châm vừa phát

triển kinh tế vừa đảm bảo phòng dịch; Phát động 3 đợt kích cầu du lịch và được nhiều doanh nghiệp tham gia hưởng ứng bằng hình thức đưa ra các gói giảm giá, khuyến mãi, giới thiệu sản phẩm mới thu hút du khách nội địa...

Đồng thời, tăng cường hỗ trợ quảng bá điểm đến tại Vĩnh Long, các chương trình kích cầu, khuyến mãi của cơ sở thông qua các trang thông tin điện tử của Sở, Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch, Cổng thông tin du lịch tỉnh... để du khách tiếp cận nhanh chóng và trở lại với du lịch Vĩnh Long.

Mặt khác, phối hợp cung cấp danh sách các cơ sở du lịch cho ngành công thương thực hiện việc giảm giá điện 10% theo quy định (công văn số 2698/BCT-ĐTĐL ngày 16/4/2020 của Bộ Công Thương về việc hỗ trợ giảm giá điện). Thời gian qua, Sở cũng đẩy mạnh thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến, thông tin du lịch thông qua các sự kiện,



Nhờ đa dạng các loại hình du lịch, Vĩnh Long là điểm đến ưa thích của khách du lịch nước ngoài



Du khách trải nghiệm cách bắt cá của người nông dân vùng sông nước

hội nghị, hội thảo,... cuối năm.

Thúc đẩy đầu tư cho du lịch

Vĩnh Long là tỉnh nằm ở trung tâm vùng ĐBSCL, tiếp giáp với nhiều địa phương nên có sự đa dạng về văn hóa. Phần lớn diện tích của tỉnh là đất nông nghiệp, nằm giữa sông Tiền và sông Hậu nên có cảnh quan sông nước thanh bình, cùng nhiều nét văn hóa truyền thống, giàu bản sắc Nam Bộ. Tỉnh có 23 làng nghề, tiêu biểu là làng gạch gốm Mang Thít (hình thành trên 100 năm).

Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh có hơn 700 di tích và nhiều lễ hội lớn nhỏ, trong đó có nhiều di tích mang tính độc đáo như: Văn Thánh Miếu, Công Thần Miếu, Lăng ông Nguyễn Văn Tồn, khu mộ thần nhân Thoại Ngọc Hầu; các khu lưu niệm các cổ lãnh đạo đất nước như: Phạm Hùng, Võ Văn Kiệt, Trần Đại Nghĩa; chuẩn bị triển khai Bảo tàng nông nghiệp,...

Đây là điều kiện thích hợp để phát triển loại hình du lịch sinh thái sông nước miệt vườn kết hợp trải nghiệm văn hóa, lịch sử, ẩm thực địa phương. Trong đó, du lịch Homestay của tỉnh rất phát triển, được xem là cái nôi xuất hiện sớm trong khu vực.

Bên cạnh đó, tỉnh có khoảng cách gần các trung tâm đô thị lớn, giao thông thủy và bộ rất thuận lợi. Du khách đến Vĩnh Long có thể xuôi thuyền theo 2 sông Tiền và sông Hậu để trải nghiệm khám phá miệt vườn sông nước và làng nghề truyền thống.

Để đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, mũi nhọn, trong thời gian tới, tỉnh Vĩnh Long và ngành VH-TT-DL sẽ tăng cường công tác tuyên truyền, đổi mới nhận thức, tự duy về phát triển du lịch của tỉnh. Nâng cao nhận thức việc phát triển du lịch cần có sự chung tay góp sức của cả hệ thống chính trị, đây không chỉ là nhiệm vụ của ngành du lịch.

Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phát triển

du lịch; xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương nhằm khai thác có hiệu quả lợi thế, tiềm năng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường tuyên truyền quảng bá, xúc tiến, xây dựng thương hiệu du lịch đa dạng về hình thức.

Đặc biệt, tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch, từng bước khẳng định sự chuyên môn hóa trong chất lượng dịch vụ du lịch. Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch nhằm thu hút mọi nguồn lực đầu tư phát triển du lịch tạo những sản phẩm chất lượng, hình thành chuỗi sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao phục vụ du khách.

Trong giai đoạn 2020-2022, tỉnh công bố 06 dự án mời

gọi đầu tư vốn ngoài ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa - du lịch. Đến nay có 02 dự án đầu tư đang được các nhà đầu tư quan tâm, xây dựng dự án trình phê duyệt gồm: dự án khu du lịch sinh thái Cồn Giồng và dự án khu du lịch sinh thái Cồn Chim (TP Vĩnh Long).

Theo ông Phan Văn Giàu, Giám đốc Sở VH-TT-DL tỉnh, thời gian qua, ngành đã tăng cường chỉ đạo hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch bằng nhiều hình thức, nhất là trên internet, mạng xã hội (facebook, zalo), trên các fanpage riêng của cơ sở; trên trang web của Sở, Trang thông tin xúc tiến du lịch, Cổng thông tin du lịch... (thu hút hàng triệu lượt truy cập mỗi năm). Trung bình hàng năm, đã chia sẻ trên hàng nghìn lượt thông tin quảng bá, tập trung vào trước các đợt lễ tết để giới thiệu các gói khuyến mãi, giới thiệu sản phẩm đến du khách...

"Nhìn chung, công tác quảng bá, xúc tiến, mời gọi đầu tư đã và đang được tỉnh quan tâm, chú trọng với những kết quả tích cực, việc tham gia

các hội thảo, sự kiện lớn để quảng bá du lịch cũng diễn ra thường xuyên. Thông qua các hoạt động quảng bá của cụm liên kết phía Đông; thỏa thuận liên kết TP.Hồ Chí Minh và ĐBSCL,... du lịch Vĩnh Long được giới thiệu đến đông đảo mọi người", ông Phan Văn Giàu cho biết. ■

Ngày 31/5/2019, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 173/2019/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Trong đó, đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ đầu tư nhằm thu hút các doanh nghiệp đến đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch. Hiện nay đã có một số đơn vị du lịch nghiên cứu, nộp hồ sơ để tiếp cận chính sách hỗ trợ của Nghị quyết.

UNLOCKING POTENTIAL, DEVELOPING TOURISM INTO IMPORTANT ECONOMIC SECTOR

The Department of Culture, Sports and Tourism of Vinh Long province has adopted many solutions to help tourism businesses affected by the COVID-19 epidemic. At the same time, the department has stepped up communications and promoted potential in order to call investment funding for tourism development in the coming time.

TRAN THUY NGA

HANOI TOURISM COLLEGE



Mang Thit brick and pottery kilns, built hundreds of years ago, are greatly potential for developing discovery tourism

Effort to overcome challenges

In 2020, the economy of Vinh Long province was affected by the COVID-19 epidemic and the tourism sector was hardest hit. Tourist arrivals to Vinh Long were estimated at 665,000 in 2020, down 55.7% from a year earlier. Specifically, international visitors decreased 82% and domestic visitors shrank 51.3%. Tourism revenue slumped 63.8% to VND190 billion.

Hardships on the tourism industry are likely to extend to 2021, given the

complicated evolution of the epidemic across the world and long-term effects. Restricted international flights will not likely bring foreign tourists back to Vietnam soon, including Vinh Long province.

Meanwhile, the main type of tourism in Vinh Long is homestay. These are great challenges for the province's tourism industry in the coming time.

Before the effect of the epidemic, in order to soon live through difficulties and grasp opportunities, the Department of Culture, Sports and

Tourism of Vinh Long has instructed local tourism companies to resume business operations after social distancing measures were lifted, basing on directives given by the Prime Minister and the Provincial People's Committee on COVID-19 epidemic prevention to ensure safety for tourists and community.

Specifically, the department informed relevant units of how to prevent the COVID-19 epidemic to achieve the dual goal of economic development and epidemic

prevention; launched three tourist stimulus programs, responded by many businesses which offered discounts and promotions and introduced new products to attract domestic tourists.

At the same time, the department increased support for advertising local tourist destinations, stimulus programs and promotions of tourist companies on its websites.

Besides, the agency provided a list of tourist companies for the industry and trade sector to reduce electricity prices by 10% according to Official Letter 2698/BCT-DTDL dated April 16, 2020 of the Ministry of Industry and Trade on support on power bill reduction. In the past time, the department also strengthened tourist promotion and information through events, conferences and seminars.

Promoting tourism investment

Vinh Long province, located in the center of the Mekong Delta, features

cultural diversity. Most of its area is agricultural land, located between the Tien and Hau rivers, so it has a peaceful river landscape, with many local traditional cultural identities. The province has 23 handicraft villages, typically Mang Thit ceramic brick village (formed over 100 years ago).

In addition, the province is home to more than 700 relics and festivals, including unique monuments such as Van Thanh Temple, Cong Than Temple, Nguyen Van Ton Mausoleum, Thoai Ngoc Hau Tomb, memorials for late national leaders such as Pham Hung, Vo Van Kiet and Tran Dai Nghia. The department prepared to launch the Agricultural Museum.

This condition enables the province to develop a

garden-based river ecotourism combined with local cultural, historical and culinary experiences. In particular, the province's homestay tourism is very developed.

In addition, the province is close to major urban centers while water and land transportation is very convenient. Visitors to Vinh Long can go by boat along Tien and Hau rivers to explore gardens and traditional handicraft villages.

To make tourism an important and key economic sector, in the coming time, Vinh Long province and the tourism industry will strengthen communication, raise awareness and mindset about tourism development: Tourism development requires efforts of the entire political system, not just the tourism industry.

The department will invest in facilities and infrastructure for tourism development; and build specific local tourism products to effectively unlock its advantages and potential. It will step up information technology applications to diversify tourism promotion and branding forms.

The agency will strengthen human resources training for the tourism sector and gradually affirm tourism service quality; carry out tourism development support policies in order to attract all investment resources for tourism development to create quality products and create high-quality products and services for tourists.

Vinh Long province announced it is calling private investment capital for six cultural and tourism projects in the 2020-2022 period. Up to now, two investment projects are being interested by investors, including Con Giong ecotourism project and Con Chim ecotourism project (Vinh Long city).

Mr. Phan Van Giau, Director of the Vinh Long Department of Culture, Sports and Tourism, said, over the past time, the department has directed tourism communications and promotions in many forms, especially on the internet, social networks (Facebook and Zalo), on its own fanpages, and on its websites (attracting millions of visits every year).

Every year, on average, it shares thousands of promotional information to introduce incentives and preferences to visitors.

"In general, the province pays close attention to investment promotion and attraction, and frequently joins major tourism promotion seminars and events. By entering cooperation agreements with Ho Chi Minh City and Mekong Delta localities, Vinh Long tourism is introduced to larger audiences," he added.

On May 31, 2019, the Provincial People's Council issued Resolution 173/2019/NQ-HDND on tourism development support policy to 2030 which highlights many investment support policies to attract businesses to invest in infrastructure for tourism development. Currently, a number of tourism units are researching and submitting applications to access support policies stated in the resolution



NGÀNH TƯ PHÁP VĨNH LONG

Tăng cường hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp



Trong những năm qua, ngành Tư pháp Vĩnh Long đã có nhiều nỗ lực tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, kế hoạch cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và các giải pháp tăng cường hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (DN). Qua đó, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh trên địa bàn, đồng thời hỗ trợ tích cực việc nâng cao năng lực của DN trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Phóng viên Vietnam Business Forum có buổi trao đổi với ông **Hồ Thanh Tuấn**, Giám đốc Sở Tư pháp Vĩnh Long về vấn đề này. **Ngọc Tùng** thực hiện.

Ông có thể chia sẻ về những kết quả nổi bật trong công tác cải cách TTHC của ngành Tư pháp thời gian qua?

Xác định cải cách TTHC là nhiệm vụ quan trọng trong công tác cải cách hành chính, hàng năm Sở Tư pháp đều ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện. Thông qua đó, Sở thường xuyên tiến hành rà soát, đánh giá TTHC để tham mưu UBND tỉnh công bố mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ TTHC.

Trong năm 2020, Sở đã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC (Quyết định số 106/QĐ-STP ngày 18/12/2019) và Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2020 (Quyết định số 99/QĐ-STP ngày 10/12/2019). Đồng thời, đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 14 Quyết định công bố TTHC; 14 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và thuộc thẩm quyền quản lý. Hiện tại, tổng số TTHC của đơn vị là 142 TTHC, giảm 29 TTHC so với năm 2019 (171 TTHC).

Mặt khác, Sở phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công cập nhật quy trình điện tử lên phần mềm một cửa của tỉnh. Đến nay, 100% TTHC thuộc lĩnh vực Sở quản lý đã được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cũng như trên Cổng thông tin điện tử của Sở, của tỉnh, giúp cho các cá nhân, tổ chức dễ dàng tra cứu khi có nhu cầu.

Song song đó, Sở thực hiện chặt chẽ quy định hành chính

về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức trong việc giải quyết TTHC; công khai số điện thoại đường dây nóng để người dân thuận tiện trong việc phản ánh, kiến nghị cũng như việc tiếp nhận xử lý của cơ quan.

Triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Sở Tư pháp chuyển việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị và cử 02 công chức sang làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định. Đến nay, đã triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 là 71 TTHC (so với năm 2019 là 37 TTHC); mức độ 4 là 16 TTHC (so với năm 2019 là 05 TTHC); đồng thời, đẩy mạnh tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích cho cá nhân, tổ chức.

Nhìn chung, công tác cải cách TTHC của đơn vị thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực. Việc giải quyết TTHC kịp thời, công khai, minh bạch góp phần ngăn ngừa những nhiễu; giảm bớt chi phí của cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC.

Tuy nhiên, việc thực hiện TTHC của Sở còn gặp một số khó khăn, nhất là việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hiệu quả còn chưa cao vì khả năng tiếp cận thông tin và sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế; cá nhân vẫn quen với hình thức nộp hồ sơ và

nhận kết quả trực tiếp...

Ông có đánh giá gì về kết quả thực hiện Quyết định số 3295/QĐ-UBND (Quyết định 3295) ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho DN nhỏ và vừa (N&V) trên địa bàn tỉnh năm 2020?

Theo Quyết định 3295, công tác hỗ trợ pháp lý cho DN N&V là nhiệm vụ chung của các cấp, các ngành tỉnh. Trong đó bao gồm các nội dung: Cập nhật, khai thác và sử dụng các cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Cập nhật dữ liệu về bản án, quyết định của tòa án; phân quyết của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến DN; Tiếp nhận kiến nghị, giải đáp vướng mắc pháp lý cho DN N&V; Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho DN và cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho DN.

Qua theo dõi, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đã duy trì việc cập nhật các văn bản QPPL và các văn bản chỉ đạo điều hành chuyên ngành có liên quan lên trang thông tin điện tử của các đơn vị và Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức tra cứu thông tin. Riêng Sở Tư pháp còn cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản QPPL 50 văn bản do HĐND và UBND tỉnh ban hành. Hiện nay, các DN có thể khai thác, sử dụng miễn phí hệ thống văn bản QPPL này.

Ngoài ra, để kịp thời tiếp nhận, hỗ trợ giải đáp những khó khăn, vướng mắc của DN, nhiều sở, ngành đã công bố số điện thoại đường dây nóng như: Sở Tư pháp; Sở Công Thương; Sở Kế hoạch và Đầu tư,... Trong năm 2020, các sở, ban, ngành trong tỉnh đã tiếp nhận và giải đáp các khó khăn, vướng mắc cho khoảng 700 lượt DN (bằng nhiều hình thức như: giải đáp trực tiếp; giải đáp thông qua điện thoại; giải đáp bằng văn bản; giải đáp thông qua đối thoại).

Trong lĩnh vực chuyên ngành, Sở Tư pháp đã chủ trì hoặc phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định, kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL có liên quan đến DN để kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hoặc thực tế địa phương. Ngoài ra, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch điều tra, khảo sát thu thập thông tin của người dân, DN, giúp nắm bắt được nhiều kiến nghị quan trọng mà tỉnh phải giải quyết.

Thời gian tới Sở sẽ tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho DN N&V trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021 - 2026. Thông qua đó sẽ định hướng và giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phối hợp thực hiện một số hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN với trọng tâm gồm: Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật

kinh doanh cho đội ngũ cán bộ công chức viên chức, những người thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho DN, cán bộ pháp chế của DN và các tổ chức có chức năng thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho DN; Đa dạng hóa các hình thức tư vấn pháp luật cho DN N&V, đảm bảo 100% yêu cầu tư vấn.

Nhằm góp phần tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh trong thời gian tới, ngành Tư pháp có giải pháp nào để cải thiện chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”?

Chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự” trong PCI được xây dựng bằng cách đo lường lòng tin của DN đối với hệ thống tòa án, tư pháp của tỉnh, các thiết chế pháp lý được xem là công cụ giải quyết tranh chấp hoặc khiếu nại, tố cáo các hành vi sai phạm, những nhiều của cán bộ công quyền ở địa phương. Để góp phần cải thiện chỉ số này cũng như tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số PCI, Sở Tư pháp đã có một số giải pháp sau:

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt Quy chế phối hợp thực hiện chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”; phân công cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao có liên quan đến nâng cao chỉ số này trong thời gian tới.

Thành lập Câu lạc bộ Luật sư trẻ với một trong những nhiệm vụ chủ yếu là tư vấn pháp lý cho DN và đề ra giải pháp tăng cường sự hỗ trợ của đội ngũ luật sư cho các DN nhằm đảm bảo sự an toàn về pháp lý trong các hoạt động của DN.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nhất là kiến thức pháp luật quốc tế... cho đội ngũ luật sư trong tỉnh. Qua đó, giúp nâng cao năng lực tư vấn, kỹ năng tranh tụng tại các phiên tòa có yếu tố nước ngoài, đáp ứng nhu cầu hội nhập ngày càng sâu rộng của đất nước nói chung, tỉnh Vĩnh Long nói riêng.

Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường giải quyết các vụ án dân sự, hành chính và các vụ án liên quan đến kinh doanh thương mại, theo hướng tập trung đổi mới thủ tục tranh tụng tại phiên tòa; làm tốt công tác hòa giải thương mại và tăng cường đối thoại trong giải quyết các vụ án dân sự, hành chính, kinh tế; bảo đảm các phán quyết được thi hành nhanh chóng. Đồng thời, đẩy mạnh thông tin tuyên truyền để khuyến khích DN luôn chọn tòa án để giải quyết các tranh chấp; triệt tiêu tình trạng chi phí không chính thức. Từ đó, nâng cao sự tin tưởng của DN vào pháp luật và thể hiện tính công bằng, nghiêm minh trong quá trình xét xử...

Trân trọng cảm ơn ông!

Nâng cao chất lượng phát triển đô thị

Nhiệm kỳ 2015 - 2020, tình hình quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và đầu tư hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đã có những đổi thay hết sức mạnh mẽ và tích cực, góp phần mang lại cho tỉnh nhà một diện mạo mới đầy khởi sắc.

CÔNG LUẬN

Được sự quan tâm của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, nhiệm kỳ qua các đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đã được đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; công tác quản lý kiến trúc, cảnh quan môi trường cũng được quan tâm đẩy mạnh. Với phương châm "quy hoạch đi trước một bước", công tác quy hoạch đô thị và quản lý thực hiện quy hoạch cũng được tỉnh đặc biệt chú trọng, phân khu chức năng hợp lý tạo động lực để xây dựng đô thị, đồng thời là cơ sở thu hút đầu tư cho phát triển KT - XH.

Nhờ sự đầu tư chiều sâu, diện mạo các đô thị trong tỉnh đã có nhiều khởi sắc, ngày càng khang trang, hiện đại; các dự án lớn đã và đang triển khai góp phần tạo điểm nhấn cảnh quan cho đô thị.

Trong thành công này không thể không kể đến vai trò tham mưu của Sở Xây dựng cho UBND tỉnh trong công tác quy hoạch đô thị, nổi bật có thể kể đến việc: hoàn thành lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung TP.Vĩnh Long đến năm 2035 (được phê duyệt tháng 2/2020) để làm cơ sở định hướng phát triển Thành phố theo hướng xanh và bền vững trong tương lai; chủ trì lập Chương trình phát triển đô thị tỉnh Vĩnh Long đến năm 2030 (đã được UBND tỉnh phê duyệt cuối năm 2019), tạo cơ sở để lập đề án và đánh giá nâng loại các đô thị trên địa bàn tỉnh theo đúng kế hoạch đề ra; phối hợp và hướng dẫn các địa phương trong tỉnh lập Chương trình phát triển từng đô thị và Đề án đánh giá phân loại đô thị để nâng cấp các đô thị theo đúng Chương trình phát triển đô thị quốc gia.

Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh - ông Đoàn Thanh Bình cho biết đến thời điểm hiện tại tại Vĩnh Long đã quy hoạch và hình thành hệ thống đô thị trên toàn tỉnh, bao gồm: đô thị trung tâm vùng tỉnh là TP.Vĩnh Long (loại II), đô thị trung tâm tiểu vùng phía Nam là TX.Bình Minh (loại III), đô thị trung tâm tiểu vùng phía Đông là đô thị Vũng Liêm (loại V) và 5 đô thị trung tâm hành chính của 5 huyện còn lại (loại V). Trong đó tỷ lệ phủ kín quy hoạch chung xây dựng đô thị đạt 100%, tỷ lệ phủ kín quy

hoạch phân khu

(1/2000) đối với các đô thị đạt 100%. Tỷ lệ đô thị hoá năm 2020 đạt 23,26% (tăng 6,39% so với năm 2015). Về phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, diện tích sàn nhà ở bình quân đến 2020 ước đạt 25,4 m²/người; tỷ lệ nhà kiên cố đạt 65,4%, trong đó khu vực đô thị đạt 77,1% (cao hơn bình quân cả nước 75%).

Tuy nhiên bên cạnh thành công đạt được, công cuộc phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long thời gian qua vẫn còn nhiều hạn chế. Cụ thể như: một số chỉ tiêu về chất lượng đô thị chưa đạt; chưa huy động được nhiều nguồn lực ngoài ngân sách tham gia phát triển đô thị và nhà ở; phát triển đô thị chưa đồng đều, thiếu kết nối hạ tầng đồng bộ; tỷ lệ đô thị hóa tăng chậm và thấp hơn nhiều so với bình quân cả nước; chưa hình thành các đô thị trung tâm tiểu vùng, các đô thị chuyên ngành...

Theo ông Bình, để khắc phục những bất cập trên, hướng tới nâng cao chất lượng phát triển đô thị, trong nhiệm kỳ mới 2020-2025, ngành Xây dựng tỉnh Vĩnh Long ưu tiên lập, rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sát với tình hình thực tiễn, đảm bảo tính khả thi và phối hợp chặt chẽ các đồ án quy hoạch của từng chuyên ngành. Tổ chức giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch theo quy hoạch để kêu gọi đầu tư các dự án phát triển đô thị và nhà ở xã hội; tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư cho phát triển đô thị và nhà ở; khai thác có hiệu quả tiềm năng đất đai theo quy hoạch xây dựng đô thị, nhất là tại khu hành chính tỉnh để tạo nguồn thu cho ngân sách. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực phát triển đô thị và nhà ở; thực hiện tốt việc chỉnh trang đô thị, nhất là trên các tuyến đường chính, đường mở mới. Khai thác nguồn lực hiện có, đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách cho các dự án phát triển đô thị và nhà ở trọng điểm để nâng cấp đô thị, phát triển nhà ở xã hội; đồng thời tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ kết hợp với vốn ngân sách tỉnh, huyện và nguồn vốn khác, tạo điều kiện cho cộng đồng dân cư tham gia xây dựng các dự án vừa và nhỏ góp phần hoàn thành kế hoạch đề ra. ■

Ông Đoàn Thanh Bình, Giám đốc Sở Xây dựng

Xây dựng Chính quyền điện tử và dịch vụ Đô thị thông minh



**Bà Đoàn Hồng Hạnh, Giám đốc
Sở TT - TT tỉnh Vĩnh Long**

Khép lại nhiệm kỳ 2015 - 2020, Sở Thông tin và Truyền thông (TT - TT) tỉnh Vĩnh Long đã có bước phát triển đáng kể và đạt được những kết quả rất đáng khích lệ, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

ĐỨC BÌNH

Trong lĩnh vực thông tin - truyền truyền, ngành TT - TT đã chủ động, sáng tạo và bằng nhiều hình thức, phương thức đã truyền tải thông tin, hình ảnh chính thống, kịp thời về tình hình chính trị, KT - XH, an ninh, quốc phòng của địa phương tới người dân, doanh nghiệp và du khách, tạo sự đồng thuận, ổn định và phát triển xã hội.

Riêng lĩnh vực dịch vụ bưu chính - viễn thông được phát triển trong môi trường cạnh tranh toàn diện, cung cấp kịp thời nhiều dịch vụ chất lượng cao, hữu ích cho xã hội. Bưu chính công ích tham gia tích cực, có hiệu quả trong việc cung cấp dịch vụ công, phục vụ công tác cải cách hành chính của tỉnh. Hạ tầng kỹ thuật bưu chính, viễn thông được chú trọng đầu tư đi trước, hiện đại, có độ bao phủ rộng khắp, đáp ứng yêu cầu phát triển.

Trong lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT), các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh từng bước hình thành tạo nền tảng phát triển ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử ngày càng hoàn thiện, mang lại hiệu quả bước đầu trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Giám đốc Sở TT - TT tỉnh Vĩnh Long - Bà Đoàn Hồng Hạnh cho biết với mong muốn xây dựng Chính quyền điện tử và dịch vụ Đô thị thông minh tỉnh Vĩnh Long hiệu quả, phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, nhiệm kỳ qua Tỉnh ủy, UBND tỉnh luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát việc triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử. Đặc biệt, trong năm 2020 Vĩnh Long đã thực hiện thí điểm dịch vụ Đô thị thông minh trong hoạt động cơ quan nhà nước theo hướng gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc.

Từ năm 2015 đến nay, Khối các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xây dựng mạng nội bộ; nâng cấp cổng/trang thông tin điện tử; chữ ký số, thư điện tử; triển khai sử dụng trong lãnh đạo, điều hành, tác nghiệp phần mềm quản lý văn bản khối Đảng. Khối chính quyền từng bước cải thiện hạ

tầng kỹ thuật CNTT - TT, xây dựng hệ thống mạng thông tin diện rộng từ tỉnh đến xã hoạt động ổn định, thông suốt. Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh vận hành ổn định; thường xuyên được nâng cấp đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn thông tin mạng. Hoàn thành kiến trúc Chính quyền điện tử, hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ và dùng chung - LGSP - giai đoạn 1 và kết nối trực NGSP của Trung ương.

Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh từng bước hình thành tạo nền tảng phát triển ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử như: Phần mềm Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành; Hệ thống thư điện tử; Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng/trang thông tin điện tử từ cấp tỉnh đến cấp xã đạt 100%; Sàn giao dịch thương mại của tỉnh...

Tính đến thời điểm hiện tại, Vĩnh Long đã triển khai cổng dịch vụ công của tỉnh và hệ thống một cửa điện tử triển khai theo hướng tập trung, đồng bộ và chia sẻ dữ liệu; đăng tải 1770 dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công của tỉnh (618 dịch vụ công mức độ 4; 366 dịch vụ công mức độ 3; 786 đạt mức độ 2) kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia. Đặc biệt, Sở TT - TT tham mưu triển khai thí điểm dịch vụ Đô thị thông minh. Kết quả dịch vụ Đô thị thông minh đã tích hợp với các hệ thống CNTT, dữ liệu từ các hệ thống sẵn có về trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh; xây dựng hệ thống ứng dụng giám sát điều hành gồm: báo cáo của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; chỉ đạo điều hành và tương tác nội bộ; hệ thống họp trực tuyến; kết nối các hệ thống camera trang bị tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, huyện và xã; kết nối các ứng dụng trong triển khai Chính quyền điện tử; App Smart Vĩnh Long...

Để phát huy các thành tựu đạt được của các chương trình đầu tư ứng dụng CNTT trong thời gian qua đồng thời tiếp tục tập trung xây dựng Chính quyền điện tử, thí điểm dịch vụ Đô thị thông minh tiến tới thực hiện chuyển đổi số, Sở TT -

(xem tiếp trang 37)

Quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách ở mức cao nhất



Bà Lê Thị Hồng Lĩnh, Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long

Dưới tác động của dịch bệnh Covid-19, tình hình sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp (DN), hộ gia đình, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đã bị suy giảm, ảnh hưởng xấu đến công tác thu ngân sách nhà nước (NSNN). Trước tình hình trên, ngành Thuế Vĩnh Long dành trọng tâm cho việc triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách liên quan đến hỗ trợ DN, người nộp thuế (NNT) bị ảnh hưởng bởi đại dịch. Ngành đã tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo cơ sở vững chắc để hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2020.

BÍCH HẠNH

Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long - bà Lê Thị Hồng Lĩnh cho biết từ đầu năm đến ngày 31/10/2020, toàn tỉnh giảm thu do ảnh hưởng Covid-19 trên 351 tỷ

đồng, trong đó: thu khu vực DNNN địa phương 10 tháng đầu năm thu đạt 211 tỷ đồng, giảm 14,22% so cùng kỳ năm 2019; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 1.030 tỷ đồng, giảm 18,12%; thu từ Công ty XSKT giảm thu 85 tỷ đồng; thuế TNCN từ trúng thưởng và TNCN từ sản xuất kinh doanh (đại lý XSKT) giảm thu 12,7 tỷ đồng.

Nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 84/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Về phía Quốc hội ban hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 về việc giảm thuế TNDN của năm 2020 đối với DN, hợp tác xã, đơn vị sự

ngiệp và tổ chức khác; Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14 về điều chỉnh giảm trừ gia cảnh của thuế TNCN....Ước tính cả năm tỉnh Vĩnh Long giảm thu do thực hiện chính sách 64 tỷ đồng, trong đó: giảm 30% thuế TNDN năm 2020 là 20 tỷ đồng; giảm 50% lệ phí trước bạ đối với xe ô tô lắp ráp trong nước 16 tỷ đồng; giảm thuế TNCN do nâng mức giảm trừ gia cảnh từ tiền công tiền lương 28 tỷ đồng.

Ngoài ra để tháo gỡ khó khăn cho NNT, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 về gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất. Theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long đã



thành lập ban chỉ đạo và tổ triển khai của cơ quan thuế (Cục Thuế, Chi cục Thuế) để thực hiện ngay nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất; tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ của NNT. Đến hết ngày 30/7/2020, toàn tỉnh có 2.351 NNT xin gia hạn thời hạn nộp thuế



và tiền thuê đất với tổng số tiền 339 tỷ 147 triệu đồng, trong đó có 611 DN với số tiền gia hạn 310 tỷ 336 triệu đồng; 1.740 cá nhân kinh doanh với số tiền gia hạn 28 tỷ 811 triệu đồng. Công tác thực hiện được triển khai nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo đúng đối tượng được hưởng hỗ trợ của Chính phủ, đúng ngành, nghề được gia hạn thời hạn nộp thuế.

Theo nhận định của Phó Cục trưởng Lê Thị Hồng Linh, bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, khó lường trên thế giới; tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch tả lợn châu Phi gây thiệt hại lớn về kinh tế ở nhiều vùng, địa phương, tình hình kinh tế trong những tháng cuối năm sẽ phục hồi chậm, gây khó khăn cho công tác thu thuế. Chính vì vậy để tiếp tục triển khai tốt các giải pháp của Chính phủ về hỗ trợ người dân và DN, đồng thời quản lý chặt chẽ nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời nguồn thu phát sinh vào NSNN, ngành Thuế Vĩnh Long quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2020 ở mức cao nhất theo chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng Cục Thuế, UBND tỉnh.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thuận lợi, khó khăn, tác động về chính sách hỗ trợ DN, NNT của Chính phủ và qua kết quả thu ngân sách 10 tháng năm 2020, những tháng còn lại của năm ngành Thuế Vĩnh Long sẽ theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, từng DN, NNT...; tập trung vào các khu vực kinh tế, các sắc thuế cơ bản để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu sát với thực tế phát sinh, phấn đấu hoàn thành dự toán thu năm 2020. Theo dõi chặt chẽ hồ sơ khai thuế, đơn đốc thu đúng, đủ, kịp thời vào nguồn thu NSNN đối với những khoản thu không thuộc diện gia hạn, những khoản thuế, tiền thuê đất hết hạn gia hạn, tránh tình trạng phát sinh số tiền nợ thuế, tiền chậm nộp thuế do NNT không nắm bắt kịp thời về chính sách miễn giảm, gia hạn thuế. Rà soát, xác định thuế TNDN phải tạm nộp quý I, II, III/2020 trên cơ sở số liệu quyết toán thuế TNDN những năm trước, tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của DN, báo cáo tài chính quý (DNNN) để đơn đốc tạm nộp thuế TNDN năm 2020 sát với thực tế phát sinh; đơn đốc nộp kịp thời các khoản thu từ cổ tức, lợi nhuận còn lại, những khoản thu 100% ngân sách trung ương. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 04/CT-BTC ngày 15/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế, phấn đấu kéo giảm nợ thuế về mức 485 tỷ đồng vào cuối năm đúng theo Kế hoạch Tổng cục Thuế giao tại Công văn số 3095/TCT-QLN.

Song song đó ngành Thuế Vĩnh Long tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính thuế, duy trì dịch vụ kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, hóa đơn điện tử; đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin thông suốt 24/7, đặc biệt trong những ngày cuối tháng, cuối năm để hỗ trợ NNT thực hiện nghĩa vụ với NSNN. Để đồng hành cùng NNT vượt qua khó khăn, ngành Thuế tiếp tục hướng dẫn NNT khi hết thời hạn gia hạn nộp tiền thuế và tiền thuê đất để NNT lưu ý thực hiện nộp NSNN đúng thời hạn; đồng thời tăng cường các buổi tiếp xúc, đối thoại và hướng dẫn NNT về chính sách thuế liên quan đến giãn, giảm, công tác quản lý thuế theo Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/7/2020.■

(tiếp trang 35)

TT tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 19/NQ-TU ngày 26/5/2020 về phát triển CNTT - TT tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Theo đó mục tiêu chung đề ra là: Xây dựng các nền tảng, phát triển hạ tầng CNTT - TT hiện đại, đồng bộ, ứng dụng CNTT sâu rộng, phát triển nguồn nhân lực CNTT - TT, nâng cao an toàn thông tin trong toàn hệ thống chính trị góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy cải cách hành chính, công khai, minh bạch, cải thiện môi trường kinh doanh; Phát triển Đô thị thông minh theo hướng bền vững phục vụ người dân, xã hội ngày một tốt hơn, nâng cao sự hài lòng, chất lượng cuộc sống của người dân; Ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hướng đến chuyển đổi số, nền kinh tế số, xã hội số góp phần thúc đẩy phát triển KT - XH nhanh, bền vững, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

Phấn đấu duy trì Chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển CNTT - TT trong nhóm 30 tỉnh dẫn đầu cả nước, góp phần nâng cao Chỉ số PCI, Chỉ số ICT-index. Phấn đấu trong giai đoạn 2021-2025 có: 100% cơ quan trong toàn hệ thống chính trị đáp ứng điều kiện tiêu chuẩn về hạ tầng - truyền thông phục vụ triển khai ứng dụng CNTT; 100% cơ quan, đơn vị, địa phương được triển khai giải pháp nâng cao an toàn thông tin theo cấp độ; trên 90% cơ quan, đơn vị tổ chức số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng điểm, có sự kết nối chia sẻ dữ liệu; trên 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thiết yếu của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt tối thiểu 50% trở lên....■

Ngành Ngân hàng chung tay cùng doanh nghiệp vượt "bão" Covid-19

Trước bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ngành Ngân hàng Vĩnh Long đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Song song với nỗ lực phòng chống dịch bệnh đảm bảo hoạt động thông suốt phục vụ khách hàng, ngành còn tích cực hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, đồng hành cùng doanh nghiệp (DN) vượt qua khó khăn, ổn định và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD).

LUẬN NGUYỄN

Theo rà soát của các tổ chức tín dụng (TCTD), toàn tỉnh Vĩnh Long có 5.587 khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19 với dư nợ 3.834 tỷ đồng, trong đó có 198 DN, dư nợ bị ảnh hưởng 2.215 tỷ đồng. Thực hiện chỉ đạo của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN), UBND tỉnh Vĩnh Long, các TCTD trên địa bàn tỉnh đã thực hiện cơ cấu lại thời gian trả nợ; miễn - giảm lãi, phí; giữ nguyên nhóm nợ cũng như thực hiện cho vay mới khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 để phục hồi SXKD. Kết quả đến cuối tháng 10/2020 đã thực hiện: cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 271 khách hàng với dư nợ 313 tỷ đồng, trong đó có 16 khách hàng DN, dư nợ 204 tỷ đồng; miễn, giảm lãi và giữ nguyên nhóm nợ cho 1.051 khách hàng với dư nợ 1.159 tỷ đồng, trong đó có 62 khách hàng DN, dư nợ 478 tỷ đồng. Các TCTD triển khai nhiều gói tín dụng giảm lãi suất với khách hàng hiện hữu và cho vay mới với lãi suất ưu đãi thấp hơn khoảng từ 0,5% - 2%/năm so với mặt bằng lãi suất cho vay thông thường, theo đó lũy kế đã giải ngân được khoảng 2.900 tỷ đồng cho 1.373 khách hàng. Cùng với chủ động nắm bắt tình hình SXKD, rà soát, đánh giá mức độ thiệt hại, ảnh hưởng của khách hàng để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, ngành Ngân hàng Vĩnh Long còn đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt đáp ứng nhu cầu thanh toán cho nền kinh tế; tích cực tuyên truyền, quảng bá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng trực tuyến

để khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, giảm thiểu thanh toán bằng tiền mặt, góp phần hạn chế nguy cơ dịch bệnh lây lan. Kết quả thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long những tháng đầu năm 2020 đã có sự gia tăng mạnh, đáp ứng được nhu cầu thanh toán của người dân, nhất là trong giai đoạn giãn cách xã hội để phòng, chống dịch Covid-19. Trong 6 tháng đầu năm, tổng số khách hàng đăng ký dịch vụ internet banking là 57.000 người; số món thanh toán không dùng tiền mặt là 7,2 triệu món, tăng 51% so với cùng kỳ năm trước; giá trị thanh toán không dùng tiền mặt đạt 147.000 tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ.

Để hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra cho cả năm 2020, trên cơ sở bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ theo chỉ đạo của NHNN, của UBND tỉnh, thời gian tới ngành Ngân hàng Vĩnh Long sẽ tập trung triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 3/1/2020, Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 31/3/2020 của Thống đốc NHNN, Quyết định số 142/QĐ-UBND của UBND tỉnh nhằm phấn đấu tăng trưởng huy động vốn tăng 12% so với năm 2019, dư nợ tăng 14% so với năm 2019, tỷ lệ nợ xấu kiểm soát dưới 2%/tổng dư nợ và hỗ trợ cho phục hồi kinh tế sau dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN và UBND tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ SXKD, lĩnh vực ưu tiên, các chương trình tín dụng, các dự án - phương án SXKD có hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ rủi ro tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro theo chỉ đạo của NHNN, đảm bảo an toàn hoạt động. Tiếp tục triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng gắn với triển khai thực hiện các gói tín dụng hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, nhất là các khách hàng được cơ cấu nợ theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN.

Toàn ngành cũng tập trung triển khai tốt các chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách để hỗ trợ vượt qua khó khăn do xâm nhập mặn và dịch bệnh. Phối hợp tháo gỡ khó khăn trong việc triển khai chương trình cho vay các DN trả lương cho người lao động ngừng việc do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Đồng thời đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, tham mưu UBND tỉnh triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia; thúc đẩy thanh toán điện tử trong khu vực dịch vụ công. Thực hiện tốt các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng: đảm bảo an ninh an toàn trong thanh toán điện tử và thanh toán thẻ, giám sát chặt chẽ hệ thống ATM/POS đảm bảo nhu cầu thanh toán thông suốt, an toàn trong hoạt động ngân hàng.■

Giai đoạn 2016-2020, huy động vốn toàn tỉnh Vĩnh Long tăng bình quân 15,5%/năm (nguồn vốn tín dụng được tập trung tối đa vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, DN nhỏ và vừa); dư nợ tăng bình quân 14,4%/năm.

Tăng cường đổi mới, đẩy mạnh cải cách TTHC

Những năm qua, BHXXH tỉnh Vĩnh Long đã chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào các hoạt động nghiệp vụ, chuyên môn, giải quyết chế độ, chính sách BHXXH, BHYT... cho các tổ chức, cá nhân.



Dể thực hiện nhiệm vụ này, Ban lãnh đạo BHXXH Vĩnh Long đã chỉ đạo chuyển mạnh từ tư duy hành chính “xin - cho” sang tư duy “phục vụ”, với khâu đầu tiên là thay đổi tư duy của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn hệ thống đơn vị. Trong đó, nêu cao tinh thần cầu thị, quan tâm, lắng nghe những phản hồi của các tổ chức, cá nhân để hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ.

Không ngừng củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC từ tỉnh đến huyện; thường xuyên đào tạo tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp ứng xử, ngày càng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và đem lại sự hài lòng cho nhân dân và doanh nghiệp (DN).

Song song với đó, BHXXH tỉnh đã quyết liệt, chủ động thực hiện cải cách TTHC theo chỉ đạo của ngành cũng như của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Hiện nay, đơn vị đang thực hiện bộ TTHC của BHXXH Việt Nam gồm 27 thủ tục. Các thủ tục được niêm yết công khai tại Phòng/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan BHXXH; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện và đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

Từ 04/4/2020, BHXXH Vĩnh Long đã chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận trả kết quả TTHC cấp huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC về BHXXH, BHYT. Các TTHC giải quyết tại BHXXH tỉnh, BHXXH huyện hay liên thông từ huyện lên tỉnh đều đảm bảo giải quyết nhanh chóng, thuận tiện và đúng thời gian quy định.

Nhờ những nỗ lực đổi mới, cắt giảm thời gian, đến nay một số thủ tục giải quyết chế độ chính sách đã giảm từ 30% đến 50% thời gian so với

trước đây. Đơn cử như: thủ tục cấp lại thẻ BHYT do mất, hỏng được thực hiện ngay trong ngày; hồ sơ giải quyết chế độ hưu trí, tử tuất, chế độ ngăn hạn, giải quyết trợ cấp BHXXH một lần, cấp sổ BHXXH được đảm bảo giải quyết và trả kết quả đúng hoặc trước thời gian quy định.

Nhằm đẩy mạnh hiện đại hóa, tạo thuận lợi cho người tham gia BHXXH, BHYT, BHXXH Vĩnh Long chú trọng việc ứng dụng CNTT. Hạ tầng về CNTT thời gian qua được ngành đầu tư đồng bộ từ phần cứng đến ứng dụng, với hầu hết các lĩnh vực quản lý đã được tin học hóa và có phần mềm ứng dụng. Cụ thể, Hệ thống quản lý thu và sổ thẻ, Hệ thống thông tin giám định BHYT và Hệ thống quản lý chính sách BHXXH kết hợp với Cổng dịch vụ công của BHXXH Việt Nam cùng các hệ thống quản lý nội bộ khác có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu với nhau. Qua đó, giúp cơ quan BHXXH quản lý, tổ chức thực hiện ngày càng hiệu quả chính sách BHXXH, BHYT, BHTN.

Đến nay, 100% đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh đã thực hiện giao dịch điện tử đối với cơ quan BHXXH. BHXXH tỉnh cũng tích cực tuyên truyền, vận động, khuyến khích người nhận trợ cấp thất nghiệp qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt (thẻ ATM của ngân hàng), phù hợp với điều kiện và nhu cầu của người thụ hưởng.

Song song với các nhiệm vụ trên, để chính sách BHXXH, BHYT đi vào cuộc sống, công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách bằng nhiều hình thức được thực hiện thường xuyên. Cụ thể, thông qua phối hợp với các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp; phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng để tuyên truyền chính sách và hoạt động của ngành ở địa phương; đăng tải lên trang web của đơn vị; tuyên truyền trực quan thông qua tờ rơi, pano, áp phích... Đặc biệt, chú trọng đối thoại với người dân và DN, kịp thời giải thích, hướng dẫn và tháo gỡ vướng mắc.

Mặt khác, từ đầu năm đến nay, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhiều DN trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long gặp khó khăn trong việc thực hiện nghĩa vụ BHXXH, BHYT, BHTN. BHXXH Vĩnh Long đã phối hợp với các sở, ngành liên quan kịp thời hỗ trợ DN tháo gỡ khó khăn, trong đó thực hiện tạm dừng đóng BHXH vào quỹ hưu trí, tử tuất đối với DN bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Đồng thời, không thực hiện thanh tra chuyên ngành đóng hoặc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT đối với các DN thuộc diện này nếu không có dấu hiệu vi phạm.■

“

Tính đến 24/11/2020, Vĩnh Long có 912.873 người tham gia BHYT (chiếm 89,3% dân số toàn tỉnh), đạt 99,7% kế hoạch; 95.519 người tham gia BHXH bắt buộc, đạt 94,4% kế hoạch; 11.425 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 91,6% kế hoạch.

Tổng số thu đạt 1,973 tỷ đồng, đạt 83,9% kế hoạch; giải quyết chế độ BHXH, BHYT cho 254.347 lượt người với số tiền 1.253 tỷ đồng; chi khám chữa bệnh BHYT 699 tỷ đồng.

”

Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long với tiến trình hiện đại hóa

Với phương châm đem lại sự thuận lợi, hài lòng cho người dân và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN), những năm qua, Kho bạc nhà nước (KBNN) Vĩnh Long đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), cải cách quy trình nghiệp vụ công tác thu, chi NSNN theo hướng đơn giản, minh bạch, hiện đại và thân thiện.

NGOC TÙNG

Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC)

Là đơn vị Trung ương thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, trong suốt quá trình hoạt động, KBNN Vĩnh Long luôn bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; chủ động, tích cực tham mưu giúp lãnh đạo tỉnh về công tác quản lý NSNN; tập trung nhanh chóng các nguồn thu, thực hiện công tác kiểm soát chi NSNN chặt chẽ, hiệu quả và điều tiết ngân sách các cấp chính xác, kịp thời... Qua đó, bảo đảm cân đối nguồn NSNN nhằm đáp ứng nhiệm vụ chi của tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Ông Mai Đăng Khuê, Giám đốc KBNN tỉnh Vĩnh Long cho biết: Thực hiện chiến lược phát triển KBNN giai đoạn 2011 - 2020 của Thủ tướng Chính phủ, dưới sự chỉ đạo của KBNN Việt Nam, đơn vị đã đẩy mạnh công tác CCHC, ứng dụng CNTT trong hoạt động nghiệp vụ và quản lý nội bộ như: triển khai vận hành tốt Hệ thống thông tin quản lý NSNN và kho bạc (Tabmis), dự án hiện đại hóa quy trình thu nộp NSNN (TCS), thanh toán điện tử liên kho bạc, liên ngân hàng, thanh toán điện tử song phương...

Đến nay KBNN Vĩnh Long đã triển khai dịch vụ công trực tuyến tới 100% các đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư có mở tài khoản giao dịch với KBNN trên địa bàn tỉnh. Nhờ đó, góp phần làm cho hoạt động quản lý tài chính, ngân sách của Nhà nước minh bạch, hiệu quả hơn, kịp thời phục vụ người dân và doanh nghiệp, xây dựng thành công Kho bạc điện tử, tạo tiền đề tiến tới hình thành Kho bạc số trong giai đoạn hiện đại hóa tiếp theo.

Ngoài ra, KBNN Vĩnh Long đã và đang tiếp tục phối hợp với cơ quan thuế, hải quan thực hiện tốt Dự án “Hiện đại hóa quy trình thu nộp thuế giữa Thuế - Hải quan - KBNN”. Tổ chức phối hợp thu



NSNN với các ngân hàng thương mại (NHTM), mở rộng mạng lưới các điểm thu ngân sách đặt tại các chi nhánh, phòng giao dịch của hệ thống các NHTM do KBNN Vĩnh Long ủy nhiệm thu NSNN thông qua tài khoản chuyển thu và tài khoản thanh toán của Kho bạc. Đẩy mạnh đa dạng hóa phương thức thanh toán trong thu, nộp NSNN theo hướng văn minh, hiện đại như: qua Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế; qua Internet banking, ATM, thiết bị chấp nhận thẻ POS/EDC... Thời gian thực hiện giao dịch thu, nộp NSNN được giảm từ khoảng 30 phút/1 giao dịch xuống còn khoảng 5 phút/1 giao dịch.

“Các giao dịch thu, nộp NSNN có thể thực hiện tại bất kỳ địa điểm, thời gian nào; giúp tập trung nhanh các nguồn thu và giảm thiểu đáng kể chi phí cho hoạt động thu NSNN. Đặc biệt, việc thu, nộp NSNN được thực hiện qua ngân hàng đã góp phần tích cực vào việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt theo chủ trương của Chính phủ”, ông Mai Đăng Khuê nhấn mạnh.

Song song với đó, KBNN Vĩnh Long còn thực hiện tốt quy trình kiểm soát cam kết chi qua KBNN theo hướng đơn giản, rõ ràng, minh bạch về hồ sơ, chứng từ, nội

dung kiểm soát; đồng thời phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị, cá nhân có liên quan. Đặc biệt, việc chuyển từ kiểm soát trước, thanh toán sau sang kết hợp với hình thức thanh toán trước, kiểm soát sau đã rút ngắn thời gian kiểm soát chi đầu tư từ 07 ngày xuống còn 01 - 03 ngày làm việc. Các khoản chi NSNN đảm bảo được thực hiện đúng thẩm quyền và trong phạm vi nguồn lực được phân bổ.

Góp phần cải thiện chỉ số PCI

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, trong thời gian tới KBNN Vĩnh Long tiếp tục tập trung thực hiện nhiệm vụ lập báo cáo tài chính nhà nước, giúp chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý có thêm thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành. Tăng cường thực hiện thanh tra chuyên ngành tại các đơn vị sử dụng NSNN, góp phần nâng cao kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngăn ngừa tiêu cực và ngăn chặn nợ đọng. Đẩy mạnh cải cách kiểm soát thu, chi NSNN theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch; kiểm soát theo rủi ro và giao quyền tự chủ, chịu trách nhiệm trong chi tiêu cho các đơn vị.

Với quyết tâm xây dựng kho bạc điện tử nhằm nâng cao tính an toàn, hiện đại và hiệu quả, đơn vị sẽ tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp cải cách, hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ trong nội bộ hệ thống. Tăng cường ứng dụng CNTT hiện đại vào các quy trình quản trị nội bộ; triển khai vận hành Cổng thông tin điện tử nội bộ; chương trình quản lý tài chính nội bộ KBNN; xây dựng mạng intranet nội bộ phục vụ cho việc trao đổi thông tin, nghiệp vụ, thư điện tử... Triển khai hệ thống giao ban trực tuyến; triển khai chương trình quản lý văn bản và điều hành trong hệ thống...

Tiếp tục mở rộng thanh toán điện tử liên ngân hàng; tăng cường thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; hướng tới xây dựng Kho bạc cơ bản không thực hiện giao dịch tiền mặt. Điều đó giúp đảm bảo mọi giao dịch thanh toán được xử lý tự động, nhanh chóng, chính xác và an toàn, giảm thiểu thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho các đơn vị dự toán ngân sách, chủ đầu tư và người dân trong quá trình giao dịch với hệ thống KBNN



Những kết quả của KBNN Vĩnh Long đạt được trong thời gian qua đã tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng trong hệ thống quản lý tài chính công, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, góp phần vào sự phát triển vững chắc của hệ thống KBNN sau 30 năm tái thành lập, trực thuộc Bộ Tài chính (từ ngày 1/4/1990).

đồng thời góp phần hiệu quả vào công tác phòng chống dịch Covid-19 trong cộng đồng.

Song song với đó, theo ông Mai Đăng Khuê, thời gian qua, với việc chuyển mạnh sang tư duy hành chính “phục vụ”, trên cơ sở làm tốt công tác phối hợp thu NSNN thông qua hệ thống 5 NHTM lớn trên địa bàn (Agribank, Vietinbank, BIDV, Vietcombank và MB), KBNN Vĩnh Long đã tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư nộp các khoản thu vào NSNN. Mặt khác, đảm bảo thời gian kiểm soát giải ngân vốn đầu tư đúng và trước hạn, không để xảy ra trường hợp giải ngân trễ hạn khi các thành phần hồ sơ thanh toán đã đầy đủ theo luật định. Đây là những yếu tố góp phần giúp các doanh nghiệp, nhà thầu hoàn thành các dự án, công trình đầu tư từ nguồn NSNN trên địa bàn trong thời gian sớm nhất. Từ đó, đem lại sự hài lòng cho doanh nghiệp, đóng góp tích cực vào việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Vĩnh Long.

“Chúng tôi sẽ tiếp tục thực hiện hoạt động thăm dò sự hài lòng của các tổ chức, cá nhân trong quá trình giao dịch với hệ thống KBNN Vĩnh Long để kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh những công chức có biểu hiện, hành vi tiêu cực, những thiếu sót, chưa có tinh thần phục vụ. Tham gia các hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư; đồng hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp thông qua các cuộc tọa đàm, đối thoại, giúp doanh nghiệp, nhà đầu tư yên tâm phát triển sản xuất, kinh doanh và đầu tư vào Vĩnh Long”, ông Mai Đăng Khuê cho biết. ■

CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG VINH LONG

Nỗ lực đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh



Thời gian qua, Cục Quản lý thị trường (QLTT) tỉnh Vĩnh Long đã thực hiện hiệu quả nhiều giải pháp đấu tranh chống buôn bán hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng và các hoạt động gian lận thương mại..., góp phần bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

Tinh gọn bộ máy tổ chức

Thực hiện Quyết định số 3697/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ Công Thương, Cục QLTT Vĩnh Long đã tập trung tổ chức sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Theo đó, tính đến cuối năm 2019, Cục đã giảm từ 9 đội xuống còn 5 đội; số cán bộ công chức và người lao động giảm từ 58 người xuống còn 48 người. Theo kế hoạch, đến cuối năm 2020, Cục sẽ giảm xuống còn 4 đội QLTT.

Gắn với tinh gọn bộ máy, Cục QLTT Vĩnh Long tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bằng việc cử đội ngũ cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị; rà soát, lựa chọn đưa vào quy hoạch và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp Cục, phòng, đội đối với những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn... Đơn vị hiện có 24/48 người có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp đến cao cấp, chiếm 50% trong tổng số công chức, người lao động; trên 94%

công chức, người lao động có trình độ đại học và sau đại học.

Nhìn chung, sau hơn 2 năm hoạt động với mô hình trực thuộc Tổng cục QLTT, tổ chức bộ máy của Cục QLTT Vĩnh Long được kiện toàn ổn định, giảm biên chế hành chính, tiết kiệm ngân sách. Đồng thời, việc chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ thông suốt, thống nhất hơn. Đặc biệt, qua thực tế hoạt động cho thấy, việc giảm các đội quản lý thị trường đã tạo sự chuyển biến rõ rệt, ngày càng phát huy hiệu quả vai trò chủ công trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả trên thị trường.

Trong thời gian tới Cục sẽ tiếp tục kiện toàn về mặt tổ chức bộ máy, bổ sung nguồn nhân lực có đủ năng lực, phẩm chất nhằm để tiếp tục thực hiện tốt chức trách và hoàn thành các nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tăng cường phòng, chống buôn lậu

Vĩnh Long là tỉnh nằm trong nội địa, trung tâm của khu vực ĐBSCL. Tuy không có đường biên giới, không có biển nhưng trên địa bàn tỉnh có nhiều tuyến quốc lộ đi qua. Mặt khác, tỉnh nằm ở hạ nguồn lưu vực sông Mê Kông, giữa hai tuyến đường thủy lớn là sông Tiền và sông Hậu và mạng lưới sông ngòi chằng chịt. Điều này khiến tiềm ẩn hoạt động mua bán, vận chuyển hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, trốn lậu thuế...

Thực tế, tình trạng này những năm qua diễn biến rất phức tạp, hàng hóa vận chuyển qua địa bàn rất khó kiểm soát. Phương thức, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng buôn lậu ngày càng tinh vi, liêu lĩnh và manh động. Đối tượng hoạt động thường xuyên thay đổi phương thức vận chuyển, thời gian, địa điểm giao nhận hàng để tránh sự kiểm soát của lực lượng chức năng.

Các đối tượng sử dụng nhiều loại phương tiện hoạt động vào đêm khuya, ngày trăng kín đáo, chạy với tốc độ cao, rất nguy hiểm và sẵn sàng gây cản trở, thậm chí chống trả lực lượng chống buôn lậu khi bị kiểm tra. Công tác kiểm tra, truy bắt và xử lý vì vậy gặp nhiều khó khăn.

Trước tình hình đó, Cục QLTT Vĩnh Long đã tập trung thực hiện các chỉ đạo của Tổng cục, UBND tỉnh và BCĐ 389 tỉnh. Cụ thể, tăng cường công tác quản lý địa bàn, rà soát các tổ chức, cá nhân kinh doanh; phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông kiểm tra, chống buôn lậu trên khâu vận chuyển hàng hóa...

Cùng với hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn, xử lý vi phạm, Cục đã đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong hoạt động thương mại cho các tổ chức và cá nhân sản xuất, kinh doanh. Đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. ■

Năm 2020, Cục QLTT Vĩnh Long đã tuyên truyền đến 751 người là đại diện doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất - kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát 584 vụ về buôn lậu, gian lận thương mại, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng cấm, hàng giả, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ...

Qua đấu tranh đã phát hiện vi phạm và xử lý 338 vụ với tổng giá trị hàng hóa tịch thu, tạm giữ và xử phạt hành chính 4,83 tỷ đồng.

Striving to Ensure a Healthy Business Environment

Recently, the Market Management Department (MMD) of Vinh Long province has effectively implemented many solutions to combat commercial fraud activities and the selling of smuggled goods, counterfeit goods and poor quality goods, contributing to protecting the interests of consumers and building a healthy business environment in the province.

A lean organizational structure

Implementing Decision 3697/QĐ-BCT dated October 11th, 2018 of the Ministry of Industry and Trade, Vinh Long Department of Market Management has focused on organizing the apparatus in a streamlined and effective direction to meet requirements in the new situation. Accordingly, by the end of 2019, the Department has decreased from 9 teams to 5 teams; the number of civil servants and employees decreased from 58 people to 48 people. According to the plan, by the end of 2020, the Department will be reduced to 4 teams of market management.

Associated with streamlining the apparatus, the Department of Market Management of Vinh Long has focused on improving the quality of human resources by sending a team to participate in training courses, to improve professional qualifications and political theory; reviewing and choosing staff for planning and appointment, reappointing leaders at the department, division and team levels for meeting standard cases. The unit has 24/48 staff members with political qualifications from intermediate to advanced levels, accounting for 50% of the total number of civil servants and employees; over 94% of civil servants and workers have bachelor or postgraduate degrees.

In general, after more than 2 years of operation under the General Department of Market Management, the organizational structure of Vinh Long Market Management Department has been stabilized, with reduced administrative staffing and budget saving. At the same time, the direction and management of task implementation have become more smooth and unified. In particular, the real activities show that the reduction of market management teams has made a clear change, becoming increasingly effective in the prevention of smuggling, trade fraud and counterfeit goods in the market.

In the coming time, the Department will continue to consolidate in terms of organizational apparatus, supplement sufficient and qualified human resources to continue to perform well their functions and complete assigned tasks, contributing to



socio-economic development of the province.

Strengthening the fight to prevent smuggling

Vinh Long is an inland province, the center of the Mekong Delta region. Although there are no border lines and no coasts, there are many highways passing through the province. The province is located in the downstream of the Mekong River basin, between two major waterways, the Tien River and the Hau River, and the intertwined river network. This has posed threats of trading, transporting smuggled goods, counterfeit goods, low quality goods, infringement of intellectual property rights, and tax evasion.

In fact, in recent years, this situation has progressed very complicatedly; goods transported through the area have proved difficult to control. The methods and tricks of the smugglers are increasingly sophisticated, reckless and dynamic. The suspects frequently change the mode of transport, time and place of delivery to avoid the control of the functional forces.

They have used a variety of vehicles operating at night, discreetly camouflaged, running at high speed, very dangerous and ready to obstruct or even fight against anti-smuggling forces when inspected. Inspection, tracking and handling thus become difficult.

In this context, Vinh Long Market Management Department has focused on implementing the instructions of the General Department, Provincial People's Committee and Provincial Steering Committee 389. Specifically, it includes strengthening local management, reviewing business organizations and individuals; coordinating with the Traffic Police in inspecting and combating smuggling on goods transportation.

Along with the inspection and control of the market, the prevention and handling of violations, the Department has promoted legal propaganda and education to raise awareness of law observance in commercial activities for organizations and individual production and business. This is a key mission throughout the unit's implementation process. ■

In 2020, Vinh Long Department of Market Management has propagated to 751 representatives of enterprises, and production and business establishments in the province. It has conducted inspection and control of 584 cases of smuggling, trade fraud, goods of unknown origin, banned goods, counterfeit goods, or infringement of intellectual property rights. Through fighting, there were violations detected and 338 cases handled with a total value of confiscated, temporarily seized and sanctioned goods of VND 4.83 billion.

Phát huy hiệu quả nguồn vốn ngân sách trong phát triển kết cấu hạ tầng

Nâng cao chất lượng hoạt động

Thời gian đầu thành lập, Ban gặp nhiều khó khăn do chưa ổn định tổ chức; đội ngũ cán bộ viên chức (CBVC) còn thiếu, trình độ chuyên môn không đồng đều; kinh nghiệm tư vấn lập hồ sơ, thẩm định năng lực nhà thầu còn hạn chế. Trong khi đó, áp lực thực hiện các dự án lớn; công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) ở một số dự án còn khó khăn...

Trước tình hình đó, đơn vị đã tập trung kiện toàn bộ máy tổ chức; bố trí các vị trí làm việc hợp lý. Đồng thời, tranh thủ sự quan tâm, chỉ đạo của UBND tỉnh; sự hỗ trợ của các sở, ngành và các địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Đặc biệt, đề cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo và điều hành; phát huy tính năng động, trách nhiệm của tập thể CBVC; lấy chất lượng và hiệu quả công việc làm mục tiêu thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ban rất chú trọng và thực hiện thường xuyên, đồng bộ việc xây dựng nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn, hiệu quả, từng bước chuyên nghiệp. Thường xuyên cử CBVC đi học nâng cao về chính trị, đại học văn bằng 2, học thạc sĩ, quản lý nhà nước (chương trình chuyên viên và chuyên viên chính), lãnh đạo quản lý cấp phòng... Đồng thời, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn như: phòng cháy chữa cháy, quản lý dự án, nghiệp vụ đấu thầu, “đấu thầu qua mạng”, định giá - giám sát chất lượng xây dựng, an toàn, vệ sinh lao động, thực hiện dự án ODA...

Hiện tổng số CBVC và người lao động của Ban là 50 người (theo đề án được duyệt là 57 người), trong đó 12 người là thạc sĩ, 35 người có trình độ đại học (01 người đang học thạc sĩ). Song song với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xuất phát từ đặc thù công việc, công tác quản lý, giám sát, chấn chỉnh cán bộ trong thi hành nhiệm vụ thường xuyên được đơn vị đề cao, nhằm phòng ngừa tiêu cực.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động, Ban chủ động triển khai thủ tục đầu tư và thực hiện dự án ngay khi có quyết định phân khai kế hoạch vốn đầu năm theo đúng quy định; tiến độ thực hiện và chất lượng hồ sơ các dự án từng bước được nâng lên. Việc triển khai thực hiện các gói thầu xây lắp được kiểm tra, đôn đốc, giám sát chặt chẽ, nhằm đảm bảo chất lượng, đạt tiến độ theo hợp đồng đã ký kết. Mặt khác, làm tốt công tác dân vận trong thực hiện công tác GPMB, tạo mặt bằng sạch thực hiện dự án.

Giai đoạn 2016-2020, Ban được giao thực hiện 24 dự án hạ tầng kỹ thuật với tổng mức đầu tư 2.609,9 tỷ đồng. Theo nguồn vốn được bố trí, đơn vị đã tổ chức tiếp nhận và triển khai thủ tục đầu tư, hoàn thành thực hiện 24 dự án; các chỉ tiêu kế hoạch từng năm đều hoàn thành đạt và vượt. Công tác giải ngân vốn đầu tư đạt trên 96% kế hoạch, chất lượng giải ngân được đảm bảo.



Ông Nguyễn Hồng Sơn, Giám đốc Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Vĩnh Long

Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Vĩnh Long (viết tắt là Ban) thành lập năm 2015, được UBND tỉnh giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, ủy thác quản lý các dự án công trình xây dựng trên địa bàn từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn ODA. Sau hơn 5 năm hoạt động, Ban luôn nỗ lực hoàn thành các dự án đúng tiến độ, đảm bảo về chất lượng cũng như các yếu tố kỹ, mỹ thuật, góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng cơ sở trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

NGỌC HƯƠNG GIANG



Hiện nay, Ban được Bộ Xây dựng cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng hạng I về quản lý đầu tư xây dựng và giám sát thi công xây dựng công trình (số: BD-00016937)

Tăng cường giám sát, đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả công trình

Trong năm 2020, Ban được giao kế hoạch đầu tư 4 dự án khởi công mới; 12 dự án chuyển tiếp; nhận hợp đồng ủy thác, cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng cho các chủ đầu tư khác 10 dự án; lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành trên 10 dự án. Lũy kế đến ngày 11/12/2020, Ban đã giải ngân trên 470,491 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 79,2 %.

Sẵn sàng cho nhiệm vụ mới

Giai đoạn 2020 - 2025, Ban thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện công tác đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng được tỉnh đẩy mạnh, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, an sinh xã hội, ứng phó với biến đổi khí hậu, hạn mặn; thu hút đầu tư,... Bên cạnh đó, Ban cũng gặp không ít khó khăn do địa bàn trải rộng; các dự án đầu tư chủ yếu phải thu hồi đất trong khi chính sách đền bù, GPMB còn nhiều bất cập, khó khăn dẫn đến nhiều dự án bị ảnh hưởng tiến độ.

Ông Nguyễn Hồng Sơn, Giám đốc Ban cho biết: Xác định yêu cầu công việc trong giai đoạn mới, đơn vị đã chủ động xây dựng đầy đủ hồ sơ dự án (chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện và thực hiện dự án) theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025) đúng tiến độ, đạt chất lượng. Quán triệt toàn đơn vị nêu cao trách nhiệm giải quyết công việc được phân công, kịp thời, chính xác và hiệu quả; nâng cao chất lượng lập dự án; chấp hành nghiêm quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, tính đúng, tính đủ, mỹ quan công trình, tiết kiệm đầu tư...

Trong thời gian tới, Ban sẽ tiếp tục chú trọng công tác tuyển chọn tư vấn có

năng lực, kinh nghiệm, tuân thủ đúng quy chuẩn, phù hợp công năng sử dụng, tiết kiệm kinh phí đầu tư; chú trọng thực hiện tốt các vấn đề về: an toàn lao động, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, mỹ quan công trình...

Tập trung giám sát thi công, lắp đặt thiết bị, vận hành đảm bảo đúng thiết kế, đạt chất lượng từng dự án; kịp

thời xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thi công theo đúng thẩm quyền, không để tồn đọng kéo dài. Thực hiện nghiệm thu, thanh, quyết toán khối lượng thi công, công trình hoàn thành kịp thời, chính xác.

Mặt khác, tiếp tục tranh thủ sự lãnh đạo của UBND tỉnh, sự hỗ trợ của các sở, ngành và chính quyền địa phương trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Thường xuyên liên hệ, chia sẻ thông tin, phối hợp các ngành chức năng, đơn vị thụ hưởng và địa phương kịp thời giải quyết vướng mắc, nhất là đẩy nhanh công tác GPMB, triển khai các dự án theo đúng kế hoạch, tiến độ, chất lượng nhằm sớm đưa vào khai thác, sử dụng và phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

"Những công trình được Ban thực hiện đầu tư trong thời gian qua đã mang lại kết quả thiết thực, góp phần chuyển biến hạ tầng cơ sở trên địa bàn tỉnh, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Từ những kết quả này, chúng tôi sẽ tích cực tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh kịp thời triển khai các dự án đủ điều kiện, phát huy hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước cho đầu tư công tại địa phương", ông Nguyễn Hồng Sơn chia sẻ. ■

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban luôn làm tốt công tác quản lý nguồn vốn, với việc tạm ứng, thanh, quyết toán đầy đủ, kịp thời đúng mục đích và thời gian quy định cho các doanh nghiệp, nhà thầu thi công. Qua đó, góp phần đem lại sự hài lòng cho các doanh nghiệp, đóng góp tích cực vào việc cải thiện và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Vĩnh Long.

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TỈNH VĨNH LONG

Chủ động vượt khó, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao



Ông Nguyễn Minh Khoa,
Phó Giám đốc BQLDA Giao thông

Từ khi đi vào hoạt động đến nay, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình (BQLDA) giao thông tỉnh Vĩnh Long được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, sự phối hợp của các sở, ban ngành, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao, góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, kết nối liên hoàn.

DUY ANH

Giai đoạn 2016 - 2020, BQLDA Giao thông được giao nhiệm vụ thực hiện 16 dự án giao thông với tổng mức đầu tư khoảng 2.300 tỷ đồng; trong đó bao gồm các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn trước sang, một số dự án hoàn thành và một số dự án phải chuyển sang giai đoạn 2021 - 2025. Tiến độ thực hiện hàng năm đều đạt kế hoạch đề ra; trong đó có một số dự án huyết mạch và mang tính trọng điểm như: ĐT. 902, 908, 910, 907, đường Võ Văn Kiệt... Các dự án này sau khi hoàn thành sẽ góp phần liên kết các vùng kinh tế của các huyện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long được gần hơn, từ đó sẽ giảm chi phí vận chuyển, thúc đẩy giao thương hàng hóa. Đặc biệt, dự án ĐT.902 đi qua cụm - tuyến công nghiệp Cổ Chiên đã đáp ứng được yêu cầu vận chuyển hàng hóa cho các doanh nghiệp, đồng thời mở rộng quy mô đầu tư và thu hút các nhà đầu tư mới vào cụm - tuyến công nghiệp này.

Theo ghi nhận của Phó Giám đốc BQLDA Giao thông - ông Nguyễn Minh Khoa, trong giai đoạn 2016 - 2020, Ban luôn hoàn thành các

nhiệm vụ được giao và kế hoạch đề ra, trong đó kết quả nổi trội của Ban là hàng năm đều đạt tỷ lệ giải ngân theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, các dự án hoàn thành đưa vào phục vụ đời sống dân sinh đều đạt yêu cầu thiết kế, đảm bảo về chất lượng cũng như tiến độ thi công. Để có được thành công này, BQLDA Giao thông luôn quan tâm đẩy nhanh tiến độ lập dự án theo đúng kế hoạch đề ra, hoàn thành nghiệm thu, đưa

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Vĩnh Long là đơn vị trực thuộc Sở Giao thông Vận tải; được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư và Sở Giao thông Vận tải giao nhiệm vụ thực hiện đối với các dự án do Sở làm chủ đầu tư.



vào sử dụng các công trình đang thi công theo đúng hợp đồng đã ký. Đôn đốc, giám sát, kiểm tra các dự án từ khâu lập dự án cho đến thi công hoàn thành đưa vào sử dụng; kết hợp với công tác thẩm tra, thẩm định thiết kế dự toán, tăng cường công tác giám sát để đảm bảo chất lượng công trình, tiết kiệm chi phí đầu tư, hoàn thiện đầy đủ thủ tục giải ngân các dự án khi có đủ điều kiện.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, bên cạnh các mặt thuận lợi, BQLDA Giao thông cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức; trong đó khó khăn lớn nhất là mặt bằng phục vụ thi công công trình (đa số giải phóng sạch mặt bằng mất rất nhiều thời gian), khó khăn về vốn (bố trí không đủ để giải ngân theo tiến độ thi công). Để vượt qua những trở ngại này, đảm bảo tiến độ cũng như chất lượng công trình thi công các dự án, BQLDA Giao thông luôn chủ động tăng cường công tác phối hợp với các cấp, các ngành, đặc biệt là chính quyền địa phương để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; tăng cường phối hợp với các tổ chức của chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân để họ nắm bắt các quy định, chính sách pháp luật của Nhà nước, từ đó giảm bớt các khiếu nại; báo cáo và đề xuất kịp thời đến các cấp thẩm quyền các đề nghị của người dân nằm ngoài quy định và thẩm quyền giải quyết. Đối với các dự án thiếu vốn, BQLDA Giao thông thường xuyên rà soát để đề nghị cấp thẩm quyền điều chỉnh vốn nội bộ từ các dự án thừa vốn sang; chủ động báo cáo đề xuất cơ quan thẩm quyền xem xét bổ sung vốn từ các nguồn kết dư của tỉnh; đồng thời tích cực vận động nhà thầu thi công ứng vốn trước để thi công hoàn thành các dự án khi khối lượng còn không lớn.

Ông Khoa cho biết, hiện nay, Vĩnh Long đang nằm trong danh sách trong những địa phương dẫn đầu về thu hút đầu tư của cả nước với rất nhiều dự án trong và ngoài nước. Đây sẽ là bệ phóng cho tăng trưởng kinh tế địa phương trong thời gian tới; đồng thời cũng là động lực để các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh nói chung - BQLDA Giao thông nói riêng đưa ra được những chiến lược, giải pháp hợp lý để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp sức mình vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh nhà. Trước mắt trong giai đoạn 2021 - 2025, BQLDA Giao thông sẽ chú trọng phát huy những mặt tích cực đã đạt được cũng như khắc phục các tồn tại trong thời gian qua; chủ động nghiên cứu, tìm tòi cái mới, cái hay để áp dụng cho thực hiện nhiệm vụ ngày càng hiệu quả hơn. Đảm bảo các dự án hoàn thành đưa vào phục vụ đời sống dân sinh đều đạt yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn và tiết kiệm, phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư công. Ngoài ra Ban cũng sẽ chuẩn bị đầy đủ và thực hiện kịp thời các dự án giai đoạn trung hạn 2021 - 2025 đúng theo kế hoạch vốn được giao cũng như thực hiện hoàn thành các dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang, quyết toán các dự án hoàn thành...■

VINH LONG TRAFFIC CONSTRUCTION INVESTMENT PROJECT MANAGEMENT UNIT

Actively Overcoming Difficulties, Successfully Completing Assigned Tasks

Since its inception, the Vinh Long Traffic Construction Investment Project Management Unit has received the close direction of the Provincial People's Committee, the effective coordination of agencies and localities to achieve its assigned professional tasks, and complete the synchronous, modern, and interconnected transport infrastructure system.

DUY ANH

In the 2016-2020 period, the unit was assigned to carry out 16 traffic projects with a total investment fund of about VND2,300 billion, including some projects transitioned from the previous stage and some projects moving to the 2021 - 2025 stage.

Carry-out progress met the plan, including major and key projects such as Provincial Road 902, Provincial Road 908, Provincial Road 910, Provincial Road 907 and Vo Van Kiet Street. Once completed, these projects will help further link economic regions of districts in Vinh Long province, thus reducing transport cost and boosting commodity trade. In particular, Provincial Road 902, which runs through Co Chien Industrial Complex, met enterprises' requirements for freight transportation and investment expansion and attracted new investors to this industrial complex.

According to Deputy Director of the Vinh Long Traffic Construction Investment Project Management Unit Nguyen Minh Khoa, in 2016 - 2020, the Project Management Unit always completes its assigned tasks and plans, including outstanding results of annual budget spending allocated by the Provincial Party Committee and the

“ Vinh Long Traffic Construction Investment Project Management Unit is subordinated to the Department of Transport; assigned by the Provincial People's Committee to be the investor and assigned by the Department of Transport to carry out projects invested by the department. ”



☞ Provincial People's Committee. Completed projects and operational projects all met design requirements, ensured construction quality and progress. To achieve this success, the unit always pays attention to speeding up project progress and putting into use projects as planned. It urged, supervised and inspected projects from establishment to completion and operation stages; and strengthened supervision to ensure work quality, cut investment costs and complete full disbursement procedures for projects.

When executing its assigned tasks, beside advantages, the Vinh Long Traffic Construction Investment Project Management Unit also faced numerous difficulties and challenges, with the biggest difficulty being the ground cleared for construction (ground clearance usually takes a lot of time) and capital shortage (the allocated budget is not enough to ensure the construction progress). To overcome these obstacles and ensure the progress and construction quality of projects, the unit always actively reinforces coordination with relevant agencies, especially local authorities, to solve difficulties in site clearance; strengthens coordination with local government agencies to effectively inform and mobilize people to grasp regulations and reduce complaints; promptly reports situations and proposes solutions to competent authorities to matters beyond its jurisdiction.

For capital-short projects, the unit performs regular reviews to request authorities to allocate the budget capital-excessive projects; actively reports and proposes competent authorities to consider supplementing capital from residual sources of the province; and actively mobilize construction contractors to advance capital to complete investment projects when the remaining volume is not large.

Currently, Vinh Long is one of biggest recipients of domestic and foreign investment funding. This will be a launch pad for local economic growth in the coming time, a driving force for local agencies in general and the unit itself in particular to come up with reasonable strategies and solutions to successfully complete assigned tasks, play a greater part in general socioeconomic development. In the 2021 - 2025 period, the unit will focus on promoting positive achievements and deal with existing shortcomings; actively research and explore new opportunities, or apply them to perform tasks more and more effectively. It will make sure that completed and operational projects will meet development requirements and public investment outcome will be enhanced. In addition, the unit will fully prepare and promptly implement mid-term projects from 2021 to 2025 in accordance with the approved funding plan and complete transitional projects from 2020. ■

TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ
VĨNH LONG

Chú trọng liên kết đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp



Thạc sĩ Trần Anh Tuấn, Hiệu trưởng Nhà trường

Những năm qua, Trường Cao đẳng Nghề Vĩnh Long đã đẩy mạnh thực hiện hoạt động xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp (GDNN), gắn kết doanh nghiệp (DN) với nhà trường trong đào tạo, giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên (HSSV) sau khi tốt nghiệp.

NGỌC NGUYỄN

Điểm sáng về công tác tuyển sinh

Trường Cao đẳng Nghề Vĩnh Long tiền thân là Trường Dạy nghề Vĩnh Long, được thành lập năm 2001. Sau gần 20 năm xây dựng và phát triển, đến nay Trường đang thực hiện đào tạo 17 nghề ở hai hệ Cao đẳng và Trung cấp, là một trong những cơ sở đào tạo nghề trọng điểm trên địa bàn tỉnh, mỗi năm cung ứng hàng trăm lao động chất lượng cao cho các nhà máy, xí nghiệp...

Trong suốt quá trình hoạt động, Nhà trường luôn bám sát phương châm: Nâng cao chất lượng đào tạo; ổn định nguồn tuyển sinh và đảm bảo việc làm sau tốt nghiệp. Theo đó, Trường tập trung đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ, trang thiết bị hiện đại; đẩy mạnh tái cơ cấu các khoa, ngành; xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động. Đặc biệt, nâng thời lượng thực hành lên 75%, giảm thời lượng lý thuyết xuống còn 25% và cắt bỏ những phần lý thuyết không cần thiết, tạo sự đổi mới cho chương trình đào tạo.

Xác định chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quyết định, Trường thường xuyên tổ chức các phong trào thi đua dạy giỏi; tạo điều kiện để đội ngũ giảng viên nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng, kinh nghiệm dạy thực hành. Hiện Trường có tổng số 85 cán bộ giáo viên, trong đó có 30 thạc sĩ, hầu hết là kỹ sư chuyên ngành kỹ thuật.

Điều đáng mừng là trong bối cảnh nhiều cơ sở GDNN trong cả nước đang gặp khó khăn trong việc tuyển sinh nhưng Trường Cao đẳng Nghề Vĩnh Long luôn có kết quả rất tốt. Giai đoạn 2015 - 2020, mỗi năm số lượng tuyển sinh của Trường đều đạt từ 100% - 110% so với chỉ tiêu kế hoạch. Nhà trường cũng thường xuyên phối hợp với các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông trong tỉnh tổ chức các buổi tư vấn tuyển sinh và định hướng học nghề.

Đẩy mạnh hợp tác “cung-cầu”

Những năm qua, xác định việc xã hội hóa hoạt động GDNN, gắn kết DN trong quá trình đào tạo, giải quyết việc làm cho HSSV là xu thế hiện nay, Trường Cao đẳng Nghề Vĩnh Long đã triển khai hiệu quả cơ chế phối hợp giữa “Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp”, nhằm gắn đào tạo với thị trường lao động.

Hiện nay, các ngành nghề mà nhiều DN có nhu cầu tuyển

dụng lao động lớn được Trường tập trung tuyển sinh như: điện công nghiệp, điện lạnh, điện tử, hàn tiện, công nghệ ô tô, CNC, lắp ráp máy tính, quản trị mạng...

Mặt khác, theo Thạc sĩ Trần Anh Tuấn - Hiệu trưởng Nhà trường cho biết, từ khi có Luật mới về GDNN, Nhà trường thực hiện nhiều đổi mới về khung chương trình, chương trình khung, học theo mô đun, tín chỉ... nhằm tối ưu hóa thời gian học tập của HSSV, nâng cao chất lượng lao động sau đào tạo. Đặc biệt, chủ động xây dựng chương trình giảng dạy theo hướng mở, bên cạnh tỷ lệ đào tạo bắt buộc theo quy định còn đảm bảo đào tạo theo yêu cầu của đơn vị đặt hàng lao động.

Cùng với đó, Trường chú trọng bổ sung chương trình học thực tế tại DN. Trường đã thực hiện liên kết với hơn 50 DN trong và ngoài tỉnh để đưa HSSV đi thực tập, giúp các em có môi trường thực tập tốt nhất. Trường còn ký kết biên bản hợp tác cung ứng nguồn nhân lực, đào tạo theo đơn đặt hàng với một số DN trong số này, giúp HSSV có việc làm tại đây ngay sau tốt nghiệp.

Sau khi hoàn thành khóa thực tập, các DN đều chủ động thông báo với nhà trường về kết quả rèn luyện của từng HSSV và kèm theo thông tin tuyển dụng để các em có cơ hội đăng ký vào làm việc. Hầu hết DN đều cảm thấy hài lòng với chương trình đào tạo của Trường, đồng thời, đánh giá HSSV của Trường đã chủ động nắm bắt tốt công việc ngay khi còn học tập cũng như về kỹ năng nghề nghiệp cơ bản, tác phong công nghiệp. Nhờ vậy, tỷ lệ HSSV của trường tìm được việc làm sau khi tốt nghiệp đạt trên 90%, được trả mức lương thỏa đáng khi được tuyển dụng. Những nỗ lực trên cho thấy, phương thức đào tạo của Trường đã thực sự thay đổi từ trọng “cung” sang trọng “cầu”.

Để phát huy hơn nữa hiệu quả đào tạo, Trường Cao đẳng Nghề Vĩnh Long sẽ tiếp tục hoàn thiện mô hình hoạt động và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. “Bên cạnh đó, chúng tôi mong muốn được Trung ương và tỉnh quan tâm hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy thực hành nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người học cũng như các DN. Đó sẽ là những nền tảng để hoàn thành mục tiêu xây dựng, nâng cấp Trường Cao đẳng Nghề Vĩnh Long thành trường chất lượng cao của tỉnh cũng như khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trong giai đoạn 2020 - 2025”, Hiệu trưởng Trần Anh Tuấn chia sẻ. ■



Doanh nghiệp trẻ Vĩnh Long song hành phát triển cùng địa phương



Hội Doanh nhân trẻ Vĩnh Long thường xuyên là cầu nối đưa kiến nghị, nguyện vọng của doanh nghiệp đến các cấp chính quyền, sở ngành của tỉnh

Ngày càng vững mạnh

Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Vĩnh Long là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của các doanh nghiệp, doanh nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đang hoạt động SXKD trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Trong quá trình hoạt động, Hội luôn bám sát mục tiêu: tập hợp cộng đồng doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên; vận động doanh nghiệp thực hiện đúng pháp luật, nâng cao trách nhiệm xã hội, góp phần phát triển KT-XH của tỉnh; tổ chức diễn đàn, đối thoại, tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của doanh nghiệp đến các cấp chính quyền, sở ngành của tỉnh...

Những năm gần đây, Hội ngày càng hoàn thiện, kiện toàn về tổ chức và hoạt động; thường xuyên triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp hội viên phát triển. Công tác phát triển hội viên luôn được chú trọng, đến nay đã có hơn 80 hội viên.

Ngoài ra, Hội tích cực tuyên truyền việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước trong SXKD. Đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp, phát huy tinh thần sáng tạo; không ngừng phát triển văn hóa doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh; đoàn kết hợp tác hỗ trợ lẫn nhau, tích cực tham gia công tác xã hội...

Những năm qua, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Vĩnh Long đã phát huy tốt vai trò cầu nối giữa các doanh nghiệp hội viên với chính quyền tỉnh. Những kiến nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh (SXKD) được lãnh đạo tỉnh và các sở, ngành kịp thời giải quyết, phát huy tốt việc đồng hành cùng doanh nghiệp trên địa bàn.

THIÊN THANH

Trong thời gian tới, Hội sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển hội viên; thúc đẩy các doanh nghiệp ngày càng phát triển, có doanh thu cao, phạm vi hoạt động rộng, tạo điều kiện chăm lo đời sống, thu nhập cho người lao động... Đặc biệt, tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp; khuyến khích, kết nối hội viên sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của nhau để cùng phát triển.

Để chỉ số PCI thực chất hơn

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Vĩnh Long những năm vừa qua từng bước được nâng lên và liên tục đứng thứ hạng cao. Đặc biệt năm 2019, PCI Vĩnh Long đạt 71,30 điểm, đứng thứ 3/63 tỉnh, thành phố (tăng 05 bậc so với năm 2018).

Ông Nguyễn Tường Nam - Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Vĩnh Long nhận định: Thời gian qua, những nỗ lực của các ngành, các cấp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp đã củng cố và tăng niềm tin của doanh nghiệp vào sự đồng hành của chính quyền. Các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được cải thiện, môi trường đầu tư thuận lợi, nhiều chính sách hỗ trợ được triển khai...

Tuy nhiên, ông Nam vẫn còn trăn trở trước thực tế hiện nay số lượng doanh nghiệp của tỉnh vẫn còn hạn chế về quy mô. Có rất ít doanh nghiệp hình thành chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị để tạo nên các sản phẩm đầu cuối nhằm khai thác tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

Vì sao năng lực cạnh tranh được đánh giá thuộc nhóm tốt mà tỉnh chưa tạo được sự bứt phá trong vấn đề này? Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Vĩnh Long cho rằng để tạo bước phát triển đột phá, tỉnh không đơn thuần chỉ dựa vị trí, tiềm năng, chính sách ưu đãi, tạo thuận lợi về thủ tục... mà cần làm nổi bật những giá trị riêng về văn hóa, xã hội, được kiến tạo bằng ý chí con người.

"Động lực tăng trưởng, phát triển kinh tế bền vững không còn chỉ là những giá trị về số vốn, về tài nguyên, về cơ chế... mà cần có yếu tố về văn hóa xã hội và tinh thần dân doanh", ông Nam bày tỏ.

Chúng ta cần bắt đầu từ yếu tố con

Vinh Long Young Entrepreneurs' Association Accompanies the Development of Locality

Over the past years, the Vinh Long Young Entrepreneurs' Association (Vinh Long YEA) has played its role of connecting its members and the provincial authority. Proposals to remove difficulties in investment, operation, production and business were promptly addressed by provincial leaders and agencies. The Association has accompanied businesses in the area.

THIEN THANH

Business development

Vinh Long YEA is a voluntary socio-professional organization of enterprises of all economic sectors operating in production and business in Vinh Long province. During its operation, the Association always adheres to the following objectives: gathering the business community, protecting the rights and legal benefits of members, operating business in accordance with the law, improving social responsibility, contributing to the province's socio-economic development, organizing forums, dialogues and synthesizing opinions and aspirations of businesses to submit to provincial authority.

In recent years, the Association has become more and more effective in terms of organization and operation. It regularly implements consulting activities, supporting member enterprises to develop. Membership development has always been a focus, and there are now more than 80 members.

In addition, the Association often propagates the Party's guidelines and state policies and laws in production and business, promotes the startup movement, promotes the spirit of creativity, and develops corporate culture and business ethics to support each other and actively participate in social work.

In the coming time, the Association will continue to promote membership development; promote businesses to grow, have high turnover, wide scope of operation, and raise income for workers. Especially, the Association will strengthen the organization of promotion activities, promote the brand and products of the enterprise; and encourage and connect members to use each other's products and services for mutual development.

For better PCI

The Provincial Competitiveness Index (PCI) of Vinh Long in recent years has been gradually raised. Especially in 2019, Vinh Long PCI reached 71.30 points, ranking 3rd out of 63 provinces and cities (up 5 places compared to 2018).

Mr. Nguyen Tuong Nam, Chairman of Vinh Long YEA, commented that in recent years, efforts of industries and levels to improve business investment environment, solve difficulties for businesses/investors and support startups have helped improve the confidence of business in the authority. Procedures linked to businesses and favorable environmental conditions are improved and many supportive policies are implemented.

However, Mr. Nam is still concerned about the fact that the number of enterprises in the province remains limited. There are very few businesses having production chains and value chains to create the end-to-end products to exploit the province's capacity and strengths.

Why has the province not made breakthroughs in this area, even though it has high competitiveness? Mr. Nam said that in order to create a breakthrough, the province does not rely solely on position, functions, policy priorities and favorable conditions, but highlights its unique cultural and social features created by the will of people.

"The driving force for sustainable economic growth is not only the value of capital, resources and mechanisms, but also needs elements of social culture and entrepreneurial spirit," Mr. Nam said.

We need to start from the human factor. The people must be aware of their values, responsibilities, creativity and action. At the same time, Vinh Long must be built as a land worth living in, worth investing in, with a civilized and green environment.

Thus, the administrative agencies and policy making body must be secure with high efficiency, fast and transparent execution based on the spirit of construction. In addition, businesses must have a long term strategy, entrepreneurs have higher aspirations and startup forces must promote their strength.

"Through activities such as media and communication, we must highlight the land and people of Vinh Long," Mr. Nguyen Tuong Nam emphasized. ■

người, những người con quê hương “đất học” phải nhận thức được những giá trị, trách nhiệm, sáng tạo và hành động. Đồng thời, phải xây dựng Vinh Long là một vùng đất đáng sống, đáng đến đầu tư bằng môi trường xanh sạch, khí hậu trong lành, con người văn minh, thân thiện và mến khách.

Để làm được điều này, bộ máy hành chính và chính sách phải đảm bảo tính thực thi hiệu quả cao, nhanh gọn và

minh bạch dựa trên tinh thần kiến tạo. Bên cạnh đó, doanh nghiệp phải có chiến lược dài hơn, doanh nhân có khát vọng cao hơn và lực lượng khởi nghiệp phải phát huy sức sáng tạo mạnh hơn nữa.

“Thông qua các hoạt động của cuộc sống cũng như truyền thông, chúng ta phải tô đậm hơn nữa, tự hào hơn nữa và quảng bá rộng khắp hơn nữa về mảnh đất, con người Vinh Long”, ông Nguyễn Tường Nam nhấn mạnh. ■

CÁC KHU - TUYỂN CÔNG NGHIỆP

Kiến tạo môi trường minh bạch, thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động

Những năm gần đây, thu hút đầu tư vào tỉnh Vĩnh Long có nhiều khởi sắc, trong đó các khu - tuyến công nghiệp (TCN) trên địa bàn tỉnh nhanh chóng trở thành cứ điểm sản xuất của các nhà đầu tư trong cũng như ngoài nước. Để tìm hiểu sâu hơn, phóng viên đã có cuộc trao đổi với ông **Phạm Thành Khôn**, Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp (KCN) tỉnh Vĩnh Long. **Công Luận** thực hiện.

Ông có thể khái quát bức tranh thu hút đầu tư cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của DN tại các KCN trên địa bàn tỉnh?

Vĩnh Long hiện có 2 KCN (Hòa Phú, Bình Minh) và khu IV - TCN Cổ Chiên. Các khu này đã đi vào hoạt động với tổng diện tích tự nhiên 413,71 ha, diện tích đất công nghiệp 308,15 ha. Lũy kế đến tháng 10/2020, các khu và TCN Cổ Chiên (khu IV) có 68 dự án với tổng vốn đầu tư thực hiện so đăng ký là 1.853,84/3.955,01 tỷ đồng (đạt 46,87%) và 455,93/766,21 triệu USD (đạt 59,5%), diện tích đất đã triển khai so diện tích đất thuê 139,5/297,92 ha (đạt 46,82%). Hiện nay, tỷ lệ lấp đầy các KCN và khu IV - TCN Cổ Chiên đạt trung bình khoảng 97%. Suất đầu tư trung bình 69 tỷ đồng/ha.

Từ năm 2016 đến cuối năm 2019, đa số DN sản xuất kinh doanh có hiệu quả, giá trị sản xuất công nghiệp ổn định và có tăng trưởng, thu hút đầu tư tốt. Từ đó giá trị nhập khẩu nguyên liệu sản xuất và trang thiết bị của DN cũng đạt ở mức cao, DN nộp thuế khá tốt, giải quyết ngày càng nhiều công ăn việc làm cho người lao động với thu nhập năm 2019 đạt 6,7 triệu đồng/người/tháng, tăng 2,4 lần so với năm 2011. Hàng năm trình độ chuyên môn kỹ thuật qua đào tạo của người lao động được nâng lên, năm 2019 là 13%/tổng số lao động, số lao động còn lại DN tự đào tạo tại chỗ, trong đó số lao động có tay nghề khá chiếm khoảng 30%; số lao động trong tỉnh đang làm việc tại các KCN chiếm khoảng 85%. Thời điểm tháng 10/2020 tổng số lao động là 40.486 người, tăng 1.143 người so với cùng kỳ năm 2019, so thời điểm cuối năm 2015 (có 24.182 lao động) tăng 67,4%.

Về công tác bảo vệ môi trường, cả 2 KCN đã đi vào hoạt động đều có nhà máy xử lý nước thải tập trung đảm bảo công suất xử lý và quy chuẩn xả thải. Đối với các DN thứ cấp trong KCN đều có hệ thống xử lý nước thải cục bộ vận hành đúng quy định, có hệ thống xử lý khí thải đạt quy



chuẩn cho phép trước khi đi vào hoạt động. Đối với chất thải rắn và chất thải nguy hại, DN có hợp đồng với các đơn vị có chức năng, thu gom, xử lý đúng quy định.

Từ đầu năm đến nay, diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã tác động ra sao đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN trong các KCN cũng như những nỗ lực của tỉnh nhằm đồng hành vượt khó cùng DN, nhà đầu tư?

Thống kê cho thấy có 7 DN gặp khó khăn về sản xuất và tiêu thụ hàng hóa do khách hàng từ châu Âu, châu Mỹ thông báo tạm ngừng, giãn, hoãn hoặc hủy các đơn hàng ảnh hưởng đến vật tư, nguyên liệu (đã nhập nguyên liệu trước). Ngoài ra còn có 2 DN thiếu nguyên liệu sản xuất đã phải thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động hoặc cho người lao động nghỉ tại nhà theo chế độ nghỉ phép năm, nghỉ không hưởng lương,....Tiến độ triển khai thực hiện một số dự án bị chậm lại, một số dự án tiếp tục trễ tiến độ mặc dù đã được gia hạn, tập trung nhiều ở các DN trên lĩnh vực dệt may.

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho DN bị thiệt hại bởi dịch bệnh, góp phần ổn định sản xuất kinh doanh, Cục Thuế tỉnh đã có văn bản 258/CT-TTHT ngày 1/4/2020 về gia hạn thuế, miễn tiền chậm nộp thuế theo Công văn số 897/TCT-QLN; Sở Lao động-Thương binh và Xã hội có Văn bản số 408/SLĐTBXH-LĐV ngày 27/3/2020 hướng dẫn tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất đối với DN gặp khó khăn do dịch Covid-19; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có Văn bản số 245/TLĐ ngày 18/3/2020 về việc lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đối với các DN bị ảnh

hưởng bởi dịch Covid-19; các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí nhằm hỗ trợ DN bị ảnh hưởng dịch bệnh theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020.

Về phía UBND tỉnh có Văn bản số 1691/UBND-VX, ngày 14/4/2020 chỉ đạo các sở ban ngành tỉnh phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Theo đó, người sử dụng lao động có khó khăn về tài chính và đã trả trước tối thiểu 50% lương ngừng việc cho người lao động theo Khoản 3 Điều 98 của Bộ luật lao động trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 6/2020 thì được vay không có tài sản đảm bảo tối đa 50% tiền lương tối thiểu vùng đối với từng người lao động theo thời gian trả lương thực tế nhưng không quá 3 tháng với lãi suất 0%, thời hạn vay tối đa 12 tháng tại Ngân hàng Chính sách xã hội để trả phần lương còn lại và giải ngân trực tiếp hàng tháng đến người bị ngừng việc.

Để đón làn sóng đầu tư từ các quốc gia trên thế giới và tiếp cận với các DN FDI đang tìm kiếm thị trường đầu tư mới sau dịch bệnh, thời gian tới Ban Quản lý các KCN sẽ tập trung vào những hoạt động nào?

Quỹ đất sạch còn lại trong 2 KCN hiện hữu không còn nhiều (khoảng 8ha). Hiện Vĩnh Long đã và đang lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/200 cho 3 KCN (Đồng Bình, An Định, Bình Tân) đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận bổ sung vào danh mục các KCN ưu tiên thành lập mới; đồng thời chuẩn bị mở rộng KCN Hòa Phú giai đoạn 3 với diện tích 157 ha, dự kiến sẽ triển khai trong giai đoạn 2021-2025.

Theo tôi việc hướng tới thu hút các dự án đầu tư theo chiều sâu trong tương lai là rất cần thiết. Tuy nhiên trong giai đoạn hiện nay, tỉnh Vĩnh Long cần có thời gian nhất định để tập trung vào đổi mới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chính vì vậy xác định một hướng đi đúng đắn là vô cùng quan trọng. Trong giai đoạn tới tỉnh vẫn cần phát triển theo chiều rộng lẫn chiều sâu; các KCN mới nên tập trung ưu tiên thu hút các dự án đầu tư trên lĩnh vực công nghệ cao, thâm dụng vốn, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế biến nông thủy sản...; tuy nhiên để giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, tăng trưởng GRDP của tỉnh... thì chúng ta vẫn cần các dự án thâm dụng lao động, sản xuất gia công trên lĩnh vực may mặc, giày da,...

Cùng với làn sóng dịch chuyển đầu tư thì các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới cũng mở ra nhiều cơ hội thu hút thêm đầu tư vào Việt Nam. Ban Quản lý các KCN Vĩnh Long có giải pháp nào để đón dòng vốn chất lượng cao này?



Xác định thu hút đầu tư là giải pháp then chốt, đòn bẩy thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, giai đoạn 2021-2025, Ban Quản lý tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển KCN Đồng Bình 350 ha, KCN Bình Tân 400 ha, KCN An Định 200 ha, KCN Hòa Phú giai đoạn 3 diện tích 157 ha nhằm tạo quỹ đất sạch thu hút nhà đầu tư. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để DN phục hồi và đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phấn đấu giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh năm 2010) và giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt tốc độ tăng trưởng trên 10%/năm. Thu hút và tạo việc làm cho khoảng 70.000 lao động, đồng thời nâng chất lượng lao động có chuyên môn kỹ thuật trên 30% (qua đào tạo hoặc DN tự đào tạo). Duy trì 100% KCN đều có nhà máy xử lý nước thải tập trung trước khi đi vào hoạt động, 100% các DN thứ cấp có xây dựng hệ thống xử lý chất thải cục bộ đúng theo quy định.

Để hoàn thành mục tiêu đề ra, Ban Quản lý sẽ tập trung đơn đốc các đơn vị tư vấn hoàn chỉnh hồ sơ lập quy hoạch KCN Bình Tân, khu tái định cư KCN Bình Tân và An Định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tăng cường kiểm tra, đơn đốc, tháo gỡ khó khăn giúp các DN hoàn thành việc xây dựng kết cấu hạ tầng KCN; tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch giám sát, kiểm tra và đánh giá đầu tư đối với hoạt động đầu tư của các DN trong KCN. Tăng cường công tác xúc tiến mời gọi đầu tư, chọn những nhà đầu tư đủ năng lực, kỹ thuật và tài chính; ưu tiên thu hút các ngành

nghề, lĩnh vực có hàm lượng công nghệ tiên tiến, thâm dụng vốn, thân thiện với môi trường, các ngành nghề xác định là mũi nhọn phát triển và có lợi thế của tỉnh.

Ngoài ra, Ban Quản lý tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước của các sở, ngành, địa phương đối với các khu-TCN; kịp thời phối hợp giải quyết ngừng việc và đình công của người lao động khi có phát sinh. Phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện củng cố hoàn chỉnh hồ sơ, kiên quyết xử lý dứt điểm những tồn đọng về công tác bồi hoàn giải tỏa ở TCN bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án. Đồng thời tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính và ISO 9001:2015, đảm bảo hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong các khu-TCN, tạo môi trường minh bạch, thuận lợi cho DN hoạt động.

Trân trọng cảm ơn ông!

INDUSTRIAL ZONES

CREATING A TRANSPARENT AND ENABLING

The investment flows into Vinh Long province increased considerably in recent years and its industrial zones have quickly become a manufacturing base for domestic and foreign investors. Our reporter has an interview with Mr. **Pham Thanh Khon**, Head of Vinh Long Industrial Zones Authority, on investment attraction in the province. Cong Luan reports. **Cong Luan** reports.



Could you please briefly introduce the picture of investment attraction and business performance of tenants in Vinh Long province-based industrial zones?

Vinh Long province currently has two industrial parks (Hoa Phu and Binh Minh) and Co Chien Industrial Cluster (Section 4). These zones, covering 413.71 ha, including 308.15 ha of rentable industrial land, attracted 68 projects as of October 2020, which disbursed VND1,853.84 billion on a total registered investment value of VND3,955.01 billion (46.87%) and US\$455.93 million on a total registered value of US\$766.21 million (59.5%). They hired 139.5 ha out of 297.92 ha of rentable area (46.82%). Currently, the occupancy rate of Section 4 - Co Chien Industrial Cluster is 97% on average. The average investment rate is VND69 billion per ha.

From 2016 to the end of 2019, most tenants operated very efficiently, with stable growth in industrial output value, input import value, tax payment value and employment. The monthly salary of a worker reached VND6.7 million in 2019, 2.4 times higher than 2011. Every year, workers had their professional and technical qualifications raised. In 2019, as many as 13% of total workers were trained. Well-trained workers accounted for about 30%. Workers in industrial zones

accounted for about 85%, reaching 40,486 people in October 2020, an increase of 1,143 people over the same period in 2019 and 24,182 people over the end of 2015, or an increase of 67.4%.

Environmentally, both industrial parks have wastewater treatment plants to ensure waste treatment capacity and standards. Tenants have their own local wastewater treatment facilities and waste gas treatment systems built before their projects are put into operation. For solid waste and hazardous waste, they have contracts with licensed companies to collect and treat according to the law.

How have business performances of tenants been affected by the COVID-19 epidemic, which has been spreading since the beginning of the year? How has the province supported enterprises and investors?

According to statistics, seven tenants face business hardships because customers from Europe and the United States suspended, delayed or cancelled orders, resulting in unused imported inputs. In addition, two companies lacked inputs and had to lay off workers or apply unpaid leave. The progress of some projects was delayed, particularly by textile and garment companies.

To promptly remove difficulties for businesses hurt by the COVID-19 epidemic and stabilize business performances, the Tax Department issued Official Document 258/CT-TTHT dated April 1, 2020 on tax extension and exemption and late tax payment according to Official Letter 897/TCT-QLN of the General Department of Taxation; the Department of Labor, Invalids and Social Affairs issued the Official Document 408/SLDTBXH-LDV dated March 27, 2020 guiding delayed payment to retirement and survivorship funds for enterprises troubled by the COVID-19 epidemic; the Vietnam General

ENVIRONMENT FOR BUSINESS OPERATIONS

Confederation of Labor issued the Official Document 245/TLD dated March 18, 2020 on delayed payment of union dues for companies hurt by COVID-19; credit institutions and banks restructured repayment terms, exempted and reduced interest and fees to support affected enterprises as per the Circular 01/2020/TT-NHNN dated March 13, 2020.

For its part, the Provincial People's Committee enacted the Official Document 1691/UBND-VX dated April 14, 2020 to direct provincial and local agencies to carry out the Government's Resolution 42/NQ-CP dated April 9, 2020 on measures to support people facing difficulties caused by the COVID-19 pandemic. Accordingly, financially troubled employers which already paid at least 50% of laid-off salary to employees according to Clause 3, Article 98 of the Labor Code from April to June 2020 can borrow up to 50% of interest-free base salary value without collateral assets to pay for their employees. The maximum loan term at the Vietnam Bank for Social Policies is 12 months.

To catch the wave of investment from countries around the world and approach FDI enterprises looking for new investment markets after the epidemic, what will the Vinh Long Industrial Zones Authority focus on in the coming time?

The remaining rentable area in the two existing industrial zones is not much (about 8ha). Currently, Vinh Long has made a detailed plan for industrial zones (Dong Binh, An Dinh and Binh Tan) approved by the Prime Minister. At the same time, the province prepared to expand Hoa Phu Industrial Park (third phase) with an area of 157 ha, expected to be deployed in the 2021-2025 period.

In my opinion, attracting more investment projects is very necessary. However, for the time being, Vinh Long province needs a certain time to focus on improving the quality of human resources. In the coming time, the province still needs to develop intensively and extensively. New industrial parks should focus on attracting investment projects using advanced technology, developing supporting industries, and processing agricultural and aquatic products. However, in order to create jobs, ensure social security and grow the province's GRDP, we still need labor-intensive garment and footwear manufacturing projects.

Along with the wave of investment shifts, new-generation free trade agreements (FTAs) also open up many opportunities to attract more investment funds into Vietnam. Does the Vinh Long Industrial Zones Authority have any solutions to capture this high-quality capital flow?

Defining that investment attraction is a key solution and leveraging socioeconomic development, in the 2021-2025 period, the authority continues to plan the development of Dong Binh (350 ha), Binh Tan (400 ha), An Dinh (200 ha) and Hoa Phu (157 ha, Phase 3) industrial parks to create land fund to attract investors. The authority supports and facilitates enterprises to recover and promote business performances, industrial production value and export value to achieve growth of over 10% a year, generate jobs for about 70,000

workers, improve worker quality and expertise. All industrial parks have centralized wastewater treatment plants before being put into operation and all tenants have their own local waste treatment systems in accordance with regulations.

To complete its objectives, the authority will urge consulting units to complete planning documents of Binh Tan Industrial Park, Binh Tan Resettlement Area and An Dinh Industrial Park to submit to competent authorities for approval; intensify inspection and help businesses build infrastructure system; step up investment promotion to woo technologically and financially capable investors; give priority

to projects using advanced environment-friendly technologies and developing key industries.

In addition, the Vinh Long Industrial Zones Authority continues to effectively carry out regulations on State management of industrial zones; promptly deal with worker strikes; closely coordinate with local authorities to resolutely handle outstanding matters concerning site clearance and land compensation in industrial zones to hand over the ground to investors to implement projects. The authority reforms administrative procedures and applies ISO 9001: 2015 quality standards to improve State management of industrial zones.

Thank you very much!

Vinh Long province currently has two industrial parks (Hoa Phu and Binh Minh) and Co Chien Industrial Cluster (Section 4).

Thu hút đầu tư, phát triển thị xã Bình Minh theo hướng hiện đại và bền vững



Những năm qua, TX.Bình Minh đã từng bước khẳng định vai trò là một trong hai “đầu tàu” phát triển kinh tế, đô thị của tỉnh Vĩnh Long. Để có được vị thế hôm nay, thị xã đã thực hiện nhiều giải pháp thu hút đầu tư, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế làm động lực phát triển bền vững. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trao đổi với ông **Nguyễn Thanh Cần**, Chủ tịch UBND thị xã về nội dung này. **Ngọc Tùng** thực hiện.

Ông có thể cho biết những kết quả nổi bật của TX.Bình Minh trong nhiệm kỳ 2015 - 2020. Nhiệm kỳ 2020 - 2025, để duy trì tăng trưởng, thị xã sẽ tập trung vào những nhiệm vụ nào?

5 năm qua, với việc tập trung thực hiện 3 khâu đột phá của Nghị quyết Đảng bộ thị xã lần thứ XI đã giúp kinh tế - xã hội của TX.Bình Minh có sự chuyển biến mạnh mẽ. Cơ cấu kinh tế đúng hướng và tiếp tục tăng trưởng; tốc độ sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân hơn 28%/năm (vượt hơn 16% so Nghị quyết và tăng gần 3 lần so nhiệm kỳ 2010- 2015).

Kết cấu hạ tầng kỹ thuật ngày càng đồng bộ; văn hoá - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được nâng lên đáng kể, nếp sống văn minh đô thị đi vào chiều sâu; quốc phòng, an ninh được giữ vững; công tác cải cách hành chính, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí được tăng cường...

Với những kết quả trên, TX.Bình Minh đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM) vào năm 2017, sớm hơn 3 năm so với Nghị quyết. Đặc biệt, ngày 31/7/2020, Bộ Xây dựng công nhận thị xã là đô thị loại III trực thuộc tỉnh. Đây là nền tảng và động lực quan trọng để Bình Minh tiếp tục vươn lên, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của tỉnh.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 để tiếp tục tăng trưởng và phát triển bền vững, thị xã sẽ đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng “Công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ và nông nghiệp chất lượng cao”; tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, phát triển theo hướng đô thị sinh thái, văn minh.

Bên cạnh đó, chú trọng nâng cao chất lượng đời sống của nhân

dân đi đôi với giảm nghèo bền vững; tập trung đào tạo nghề, giải quyết việc làm, ưu tiên xuất khẩu lao động. Đặc biệt, kết hợp đồng bộ các giải pháp phục hồi nhanh nền kinh tế, nâng cao chất lượng xây dựng NTM, xây dựng văn minh đô thị,...

Đâu là những tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế và thu hút đầu tư của TX.Bình Minh và định hướng thu hút đầu tư của thị xã sẽ ưu tiên vào những lĩnh vực nào, thưa ông?

TX.Bình Minh là trung tâm kinh tế, đô thị, văn hóa vùng phía Tây tỉnh, cách TP.Vĩnh Long khoảng 30 km về phía Bắc, cách TP. Cần Thơ 5 km về phía Nam; tiếp giáp sông Hậu ở phía Tây và phía Nam. Nhờ lợi thế về giao thông với quốc lộ 1, quốc lộ 54, đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ (chưa bị khởi công) và hệ thống cảng, kho bãi... trên địa bàn, thị xã có vị trí địa kinh tế quan trọng, ngày càng khẳng định vị thế “cửa ngõ” kết nối giữa TP.Hồ Chí Minh, Vĩnh Long với TP.Cần Thơ và vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Thị xã hiện có KCN Bình Minh, với tổng diện tích 134,82 ha, đến nay đã có 28 dự án đầu tư với tổng số vốn đăng ký là 823,26 tỷ đồng và 192,9 triệu USD, tỷ lệ lấp đầy đạt 72,15%. Ngoài ra, KCN Đông Bình (rộng 350 ha) và CCN Thuận An đã được quy hoạch xây dựng. Đây là những “hạt nhân” thúc đẩy thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, dịch vụ, thương mại, góp phần giải quyết việc làm cho lao động địa phương.

Địa phương còn có thể mạnh về phát triển nông nghiệp đa dạng, nhất trồng cây ăn quả (nổi bật là đặc sản “Buổi Năm Roi”) và nhiều cảnh quan sông nước, vườn cây ăn trái, tạo nên tiềm năng rất lớn về du lịch sinh thái.

Trong thời gian tới, TX.Bình Minh sẽ tập trung làm nổi bật những giá trị và lợi thế so sánh,

HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc trao bằng công nhận TX. Bình Minh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới

tạo đột phá trong thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, ưu tiên đẩy mạnh phát triển công nghiệp - thương mại - dịch vụ theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và tạo thêm nguồn thu mới cho ngân sách.

Cụ thể, huy động các nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa phát triển các KCN, CCN (hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng kỹ thuật và phối hợp tốt với các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện thu hút đầu tư vào các KCN Bình Minh, Đồng Bình và CCN Thuận An). Tập trung phát triển các ngành có lợi thế cạnh tranh, có thị trường và giải quyết nhiều việc làm, có công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Đặc biệt ưu tiên ngành chế biến nông sản, đặc biệt là nông sản chủ lực của địa phương như: bưởi, thanh trà,...

Thị xã tập trung kêu gọi đầu tư khu du lịch sinh thái Mỹ Hòa và phát triển các loại hình du lịch như: sinh thái, nghỉ dưỡng, vườn cây ăn trái, sông nước kết hợp tham quan di tích văn hóa lịch sử, làng nghề. Bên cạnh đó, khuyến khích đầu tư phát triển hạ tầng các khu đô thị mới ở xã Mỹ Hòa, phường Cái Vồn, Đồng Thuận. Chính trang, hình thành một số công trình quy mô, tạo điểm nhấn cảnh quan đô thị dọc quốc lộ 1A, quốc lộ 54 và các trục giao thông chính...

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút đầu tư, ngoài việc quảng bá tiềm năng, lợi thế của địa phương, Bình Minh đã và đang thực hiện những giải pháp nào, thưa ông?

Thời gian qua, với vai trò và vị thế ngày càng được khẳng định, TX. Bình Minh đang trở thành điểm đến hấp dẫn nhiều nhà đầu tư. Xác định tầm quan trọng của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, do đó thị xã luôn coi công tác xúc tiến, thu hút đầu tư là nhiệm vụ hàng đầu.

Trong khuôn khổ pháp luật và chức năng, nhiệm vụ

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, thị xã phấn đấu đưa giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 15%/năm; có 4 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 1 xã NTM kiểu mẫu, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 0,5%/năm, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đến năm 2025 là 87%.



được giao, thị xã luôn tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đến tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư và phát triển sản xuất kinh doanh. Đồng thời, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của các tổ chức, cá nhân thông qua các cuộc khảo sát, đối thoại, gặp mặt và đề xuất trực tiếp.

Trong thời gian tới, UBND TX. Bình Minh sẽ tiếp tục chỉ đạo xây dựng bộ máy hành chính kỷ cương, hành động, kiến tạo và phục vụ. Tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông qua việc tăng cường thực hiện cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng. Mặt khác, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp tiếp cận các thông tin quy hoạch, chính sách thu hút đầu tư, tiếp cận đất đai...

Chúng tôi tin rằng, đây là cách quảng bá hữu hiệu nhất về một TX. Bình Minh thật sự là mảnh đất lành, cùng những cơ hội phát triển, hợp tác bền vững và thịnh vượng đến các nhà đầu tư.

Trân trọng cảm ơn ông!

Trong thời gian tới, thị xã sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đô thị loại III, nhất là các chỉ tiêu đạt còn thấp; tập trung phát triển theo mô hình đô thị ven sông, với các trục xuyên tâm, hướng tâm và vành đai mở kết nối cảnh quan đặc trưng sông nước, vườn cây ăn trái, du lịch sinh thái... Đồng thời, chú trọng các yếu tố hình thành đô thị "sáng, xanh, sạch, đẹp", thân thiện, thông minh và hiện đại, sớm trở thành thành phố trực thuộc tỉnh.

Attracting Investment Fund For

In the past years, Binh Minh Town has gradually asserted its role as one of two locomotives of economic and urbanization in Vinh Long province. To achieve its current status, the town has adopted various solutions to attract investment and gear its potential advantages into a driving force for sustainable development. Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Nguyen Thanh Can**, Chairman of the Town People's Committee, about this. **Ngoc Tung** reports.

Could you briefly introduce outstanding results of Binh Minh Town in the 2015 - 2020 term? Which tasks will the town focus on to maintain growth in the 2020 - 2025 term?

Over the last five years, with the focus on three breakthrough stages stated the Resolution of the 13th Party Congress, the town's socioeconomic development made remarkable progress. The economic structure shifted toward a desired pattern and kept growing. The rate of industrial and handicraft output rose by more than 28% on average per year (16% higher than the Resolution and nearly 3 times higher than the 2010-2015 period).

Synchronous technical infrastructure, progressive culture and society, a sharp decline in poverty rate, improved material and spiritual life of the people, civilized lifestyle, guaranteed defense and security, administrative reform, anticorruption, and popularized thrift practice were major outcomes.

With the above results, Binh Minh Town was recognized by the Prime Minister to complete the new countryside construction program in 2017, three years earlier than the resolution. Particularly, on July 31, 2020, the Ministry of Construction recognized it as a third-grade urban area. This is an important foundation and driving force for Binh Minh Town to keep rising and making an important contribution to the province's development.

In the 2020-2025 term, to achieve sustainable development and growth, the town will accelerate the economic restructuring by increasing the share of industry - construction, trade - services and high-quality agriculture, building synchronous technical infrastructure and developing ecological and civilized urban areas.

In addition, to improve quality of life and reduce poverty, the town will focus on vocational training,

employment and manpower export. In particular, it will combine consistent solutions to quickly recover the economy, improve the quality new countryside construction and urban civilization.

What are potential advantages for economic development and investment attraction of Binh Minh Town? Which fields will be prioritized for investment?

Binh Minh Town is a western economic, urban and cultural center of Vinh Long province, about 30km from Vinh Long City, 5 km from Can Tho City, and with the Hau River in the west and the south. Advantageously connected to National Highway 1, National Highway 54, My Thuan - Can Tho Expressway (about to start construction), with ports and warehouses, the town plays an important role in economic development, increasingly affirms its position as a gateway to Ho Chi Minh City, Vinh Long, Can Tho City and the Mekong Delta.

The town is currently home to 134.82-ha Binh Minh Industrial Park where 28 investment projects with a

In the 2020-2025 term, the town will strive to increase industrial output value by 15% a year on average; have four communes meeting advanced new countryside standards, one commune achieving exemplary new countryside standards, reduce the poverty rate by 0.5% a year, and raise nonfarming labor to 87% by 2025.

a Modern, Sustainable Town

total registered capital of VND823.26 billion and US\$192.9 million are located on 72.15% of rentable area. In addition, Dong Binh Industrial Park (350 ha) and Thuan An Industrial Park are planned to be built, expected to become magnets to investment flows targeting at industrial, service and trade development, and create jobs for local workers.

The town also has advantages in diversified agricultural development, especially fruit tree planting (notably specialty “Nam Roi pomelo”) and many scenic rivers and orchards - ideal conditions for ecotourism development.

In the coming time, Binh Minh Town will concentrate on its values and comparative advantages to create breakthroughs in investment attraction and socioeconomic development. In particular, it will give priority to boosting industry - trade - service development by increasing added value and creating new sources of budgetary revenue.

Specifically, Binh Minh Town will mobilize available resources, especially for developing industrial zones (completing technical infrastructure and coordinating well with relevant bodies to draw investors for Binh Minh, Dong Binh and Thuan An industrial parks; focus on developing industries with competitive advantages that have markets, create many jobs, use advanced environment-friendly technology. Special priority is given to agricultural processing, especially main local agricultural products such as pomelo and tea.

The town will focus on calling investment funding for My Hoa ecotourism area and developing different types of tourism such as ecotourism, countryside tourism, historical and cultural tourism.

Besides, the town encourages investors to develop urban

infrastructure in My Hoa, Cai Von and Dong Thuan and create landscaped facilities along National Highway 1A, National Highway 54 and main traffic routes.

To enhance the quality and effect of investment attraction, in addition to unlocking local potential advantages, what are solutions that Binh Minh Town has adopted?

Over the past time, with its increasingly asserted role and position, Binh Minh Town has become an attractive destination for many investors. Determining the importance of businesses and investors, the town always regards promoting and attracting investment as a top task.

Within the framework of the law and its assigned functions and tasks, the town always creates conditions for businesses and investors to seek opportunities for investment cooperation and business development. At the same time, it promptly solves difficulties and problems faced by organizations and individuals through direct surveys, dialogues, meetings and proposals.

In the coming time, Binh Minh Town People's Committee will continue to construct a disciplined, enabling and creative administrative apparatus; further improve the investment and business environment by strengthening administrative reform, especially administrative procedures, facilitate access to planning information, investment policies and access to land.

We believe that this is the most effective way to make Binh Minh Town a desirable destination with development opportunities, sustainable cooperation and prosperity for investors.

Thank you very much!

“

In the coming time, Binh Minh Town will further improve the quality of third-grade urban indicators, especially low-ranked indicators; focus on developing the landscaped riverside residences, countryside tourism and ecotourism. At the same time, the town will strive to become a provincially-governed bright, green, clean, beautiful, friendly, smart and modern city.

”

HUYỆN LONG HỒ

Vùng đất nhiều tiềm năng thu hút đầu tư



Đại hội Đảng bộ huyện Long Hồ nhiệm kỳ 2020-2025

Long Hồ là huyện nằm tiếp giáp và gần như bao trọn TP.Vĩnh Long. Trên địa bàn huyện có các quốc lộ: 1A, 53 và 57 đi qua, cùng hệ thống giao thông thủy thuận tiện; có các khu, tuyến công nghiệp, trường đại học, cơ sở dạy nghề... Đây là những lợi thế so sánh của huyện với các địa phương khác trong việc thu hút đầu tư cũng như phát triển kinh tế - xã hội.

Đột phá trong nhiệm kỳ mới

Nhiệm kỳ 2015 - 2020, huyện Long Hồ đã đạt được nhiều thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, giá trị sản xuất toàn ngành nông nghiệp - thủy sản (theo giá so sánh 2010) tăng bình quân 2,48%/năm, tăng 0,35% so với nhiệm kỳ 2010 - 2015. Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ngoài khu tuyến công nghiệp (theo giá so sánh 2010) tăng bình quân 8,75%/năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đến năm 2020 đạt 6.238 tỷ đồng, tăng bình quân 9,45%/năm, tăng 1,57 lần so năm 2015.

Cùng với phát triển kinh tế, huyện đã quan tâm giải quyết tốt các vấn đề xã hội; các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, chăm lo gia đình chính sách, người có công, hỗ trợ hộ nghèo... Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 1,43% (năm 2016 là 5,4%).

Trong giai đoạn 2020 - 2025, Long Hồ sẽ tập trung huy động mọi nguồn lực, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển kinh tế nhanh và bền vững; phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Huyện phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới; xây dựng thị trấn

Long Hồ đạt đô thị loại IV và xã Phú Quới đạt đô thị loại V.

Để thực hiện các mục tiêu trên, Long Hồ đã đề ra 3 khâu đột phá gồm: Mở rộng sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao, xây dựng vùng sản xuất nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp chế biến nông sản, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ; Đa dạng hóa các loại nông sản, hình thành các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, kêu gọi đầu tư phát triển du lịch; Tiếp tục huy động mọi nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là phát triển kết cấu hạ tầng giao thông phục vụ sản xuất nông nghiệp và du lịch, xây dựng khu dân cư an toàn, sáng, xanh, sạch, đẹp.

Biến lợi thế thành cơ hội phát triển

Với vị trí địa lý đặc biệt, Long Hồ có nhiều lợi thế để phát triển cơ sở hạ tầng theo hướng kết nối với TP.Vĩnh Long. Những năm qua, huyện đã tập trung quy hoạch, đầu tư, xây dựng nhiều tuyến đường kết nối thuận tiện với trung tâm TP.Vĩnh Long; hệ thống nước sạch, điện chiếu sáng,... cũng được mở rộng. Đặc biệt, thừa hưởng sự lan tỏa của quá trình đô thị hóa ở TP.Vĩnh Long, ngày càng nhiều khu dân cư đô thị được hình thành ở Long Hồ, góp phần thúc đẩy phát triển đô thị của huyện.

Quan trọng hơn cả, nhờ làm tốt công tác quy hoạch, hạ tầng công nghiệp trên địa bàn huyện cũng phát triển mạnh mẽ. Đến nay, ngoài Khu công nghiệp Hòa Phú và tuyến công nghiệp Cổ Chiên do tỉnh quản lý, Long Hồ đã đón nhận nhiều doanh nghiệp ở TP.Vĩnh Long và nhiều nơi khác đến đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh. Bằng việc vận dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đã thúc đẩy phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, giải quyết việc làm, tăng thu ngân sách... trên địa bàn huyện.

Một trong những lợi thế được nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư đánh giá cao khi đến Long Hồ là chất lượng nguồn lao động trên địa bàn huyện. Đây là địa phương có sự đa dạng về các ngành nghề sản xuất, kinh doanh, từ làm vườn, nuôi thủy sản, trồng lúa đến các nghề tiểu thủ công

ng nghiệp truyền thống như: sản xuất gạch gốm, nước mắm, đan lát; hay một số nghề mới như gia công cơ khí, chế biến nông sản, thủy sản xuất khẩu... Những lĩnh vực này hầu hết đều được ứng dụng khoa học kỹ thuật nên năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, giá trị kinh tế rất cao. Qua đó cho thấy, người lao động Long Hồ có trình độ, tay nghề cao; dễ tiếp cận, tiếp thu những chuyên môn, nghề nghiệp mới.

Từ những lợi thế của địa phương, trong thời gian qua, các cấp chính quyền huyện đã tập trung thực hiện công tác quy hoạch, quảng bá thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh của huyện và thu được những kết quả đáng mừng. Trong giai đoạn 2020 - 2025, Long Hồ sẽ tập trung phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao, xây dựng vùng nguyên liệu phục vụ thu hút đầu tư phát triển công nghiệp chế biến nông sản, hỗ trợ. Đa dạng hóa các loại nông sản, hình thành các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, kêu gọi đầu tư phát triển du lịch. Mặt khác, tiếp tục huy động mọi nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

Bà Phan Thị Mỹ Hạnh, Chủ tịch UBND huyện chia sẻ: Với phương châm “sự phát triển của doanh nghiệp chính là thành công của Long Hồ”, các cấp chính quyền huyện luôn quan tâm hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai dự án trên địa bàn. Huyện đã chỉ đạo, kịp thời đưa ra các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao. Trong đó, triển khai đồng bộ các biện pháp để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị để tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi...

Trong thời gian tới, để tiếp tục thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư, huyện sẽ chủ động công bố, giới thiệu rộng rãi các quy hoạch, thông tin thu hút đầu tư. Ngoài ra, quyết tâm thực hiện hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng, tạo thuận lợi cho các dự án được triển khai hiệu quả. Phát huy tối đa các nguồn vốn đầu tư, lồng ghép các chương trình hỗ trợ để phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông một cách đồng bộ.

“Chúng tôi sẽ tiếp tục chú trọng thực hiện tốt các cơ chế chính sách của Nhà nước, của tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; tiếp tục cải thiện chất lượng điều hành của bộ máy chính quyền; xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, thân thiện... Qua đó, xây dựng Long Hồ trở thành điểm đến hấp dẫn, an toàn và thực sự làm hài lòng các nhà đầu tư”, bà Phan Thị Mỹ Hạnh cho biết. ■

Du lịch sinh thái - một hướng đi mới hứa hẹn phát triển bền vững của huyện Long Hồ



Huyện Long Hồ có 4 xã cù lao nằm giữa sông Tiền và sông Cổ Chiên (đối diện TP. Vĩnh Long), thuận lợi cho phát triển vườn cây ăn trái. Hầu hết nhà vườn đều nằm vùng kỹ thuật thâm canh tăng năng suất, chất lượng cây ăn trái, đặc biệt là kỹ thuật ra trái nghịch mùa. Các loại cây được người dân trồng nhiều như nhãn, chôm chôm, sầu riêng, cam, quýt, chanh,... đều có thể cho trái nghịch mùa, đem lại giá trị tăng cao gấp nhiều lần so với mùa thuận.

Sở hữu những nhà vườn bốn mùa hoa trái, cùng với cảnh sắc thiên nhiên vùng sông nước cù lao, Long Hồ có lợi thế phát triển du lịch sinh thái. Với nhiều sản phẩm đặc trưng, đa dạng, huyện đã và đang xây dựng các kế hoạch, đề án để phát triển du lịch đồng thời đẩy mạnh kêu gọi, khuyến khích nhà đầu tư nghiên cứu, tìm hiểu thực hiện dự án trong lĩnh vực này.



KCN Hòa Phú nằm trên địa bàn huyện Long Hồ là “hạt nhân” phát triển công nghiệp của tỉnh Vĩnh Long



HUYỆN MANG THÍT

Phát huy vai trò vùng kinh tế động lực



Nhiệm kỳ 2015- 2020, Đảng bộ và nhân dân huyện Mang Thít đã đoàn kết, năng động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu đạt nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực, tiếp tục khẳng định vị thế một trong những vùng kinh tế động lực của tỉnh Vĩnh Long.

BÍCH HẠNH

Cách TP.Vĩnh Long 20 km, Huyện Mang Thít được bao bọc bởi 2 con sông lớn (Cổ Chiên, Măng Thít) và QL 53 nên có điều kiện thuận lợi trong việc giao lưu hàng hóa với các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long bằng đường thủy và đường bộ. Bên cạnh vị trí đắc địa, huyện còn sở hữu nguồn tài nguyên hết sức dồi dào, nhất là tài nguyên đất, nước, cát. Do nằm giữa hai sông lớn và là trục giao thông thủy giữa TP.Hồ Chí Minh và Cần Thơ nên huyện Mang Thít có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch, thuộc vùng đồng bằng được quy hoạch phát triển du lịch sinh thái vườn miền sông nước. Đặc biệt, Mang Thít có các làng nghề sản xuất gạch, gốm truyền thống tại xã Mỹ An, Mỹ Phước, Nhơn Phú, Hòa Tịnh... và nhiều vườn cây ăn trái đặc sản mùa nào thức nấy là lợi thế rất lớn cho huyện nhà trong phát triển du lịch sinh thái vườn.

Về nguồn nhân lực, hiện nay toàn huyện có 64.983 người trong độ tuổi lao động, trong đó số lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật chiếm 75,08% và có bằng cấp chứng chỉ chiếm 26,36%. Lợi thế về nguồn lực lao động là tiền đề quan trọng trong tiến trình phát triển kinh tế của Mang Thít. Hiện trên địa bàn huyện có tuyến công nghiệp Cổ Chiên (khu V) nằm dọc theo sông Cổ Chiên đang hoạt động; Khu công nghiệp An Định quy mô 200 ha và 2 cụm công nghiệp (CCN): CCN ấp Ba quy mô 21,66 ha; CCN ấp Nhất B quy mô 24,37 ha đang kêu gọi đầu tư; tạo đòn bẩy cho phát triển công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện trong tương lai.

Chủ tịch UBND huyện Mang Thít – ông Nguyễn Văn Diên cho biết nhờ bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm cùng nỗ lực phát huy hiệu quả mọi tiềm năng lợi thế kinh tế sẵn có, nhiệm kỳ 2015 - 2020 vừa qua Đảng bộ và nhân dân huyện Mang Thít đã gặt hái được nhiều thành tựu quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực kinh tế. Kinh tế của huyện tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực, nâng dần tỷ trọng công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp. Tổng giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt hơn 11.000 tỷ đồng, tăng bình quân gần 26%/năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt trên 12.300 tỷ đồng, tăng bình quân gần 10%. Tổng giá trị sản xuất nông nghiệp - thủy sản đạt trên 12.000 tỷ đồng, tăng bình quân 1,7%/năm. Hiện toàn huyện có 2.550 doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động (tăng 946 doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể so năm 2015), vốn đăng ký hơn 442.800 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho trên 10.000 lao động.

Theo chia sẻ của ông Diên, vốn là địa phương có thế mạnh về sản xuất nông nghiệp nên huyện Mang Thít đã xây dựng và hình thành các vùng sản xuất chuyên canh cây trồng, vật nuôi, vùng nuôi trồng thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa; xây dựng thương hiệu sản phẩm và có nhiều mô hình sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch theo hướng tích cực, giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt trên 5.800 tỷ đồng.

Các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) được triển



khai thực hiện đạt kết quả khá cao, đặc biệt là chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM). Thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 4/11/2008 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động số 26-CTr/HU ngày 1/12/2008 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, huyện đã triển khai thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ nông dân, huy động các nguồn lực đầu tư cho khu vực nông nghiệp, nông thôn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội (KT- XH) nông thôn. Kết quả trong nhiệm kỳ qua đã xây dựng 5 xã đạt chuẩn NTM, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch. Như vậy tính đến nay toàn huyện có 7 xã đạt chuẩn NTM và 1 đạt chuẩn xã NTM nâng cao.

Kết cấu hạ tầng KT - XH, chỉnh trang đô thị, xây dựng giao thông nông thôn tiếp tục được đầu tư. Bằng nhiều nguồn lực trong nhiệm kỳ qua huyện đã đầu tư mở rộng, nâng cấp 35,2 km đường giao thông, 266 m cầu đường ô tô, 76,1 km đường giao thông nông thôn liên ấp; cải tạo, nâng cấp 35,979 km đường dây trung thế, 98,074 km đường dây hạ thế, lắp đặt 66 trạm biến áp; nâng cấp 92,5 km đê bao thủy lợi đảm bảo khép kín và chủ động tưới tiêu 99% đất nông nghiệp; xây dựng 10 trường đạt chuẩn quốc gia; 1 bệnh viện đa khoa với quy mô 100 giường bệnh và nhiều công trình hạ tầng xã hội khác, tạo động lực thúc đẩy phát triển KT - XH của huyện trong thời gian qua và tương lai.

Cùng với phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng đạt nhiều thành tựu nổi bật. Các chính sách an sinh xã hội được các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể quan tâm thực hiện kịp thời, đúng quy định, góp phần nâng cao đời sống vật chất lẫn tinh thần cho nhân dân. Toàn huyện có 30/49 trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 61,22%, tăng 10 trường so năm 2015. Trong nhiệm kỳ, huyện đã xây dựng và sửa chữa trên 1.000 căn nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, là huyện đầu tiên của tỉnh Vĩnh Long không còn hộ nghèo khó khăn về nhà ở và là huyện có tỷ lệ hộ



nghèo dưới 1% (đạt 0,89%), thấp nhất toàn tỉnh. Thu nhập bình quân đầu người đạt 40 triệu đồng/người năm, tăng gấp 15 lần so với năm 2015

Nhìn lại chặng đường 5 năm qua, những thắng lợi trên cũng đã phần nào cho thấy sự linh hoạt, chủ động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015-2020; góp phần tạo niềm tin, khí thế mới cho toàn hệ thống chính trị huyện Mang Thít tiếp tục lựa chọn hướng đi đúng đắn, xác định những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để đưa huyện nhà phát triển đi lên trong nhiệm kỳ mới. Cụ thể trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ huyện Mang Thít đề ra 17 chỉ tiêu chủ yếu trên tất cả các lĩnh vực để phát triển KT-XH, môi trường, xây dựng NTM - đô thị văn minh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Bên cạnh đó, Đảng bộ huyện đề ra phương hướng tập trung huy động mọi nguồn lực, khai thác tốt tiềm năng lợi thế nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững, chuyển dịch cơ cấu theo hướng "công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp, thủy sản - thương mại, dịch vụ và du lịch"; phấn đấu xây dựng 100% xã NTM, thị trấn Cái Nhum đạt chuẩn văn minh đô thị và phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM vào năm 2025. ■



Ông Nguyễn Văn Trang,
Chủ tịch UBND huyện Trà Ôn

Nhờ sự nỗ lực bền bỉ cùng quyết tâm phấn đấu không ngừng của toàn hệ thống chính trị, qua 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI (nhiệm kỳ 2015- 2020), bức tranh kinh tế - xã hội (KT-XH) của huyện Trà Ôn đã có nhiều khởi sắc. Đặc biệt, chặng đường 5 năm qua cũng ghi nhận những dấu ấn sâu đậm về sự đổi thay và phát triển, đi lên không ngừng của huyện nhà trong giai đoạn hội nhập.

ĐÚC BÌNH

HUYỆN TRÀ ÔN

Hướng đến mục tiêu trở thành huyện Nông thôn mới vào năm 2025

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ huyện Trà Ôn đã chủ động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền tổ chức thực hiện thắng lợi nhiều mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ XI đề ra; kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá. Chủ tịch UBND huyện Trà Ôn - ông Nguyễn Văn Trang cho biết Trà Ôn có thể mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp, nhất là đất đai màu mỡ thuận lợi cho trồng lúa, rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày, cây lâu năm. Những năm qua, cơ cấu kinh tế nông nghiệp đã có sự chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa với quy mô lớn, chất lượng cao, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Ngoài việc vận dụng các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp, Huyện ủy - UBND huyện đã tập trung chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp như: tăng cường cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới; quy hoạch sản xuất gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi; chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp từ đảm bảo số lượng và chất lượng sang phát triển theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển kinh tế nông nghiệp toàn diện và bền vững;

ứng dụng có hiệu quả khoa học kỹ thuật, phương thức canh tác thích hợp, nâng cao chất lượng gắn với thị trường, góp phần tăng giá trị và chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành.

Cùng với lợi thế phát triển kinh tế nông nghiệp, Trà Ôn còn có hệ thống sông ngòi chằng chịt thuận lợi cho giao thông đường thủy, là điều kiện để huyện phát triển ngành giao thông vận tải, cơ khí sửa chữa, đóng tàu thuyền, phát triển thương mại và dịch vụ, du lịch. Trên địa bàn huyện có QL 54, đường tỉnh lộ 901, 906, 907 đi ngang qua, tạo thuận tiện cho việc đi lại, trao đổi mua bán hàng hóa của nhân dân. Phát huy lợi thế này, trong nhiệm kỳ qua sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tích cực, bước đầu khai thác tốt các tiềm năng, thế mạnh địa phương; thương mại, dịch vụ - du lịch phát triển khá và chất lượng ngày càng được nâng lên, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng, thụ hưởng của người dân. Công tác thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được triển khai hiệu quả. Huyện đã phối hợp với các sở, ngành tỉnh tích cực mời gọi đầu tư trong và ngoài tỉnh; cải cách hành chính theo hướng một cửa tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn huyện; kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đặc biệt là trong công tác bồi



thường, giải phóng mặt bằng; chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho nhà đầu tư thực hiện dự án. Đồng thời, quan tâm, đối thoại với doanh nghiệp để kịp thời phát hiện những vấn đề bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính, từ đó đề xuất sửa đổi, kiến nghị điều chỉnh cho phù hợp, tạo môi trường tốt nhất cho doanh nghiệp phát triển.

Dấu ấn của huyện Trà Ôn trong nhiệm kỳ qua còn được thể hiện rõ ở vai trò lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền và sự nỗ lực của các tầng lớp nhân dân trong thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Để tạo động lực thúc đẩy phát triển KT - XH, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, huyện Trà Ôn chú trọng đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi, trường học, y tế, thiết chế văn hóa.... Giai đoạn 2015- 2020, huyện đã nâng cấp 80 công trình giao thông với số tiền 327,616 tỷ đồng, đến nay đã có 206,9 km đường giao thông đảm bảo lưu thông, vận chuyển hàng hóa, đáp ứng nhu cầu thương mại, dịch vụ; góp phần thúc đẩy phát triển KT - XH huyện nhà, diện mạo nông thôn và đô thị ngày càng thêm khởi sắc.

Cùng với những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng đạt nhiều tiến bộ. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm thực hiện, trong những năm qua đã tư vấn và giới thiệu việc làm cho 39.048 lao động; xuất khẩu 1.095 lao động; giải quyết việc làm cho 7.628 lao động. Chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được nâng lên, toàn huyện có 33.711/37.074 hộ đạt văn hóa tỷ lệ 90,92%; gia đình đạt văn hóa 3 năm trở

lên có 30.688 hộ (tỷ lệ 82,14%); có 114/125 ấp khu đạt văn hóa, (tỷ lệ 91,2%), có 6 xã đạt xã văn hóa nông thôn mới. Công tác giảm nghèo được thực hiện tốt, tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2018 còn 1.825 hộ (chiếm 4,52%), giảm 2.168 hộ so với cuối năm 2010. Chất lượng đời sống người dân được cải thiện đáng kể, thu nhập bình quân đầu người toàn huyện ước đạt 31 triệu đồng/người/năm, tăng 10,5 triệu đồng so với năm 2010. Công tác hỗ trợ xây dựng nhà ở cho đối tượng chính sách, người nghèo được tập trung chỉ đạo hoàn thành theo kế hoạch. Các vấn đề bức xúc phát sinh được tập trung giải quyết hiệu quả. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội ổn định.

Nhìn lại chặng đường 5 năm qua, những thành tựu KT - XH nổi bật huyện Trà Ôn đạt được đã tạo dấu ấn tốt đẹp về sự chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; tạo niềm tin, thế và lực mới cho Đảng bộ và các tầng lớp nhân dân trong huyện tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết gắn bó, năng động, sáng tạo, đưa huyện nhà phát triển đi lên trong nhiệm kỳ 2020-2025. Trong nhiệm kỳ mới này, để duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, huyện Trà Ôn chủ trương đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại kinh tế theo hướng: nông nghiệp - thương mại, dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất sạch, chất lượng, hiệu quả cao; tạo chuỗi liên kết, liên doanh trong chế biến và tiêu thụ nông sản có lợi thế. Tích cực thu hút đầu tư, phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đúng với tiềm năng thế mạnh của địa phương. Nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phát triển văn hóa, y tế, giáo dục; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; bảo đảm quốc phòng-an ninh, giữ vững ổn định chính trị; phấn đấu đến năm 2025 Trà Ôn đạt chuẩn nông thôn mới.

Để hiện thực hóa mục tiêu trên, Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ XII cũng đề ra 3 khâu đột phá: Phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật nông thôn, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp - thương mại - dịch vụ, phát triển hạ tầng đô thị, phát triển du lịch sinh thái; Tập trung công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo phát triển KT - XH; Nâng cao chất lượng, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong hoạt động của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính hiện nay.■



CÔNG TY TNHH DE HEUS

Hướng đến hình thành hệ sinh thái chăn nuôi bền vững



Chặng đường gần 12 năm gắn bó với thị trường Việt Nam, Công ty TNHH De Heus không ngừng lớn mạnh, vươn lên đứng vị trí thứ 2 tại thị trường Việt Nam cả về quy mô, sản lượng lẫn doanh thu, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của ngành chăn nuôi Việt Nam nói chung và lĩnh vực thủy sản nói riêng. Đặc biệt tại Vĩnh Long, Chi nhánh 1 và Chi nhánh 2 của De Heus đã trở thành thương hiệu thân quen của người nông dân khi luôn tích cực đồng hành hỗ trợ tốt nhất về mặt kỹ thuật cũng như đẩy mạnh cải tiến máy móc công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm. Để tìm hiểu thêm thông tin, phóng viên đã có cuộc trao đổi với ông **Nguyễn Quang Hiếu**, Giám đốc Đối ngoại Việt Nam & Campuchia, Công ty TNHH De Heus. **Công Luận** thực hiện.

Ông có thể khái quát đôi nét về chặng đường phát triển cũng như những thành quả nổi bật của De Heus?

Dấu chặng đường 12 năm phát triển trong lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Việt Nam là không dài so với lịch sử 30 năm phát triển của ngành song những thành tựu Công ty TNHH De Heus gặt hái được rất đáng trân quý, tạo bệ phóng cho sự phát triển mạnh mẽ hơn của ngành thủy sản Việt Nam trong tiến trình hội nhập.

Ngay sau khi đầu tư vào thị trường Việt Nam chưa lâu thì De Heus đã xác định khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là khu vực có tiềm năng rất lớn để phát triển trong lĩnh vực chăn nuôi, đặc biệt là nuôi trồng thủy sản. Với vị trí địa lý là trung tâm của ĐBSCL, Vĩnh Long được De Heus khảo sát và lựa chọn làm địa điểm đầu tư từ rất sớm. Từ việc mua lại một nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản năm 2011, đến nay De Heus đã có nhiều nhà máy và dự án tại Vĩnh Long (Nhà máy Chi nhánh Vĩnh Long 1, 2 và 3; Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Thủy sản; Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Gia cầm).

Đặc biệt, Nhà máy Chi nhánh Vĩnh Long 1 và 2 là hai nhà máy giữ vai trò chiến lược đối với sự phát triển của Công ty, đóng góp đến hơn 35% tổng sản lượng, doanh thu của De Heus tại thị trường Việt Nam. Cụ thể tại Nhà máy Chi nhánh Vĩnh Long 1, trong 5 năm đầu đi vào sản xuất (2011 - 2015), tổng số nhân viên tại Chi nhánh tăng từ 24 người lên 80 người, tổng sản lượng hàng bán ra tính tới cuối năm 2015 đạt 78 tấn/năm. Tính tới cuối tháng 11/2020, tổng số nhân viên tại Chi nhánh là 148 người, tổng sản lượng hàng bán ra theo năm tăng 22% so với cuối năm 2015.

Còn Nhà máy Chi nhánh Vĩnh Long 2 chính thức đi vào sản xuất từ năm 2016 với tổng sản lượng hàng bán ra tới thời điểm cuối năm là 147 tấn thức ăn chăn nuôi/năm, số nhân viên chính thức là 156 người. Tính đến cuối tháng 11/2020, tổng sản lượng hàng bán ra của Nhà máy tăng khoảng 30% so với cuối năm 2016, tổng số nhân viên chính thức tăng lên tới 223 người.

Hoạt động trong điều kiện cạnh tranh ngày một gay gắt và thị trường có nhiều biến động song Công ty TNHH De Heus vẫn khẳng định được vị thế thương hiệu và ngày càng phát triển bền vững. Vậy đâu là nguyên nhân và động lực giúp Công ty có được thành công này?

Ngay từ khi De Heus đầu tư vào Việt Nam nói chung - tỉnh Vĩnh Long nói riêng thì ngành chăn nuôi đã trải qua rất nhiều những thăng trầm: Từ dịch bệnh hoành hành cho tới thị trường đầu ra của sản phẩm bấp bênh. Trong bối cảnh khó khăn chung, Chi nhánh Vĩnh Long 1, 2 của Công ty vẫn phát triển bền vững. Để De Heus đạt được thành công như ngày hôm nay, chúng ta phải kể tới rất nhiều yếu tố. Đầu tiên là sự ủng hộ, hỗ trợ nhiệt tình của lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các sở, ban ngành, địa phương trong việc triển

khai xây dựng và đưa dự án đi vào hoạt động, sản xuất kinh doanh. Nhờ sự trợ lực quý báu này mà Công ty chúng tôi có nền tảng, động lực cũng như quyết tâm đưa các dự án của mình phát triển nhanh và mạnh mẽ hơn.

Thứ hai là định hướng, chiến lược phát triển đúng đắn cùng quyết tâm của Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

Thứ ba, môi trường đầu tư và các chính sách trong thu hút đầu tư của Việt Nam nói chung - tỉnh Vĩnh Long nói riêng đều rất hài hòa, phù hợp. Chính điều này đã tạo sức bật quan trọng cho sự phát triển của Công ty trong giai đoạn vừa qua. Trong thời gian tới, chúng tôi mong muốn sẽ tiếp tục nhận được nhiều sự quan tâm hơn nữa về các chính sách ưu đãi của tỉnh cũng như các chương trình, chính sách hỗ trợ bà con nông dân tăng cường ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, chăn nuôi, qua đó góp phần nâng cao giá trị kinh tế cũng như nâng tầm thương hiệu nông - thủy sản tại địa phương.

Nhìn lại hoạt động của De Heus trong chặng đường vừa qua, điều gì khiến ông còn băn khoăn, trăn trở cũng như mối quan tâm lớn nhất của Công ty trong những năm tới?

Đối với De Heus nói chung và cá nhân tôi nói riêng thì trăn trở lớn nhất chính là làm sao để ổn định được chăn nuôi bền vững, người chăn nuôi có lãi, đời sống ngày càng tốt hơn, sản phẩm làm ra tiêu thụ nhanh, vấn đề môi trường chăn nuôi được đảm bảo, sản phẩm làm ra đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho người tiêu dùng. Thêm một quan ngại nữa, nếu Việt Nam nói chung và tỉnh Vĩnh Long nói riêng không có chiến lược phát triển bền vững và giảm giá thành sản phẩm trong chăn nuôi thì chúng ta sẽ khó cạnh tranh với các sản phẩm tương tự được nhập khẩu từ những nước có nền chăn nuôi tiên tiến, dần dần chúng ta sẽ mất thị trường ngay trên chính "sân nhà".

Trong những năm tới, một trong những vấn đề mà De Heus quan tâm nhất là xây dựng thành công các chuỗi liên kết bền vững trong chăn nuôi, đảm bảo các thành viên trong chuỗi liên kết đều có hiệu quả và lợi nhuận bền vững.

Song song với phát triển sản xuất kinh doanh thì công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống người lao động được ban lãnh đạo De Heus chú trọng ra sao, thưa ông?

Mục đích của De Heus là làm sao xây dựng được môi trường làm việc thân thiện, an toàn, từng bước nâng cao thu nhập, đời sống của người lao động. Mục tiêu đến năm 2025, mức thu nhập của người lao động sẽ ở mức cao nhất trong ngành.

Ngoài những việc liên quan đến nội bộ Công ty thì



chúng tôi luôn luôn ý thức làm sao để góp công sức vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà cũng như công tác an sinh xã hội tại địa phương thông qua dự án Phát triển năng lực chăm sóc mắt. Dự án được điều phối bởi Quỹ chăm sóc mắt Hà Lan, phối hợp thực hiện cùng các đối tác y tế tại tỉnh Vĩnh Long như: Bệnh viện

Mắt tỉnh Vĩnh Long, Trung tâm Y tế các huyện, xã với sự tài trợ của De Heus. Dự án Phát triển năng lực chăm sóc mắt tại Vĩnh Long đã được khởi động vào năm 2016 và sẽ hoạt động trong thời gian 10 năm, tức là đến năm 2026. Tính đến nay, dự án này đã bước qua năm thứ 5.

Ông có thể chia sẻ thêm về định hướng phát triển của Công ty đến năm 2025?

Triết lý kinh doanh của chúng tôi là không ngừng phát triển, chính vì vậy trong những năm tới chúng tôi có rất nhiều dự án để tạo nên hệ sinh thái chăn nuôi bền vững và cung cấp những dịch vụ tốt nhất cho người chăn nuôi. Chúng tôi đang có kế hoạch đầu tư rất mạnh vào lĩnh vực nghiên cứu, sản xuất con giống, giết mổ và chế biến.

Từ nay đến năm 2025, chúng tôi đặt mục tiêu: Duy trì tốc độ tăng trưởng ít nhất 10%/năm; vươn lên vị thế công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi hàng đầu tại Việt Nam (năm 2020 De Heus xếp thứ 2 trong Top các công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi lớn nhất Việt Nam); trở thành Công ty có môi trường làm việc tốt nhất Việt Nam trong lĩnh vực chăn nuôi, Công ty có sức hấp dẫn tốt nhất đối với người lao động, Công ty có đóng góp tốt nhất cho sự phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội ở những tỉnh mà chúng tôi đầu tư.

Cảm nhận của ông về môi trường đầu tư kinh doanh của Vĩnh Long những năm gần đây?

Tôi cảm nhận được môi trường đầu tư tại Vĩnh Long rất tích cực và rất chuyên nghiệp, chính quyền tỉnh rất cầu thị, sẵn sàng lắng nghe và đồng hành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Đây là lý do chúng tôi quyết định đầu tư thêm 2 nhà máy (sau nhà máy đầu tiên được mua lại vào năm 2008) và Trung R&D đầu tiên tại Vĩnh Long - cột mốc đưa Vĩnh Long trở thành địa phương mà De Heus có số dự án đầu tư nhiều nhất trên thế giới với tổng cộng 4 dự án cơ sở hạ tầng (3 nhà máy và 1 trung tâm R&D.) Ngoài ra, tỉnh Vĩnh Long cũng đang có những bước tiến tốt với các kế hoạch đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, cải cách thủ tục hành chính....

Trong tương lai, nếu có thể đẩy nhanh tiến độ quy hoạch, xây dựng các tuyến đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận và Mỹ Thuận - Cần Thơ sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, tạo bệ phóng đưa Vĩnh Long vươn lên trở thành "điểm sáng" về thu hút đầu tư của cả nước.

Trân trọng cảm ơn ông!

DE HEUS CO., LTD

TOWARD A SUSTAINABLE

Being present in the Vietnamese market for nearly 12 years, De Heus Co., Ltd has grown continuously to the second position in Vietnam by size, output and revenue, and made important contributions to the development of the Vietnamese livestock industry in general and the fisheries sector in particular. Especially in Vinh Long province, Branch 1 and Branch 2 of De Heus Co., Ltd have become familiar brands to local farmers as they always actively provide the best technical support and upgrade machinery and technology to enhance product quality. For more information, our reporter has an interview with **Mr. Nguyen Quang Hieu**, Director of Public Affairs, Vietnam & Cambodia, De Heus Co., Ltd. **Cong Luan** reports.



Could you briefly outline the development path and outstanding achievements of De Heus Co., Ltd?

Although the 12-year development path is not long as compared to the 30-year history of the animal feed industry of Vietnam, De Heus's achievements are very valuable as it created a launch pad for the stronger development of Vietnam's fisheries sector in the integration process.

Shortly after investing in the Vietnamese market, De Heus defined the Mekong Delta as a high potential place for livestock development, especially aquaculture. Geographically lying at the center of the Mekong Delta, Vinh Long was surveyed and selected by De Heus for its investment plan. From the acquisition of a fish feed manufacturing factory in 2011, De Heus has so far had many factories and projects in Vinh Long (Vinh Long Branch's factories 1, 2 and 3, Fisheries Research and Development Center; and Poultry Research and Development Center).

Especially, No. 1 and No. 2

factories of Vinh Long Branch play a strategic role in the company's development as they make up more than 35% of the company's output and revenue in the Vietnamese market. Specifically, at Vinh Long Branch - Factory 1, in the first five years of operation (2011 - 2015), the workforce increased from 24 employees to 80 employees and total sales reached 78 tons a year by the end of 2015. As of the end of November 2020, its headcount rose to 148 employees and total sales expanded by 22% compared to the end of 2015.

Factory No. 2, which officially went into production in 2016, had a total initial output of 147 tons of animal feed a year and 156 full-time employees. By the end of November 2020, its sales increased about 30% compared to the end of 2016 and the workforce grew to 223 employees.

De Heus Co., Ltd still affirms its brand position and steady growth in an increasingly fiercely competitive environment and in a volatile market. What is the reason and the driving force for

LIVESTOCK ECOSYSTEM

the company's success?

Since De Heus invested in Vietnam in general and Vinh Long province in particular, the livestock industry has experienced many fluctuations: From epidemics to unstable consumption markets. In this difficult context, Vinh Long 1 and Vinh Long 2 branches of the company have still developed sustainably. In order for De Heus to be as successful as it is today, many factors will be cited. The first is the enthusiastic support of provincial and local authorities to bring our projects into operation and development. Thanks to this valuable support, our company has the foundation, motivation and determination to make its projects develop faster and more strongly.

The second is the right development strategy and high determination of the Board of Directors and all employees of the Company.

Third, the investment environment and investment attraction policies in Vietnam in general and Vinh Long province in particular are very harmonious and appropriate. This has actually created an important buoyancy for the company's development in the past time. In the coming time, we hope to continue to receive more support on policy preferences as well as programs/policies that support farmers to enhance information technology application to production and husbandry to contribute to improving the economic value and brand of local agricultural and aquatic products.

Looking back on De Heus's operations in the past, what are your biggest concerns for the company in the coming time?

For De Heus in general and for me in particular, the biggest concern is how to have a sustainable livestock husbandry, have farmers make more profit and have a better life, sell products quickly, protect the farming environment, and guarantee safety and hygiene of products for consumers. One more concern, if Vietnam as a whole and Vinh Long province do not have a sustainable development strategy and reduce livestock cost, they will find it very hard to compete with similar imported products from countries with advanced animal husbandry. Then, we will gradually lose our domestic market.

In the coming years, one of the biggest concerns of De Heus Co., Ltd is building a successful sustainable livestock production chain and making sure that all chain members are sustainably efficient and profitable.

In line with business development, how has De Heus Co., Ltd cared for social security and employee livelihoods?

De Heus's aim is to build a friendly and safe working environment and gradually improve the income and

livelihood for employees. By 2025, the income of its employees will be the highest in the industry.

In addition to internal affairs, we always want to contribute more to local socioeconomic development well as local social security with our eye care capacity development project. The project is coordinated by the Netherlands Eye Care Foundation, in cooperation with medical partners in Vinh Long province such as Vinh Long Eye Hospital and district/commune-level clinics and funded by De Heus. The eye care project was started in Vinh Long in 2016 and will run for 10 years, or until 2026. Up to now, this project has passed its fifth year.

Would you be kind enough to tell more about the company's development orientation to 2025?

Our business philosophy is constantly evolving. So, in the coming years we have a lot of projects to create a sustainable livestock ecosystem and provide the best services for farmers. We are planning to invest a lot in research, seed production, slaughtering and processing.

From now to 2025, we will aim to maintain an annual growth of at least 10%, become a leading animal feed producer in Vietnam (by 2020, De Heus is ranked 2nd on the list of the largest animal feed companies in Vietnam); have the best working environment among animal husbandry companies in Vietnam; have the strongest attraction to workers, and have the best contribution to economic development and social security in the provinces in which we invest.

How do you describe the business and investment environment of Vinh Long in recent years?

I feel that the investment environment in Vinh Long is very positive and very professional, the provincial government is very attentive, ready to listen and side with businesses to deal with difficulties. This is the reason why we decided to invest in two more factories (after the first was acquired in 2008) and the first R&D Center in Vinh Long province, a milestone that marks Vinh Long as the biggest recipient of De Heus projects in the world with a total of four projects (three factories and one R&D center). Moreover, Vinh Long province is also making good progress with investment plans in infrastructure upgrade, human resources development and administrative procedure reform.

In the future, if construction progress of Trung Luong - My Thuan and My Thuan - Can Tho highways is accelerated, it will provide even more favorable conditions for economic development, acting as a launch pad for Vinh Long to become a leading light in investment attraction in the country.

Thank you very much!

VIETCOMBANK VĨNH LONG

Phát huy vai trò kênh cung ứng vốn của nền kinh tế



Với vai trò là kênh cung ứng vốn của nền kinh tế, những năm qua Vietcombank Vĩnh Long luôn triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách tín dụng, đồng hành hỗ trợ giải quyết khó khăn về vốn cho doanh nghiệp (DN). Ngoài ra, Chi nhánh còn đi tiên phong trong cung ứng các sản phẩm - dịch vụ hiện đại, từng bước khẳng định hiệu quả hoạt động của đơn vị tại địa phương cũng như nâng cao vị thế thương hiệu trong tâm trí khách hàng. Cùng tìm hiểu sâu hơn về nỗ lực này thông qua nội dung trao đổi với Giám đốc Vietcombank Vĩnh Long – ông **Phan Võ Phước Khánh**. **Duy Anh** thực hiện.

Ông có thể cho biết những điểm sáng trong hoạt động kinh doanh của Vietcombank Vĩnh Long thời gian qua?

Nhắc đến Vietcombank là nhắc đến một thương hiệu mạnh trong ngành tài chính - ngân hàng. Mới đây, Vietcombank vinh dự được bình chọn là Ngân hàng bán lẻ tốt nhất Việt Nam năm 2020 do Tạp chí Asian Banker trao tặng. Từ năm 2015 đến nay, quy mô tổng tài sản của Vietcombank đã tăng gấp đôi và lợi nhuận năm 2019 tương đương 1 tỷ USD.

Một vài năm trước đây, hoạt động kinh doanh của Vietcombank Vĩnh Long cũng có những khó khăn nhất định; hoạt động cho vay DN kém hiệu quả dẫn đến Chi nhánh chưa thoát được lỗ do phải trích lập dự phòng cho các khoản nợ xấu. Trong bối cảnh đó, Vietcombank Vĩnh Long đã kịp thời đưa ra các phương án thay đổi, vừa xử lý nợ vừa phát triển kinh doanh hỗ trợ khách hàng vay vốn, nhiệm vụ khó vì vậy cũng tăng lên gấp đôi. Bằng nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của tập thể cán bộ nhân viên, được dẫn dắt bởi tinh thần văn hóa Vietcombank đã giúp Vietcombank Vĩnh Long có những phát triển vượt bậc trong 3 năm trở lại đây, quy mô của Chi nhánh cũng tăng hơn gấp đôi. Cụ thể, quy mô dư nợ cho vay từ năm 2015 đến nay tăng gấp 5 lần; quy mô huy động vốn tăng gấp 3 lần. Từ năm 2019, Chi nhánh đã thoát khỏi lỗ lũy kế, đồng thời có lợi nhuận đóng góp chung vào thành tích lợi nhuận của toàn hệ thống.

Hiện nay vấn đề tiếp cận vốn của doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) còn rất khó khăn. Trước tình hình trên, Vietcombank Vĩnh Long đã có những nỗ lực cụ thể nào để phân phối nguồn vốn đến DN?

Sở dĩ DNNVV khó tiếp cận vốn thường là do khả năng đáp ứng điều kiện cho vay (tình hình tài chính, phương án kinh doanh, tài sản bảo đảm...) của DN còn hạn chế. Nhận diện rõ những khó khăn này, Vietcombank cũng đã có hướng hỗ trợ phù hợp để nguồn vốn được phân phối đến những DN hoạt động kinh doanh có hiệu quả. Bằng chứng là tại Vietcombank Vĩnh Long, trong các năm qua không ngừng tiếp cận và cho vay các DNNVV thông qua: Triển khai các gói sản phẩm cho vay dành cho khách hàng là DNNVV theo định hướng của Ban lãnh đạo Vietcombank, đặc biệt ưu tiên các DNNVV trong ngành công nghiệp phụ trợ, DN vệ tinh, DN tham gia vào chuỗi sản xuất kinh doanh; thường xuyên triển khai các chương trình ưu đãi với lãi suất hấp dẫn cho phân khúc DNNVV (chương trình cho vay ngắn hạn VNĐ lãi suất ưu đãi; áp dụng mức lãi suất cho vay USD từ 2,6%/năm; chương trình ưu đãi và cam kết các mức lãi suất cố định 2 năm/3 năm/5 năm giúp DNNVV quản trị chi phí, an tâm sản xuất kinh doanh với mức lãi suất cạnh tranh trên thị trường...).

Nhờ đường lối và lộ trình thực hiện cụ thể, những năm qua kết quả kinh doanh của Vietcombank Vĩnh Long dần cải thiện; từng bước tiếp cận được với nhiều DNNVV hơn cũng như dư nợ cho vay ngày càng tăng. Từ năm 2016 đến nay, dư nợ cho vay tại Vietcombank Vĩnh Long đối với DNNVV tăng 83%. Ngoài ra, Chi nhánh còn áp dụng gói lãi suất cho vay ưu đãi chỉ 4,5%/năm theo chỉ đạo giảm lãi suất vừa qua của toàn hệ thống. Chất lượng nợ đối với các DNNVV theo chúng tôi đánh giá là rất tốt, tại Vietcombank Vĩnh Long không phát sinh nợ có vấn đề cũng như



nợ xấu khi cho vay DNNVV.

Nền kinh tế Vĩnh Long đang phát triển đa dạng với các lĩnh vực: Xuất khẩu, công nghiệp, thương mại, xây dựng, du lịch... Vậy Vietcombank Vĩnh Long đã có sự nhạy bén ra sao trong việc cung cấp các sản phẩm dịch vụ của mình phục vụ các lĩnh vực kinh tế mũi nhọn này?

Với vai trò là một tổ chức tín dụng cung ứng vốn cho nền kinh tế, Vietcombank Vĩnh Long đã đồng hành cùng với sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Vĩnh Long và của Ban lãnh đạo Vietcombank trong quá trình phát triển kinh tế của các DN trên địa bàn.

Các giải pháp và hành động thiết thực, hữu ích đã được Vietcombank nói chung - Vietcombank Vĩnh Long nói riêng triển khai cho DN và khách hàng có thể kể đến: Đảm bảo tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả cho cả Ngân hàng và khách hàng; chủ động trong công tác tìm kiếm khách hàng và có những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình tiếp cận nguồn vốn của khách hàng; thực hiện rà soát tái cấu trúc danh mục khách hàng theo đối tượng, chuyển tập trung cho vay từ đối tượng khách hàng bán buôn sang đối tượng khách hàng bán lẻ; tái cấu trúc danh mục theo ngành, lĩnh vực cho vay, hướng đến những ngành hàng mang lại giá trị gia tăng cho nền kinh tế và thu hút nguồn ngoại tệ từ hoạt động xuất khẩu; thúc đẩy giới thiệu các giải pháp thanh toán, đặc biệt là thanh toán không dùng tiền mặt thông qua các ứng dụng công nghệ (VCB Digibank, SMS Banking...), giải pháp thanh toán thẻ không chạm và tư vấn đến khách hàng các giải pháp tài chính trọn gói, trong đó có các sản phẩm bảo hiểm về tỷ giá.

Các sản phẩm dịch vụ của Vietcombank đều được xây dựng trên xu thế phát triển hiện đại mang tầm quốc tế. Chính vì vậy Vietcombank Vĩnh Long luôn là đơn vị tiên phong trong cung ứng sản phẩm dịch vụ hiện đại cho người sử dụng tại địa phương, từng bước khẳng định vị thế thương hiệu, khẳng định hiệu quả hoạt động của đơn vị tại địa phương cũng như nâng cao vị thế trong tâm trí khách hàng.

Để phát huy hơn nữa vai trò hỗ trợ nguồn vốn cho DN phát triển, tạo động lực thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh nhà, Vietcombank Vĩnh Long sẽ tập trung vào những giải pháp trọng tâm nào?

Thứ nhất, Chi nhánh sẽ tập trung vốn cho các ngành công

nghiệp, đặc biệt là các ngành công nghệ cao, các DN có yếu tố xuất khẩu nhưng chưa tiếp cận được nguồn vốn giá rẻ để thu mua nguyên liệu sản xuất, các DN hoạt động trong lĩnh vực vận tải hàng hóa, dịch vụ logistic. Thứ hai, tận dụng và phát huy hết hiệu quả gói cho vay lãi suất ưu đãi đến đúng đối tượng là các DN nhỏ và vừa, các DN ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Thứ ba, hỗ trợ các DN tìm hiểu và sử dụng các phương pháp quản lý tài chính minh bạch, hiệu quả theo tiêu chuẩn quốc tế, từ đó tăng khả năng tiếp cận được các nguồn tài trợ từ các quỹ hỗ trợ của thế giới thông qua hệ thống Vietcombank. Thứ tư, tháo gỡ, rút ngắn, đơn giản hóa các thủ tục của quá trình chuyển đổi hình thức kinh doanh từ hộ kinh doanh cá thể sang hình thức DN khi đang vay vốn tại Vietcombank. Thứ năm, tích cực tiếp cận các DN FDI nhằm thu hút nguồn ngoại tệ, từ đó làm cơ sở để phối hợp nguồn vốn ngoại tệ cho nền kinh tế của tỉnh phát triển đồng bộ đối với các ngành nghề, các đơn vị kinh tế.

Bên cạnh hiệu quả cao trong hoạt động kinh doanh, Vietcombank Vĩnh Long chú trọng như thế nào đến công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống người lao động cũng như xây dựng văn hóa DN vững mạnh?

Trong suốt chặng đường xây dựng thương hiệu tại Vĩnh Long, Vietcombank Vĩnh Long luôn dành sự quan tâm đặc biệt và có những đóng góp thiết thực cho công tác an sinh xã hội. Hàng năm, Chi nhánh đều trích một phần lợi nhuận để phối hợp với địa phương tổ chức các chương trình ý nghĩa như: Trao tặng nhà tình nghĩa; xây trường mẫu giáo tại xã Tân Mỹ huyện Trà Ôn với trị giá 10 tỷ đồng; tài trợ 260 triệu đồng học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo theo Chương trình Chắp cánh ước mơ của Đài truyền hình Vĩnh Long; tài trợ 75 căn nhà cho người nghèo tỉnh Vĩnh Long (3 tỷ đồng); tài trợ xây dựng Trường THPT Phú Quới 12,5 tỷ đồng; tài trợ giường bệnh cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long gần 1 tỷ đồng; tài trợ máy vi tính cho Trường Trung học cơ sở Nhân Bình 500 triệu đồng cùng nhiều chương trình tài trợ khác.

Ngoài ra Vietcombank Vĩnh Long cũng hết sức chăm lo cho đời sống người lao động, từ cán bộ chính thức cho đến những lao động công nhật chúng tôi đều cố gắng có những chính sách đãi ngộ tốt nhất. Với tinh thần văn hóa con người Vietcombank, các cán bộ của Vietcombank Vĩnh Long luôn đồng hành cùng nhau cho sự phát triển bền vững, mỗi người lao động chung tay xây dựng một Vietcombank xanh và mạnh, ngày càng phát triển.

Trân trọng cảm ơn ông!

VIETCOMBANK VINH LONG

PROMOTING ROLE OF CAPITAL SUPPLY OF THE ECONOMY



Working as an economic supporter, Vietcombank Vinh Long always fully and promptly carries out credit policies and offers loans for businesses. The branch is also a leading provider of modern products and services, gradually asserting its performance and enhancing its brand position in the mind of customers. The following is an interview with Mr. **Phan Vo Phuoc Khanh**, Director of Vietcombank Vinh Long, to learn more about its efforts. **Duy Anh** reports.

Could you please introduce “bright spots” of Vietcombank Vinh Long’s business over the past time?

Vietcombank is long well-known as a strong financial - banking brand. Recently, Vietcombank was honored to be voted the Best Retail Bank in Vietnam in 2020 by Asian Banker Magazine. The size of Vietcombank's total assets has doubled since 2015 and profit exceeded US\$1 billion in 2019.

A few years ago, Vietcombank Vinh Long’s business operations also faced certain difficulties. Loans for underperforming companies resulted in its inability to end operating loss due to provisions set aside for bad debts. In that context, the branch promptly proposed changes to handle debts and develop lending business to support customers. As a result, its hardship doubled. With the tireless efforts of its employees, led by the cultural spirit of Vietcombank, Vietcombank Vinh Long had remarkable growth in the past three

years, with the scale more than doubling. Specifically, outstanding loans have increased 5 times in value from 2015 to date and deposits expanded by 3 times. In 2019, the branch ended its operating loss and helped improve Vietcombank’s business performance.

Currently, small and medium-sized enterprises (SMEs) are finding it hard to access capital. What specific efforts has Vietcombank Vinh Long made to lend necessary funds for enterprises?

Small and medium-sized enterprises (SMEs) are facing difficulty in accessing bank loans because they cannot meet lending conditions (financial health, business plans and security assets among other things). Recognizing these difficulties, Vietcombank has also appropriately lent to well-performing businesses. Vietcombank Vinh Long has constantly approached and lent SMEs in the past time by deploying loan packages for SME customers as guided by Vietcombank, especially loans to SMEs engaged in supporting industries, industrial vendors, companies in production and business chains. The branch has regularly launched incentive programs with attractive interest rates for the SMEs (short-term soft VND loan program, USD loans carrying annual interest rate of 2.6%; fixed-rate incentives in 2/3/5 years for SMEs).

Given specific guidelines and action roadmap, over the past years, Vietcombank Vinh Long's business results have gradually improved; gradually approached more SMEs and increasing loan balance sheets. Outstanding loans at Vietcombank Vinh Long for SMEs have increased

by 83% since 2016. In addition, the branch has applied the soft loan package with an interest rate of only 4.5% per annum. Debt quality of SMEs, in our opinion, is very good. Vietcombank Vinh Long has no problematic debts or nonperforming loans when lent to SMEs.

The economy of Vinh Long province is developing diversely, driven by export, industry, trade, construction and tourism. So, how sharp is Vietcombank Vinh Long at providing products and services for these spearhead economic sectors?

As a credit institution that funds the economy, Vietcombank Vinh Long follows directions given by the Provincial Party Committee, the Provincial People's Committee, the State Bank of Vietnam - Vinh Long Branch and Vietcombank's Board of Directors on lending local enterprises.

Practical and useful solutions and actions deployed by Vietcombank in general and Vietcombank Vinh Long in particular for businesses and customers include ensuring safe and effective credit growth for both Vietcombank and its customers; actively looking for customers and having solutions to deal with difficulties in access to bank loans; reviewing and restructuring customers by given criteria, shifting focus on lending from wholesale customers to retail customers; restructuring the portfolio by sector, targeting at goods that bring added value to the economy and attracting foreign currency sources from exporters; promoting payment solutions, especially non-cash payments through technology applications (VCB Digibank and SMS Banking), contactless payment solutions, and package finance solution like exchange rate insurance products.

Vietcombank's products and services are built on modern international development trends. Therefore, Vietcombank Vinh Long is always a leading provider of modern products and services to local users, gradually asserts its brand position, confirms the performance and

enhances its position in the minds of customers.

To further promote its financing role for business development of customers and create a driving force for the provincial economic restructuring, what key solutions will Vietcombank Vinh Long focus on?

First, Vietcombank Vinh Long will focus capital on industries, especially high-tech industries and enterprises with export factors that have yet to access cheap capital to purchase raw materials for production, and enterprises engaged in freight transport and logistic services. Second, the branch will take advantage and bring into full play soft loan packages to right SMEs and companies that apply high technology to production. Third, it will support businesses to learn and use transparent and effective financial management methods according to international standards, thus increasing their accessibility to funding sources from the world's support funds through the Vietcombank system. Fourth, it will remove and simplify procedures of transforming the business form from an individual business household to a corporate entity when borrowing at Vietcombank. Fifth, Vietcombank Vinh Long will actively approach FDI firms in order to attract foreign currency so as to coordinate foreign currency funds for the province's economy.

In addition to its high performing business, how does Vietcombank Vinh Long focus on social security, employee care and corporate culture?

Since its presence in Vinh Long, Vietcombank Vinh Long has always paid special attention and made practical contributions to social security. Every year, the branch deducts a part of its profit to launch meaningful programs such as presenting houses to people with sacrifice to the revolutionary cause, building a kindergarten in Tan My commune, Tra On district at a cost of VND 10 billion; funding VND260 million scholarships to poor students

with Vinh Long Television; sponsoring 75 houses, worth VND3 billion, for the poor in Vinh Long province; funding VND12.5 billion for building Phu Quoi High School; funding VND1 billion to buy beds for Vinh Long General Hospital; and presenting computers, worth VND500 million, to Nhan Binh Secondary School.

In addition, Vietcombank Vinh Long takes great care of its employees' livelihoods. We all try to have the best remuneration policies. With the spirit of Vietcombank human culture, Vietcombank Vinh Long's employees always stand with each other for sustainable development, for a green, strong and growing Vietcombank.

Thank you very much!



CÔNG TY CP VẬT LIỆU XÂY DỰNG VĨNH LONG

Tạo dựng vị thế và uy tín thương hiệu vững chắc trên thị trường

Với phương châm "Đặt quyền lợi của đối tác, khách hàng lên hàng đầu", từ khi đi vào hoạt động đến nay Công ty CP Vật liệu xây dựng (VLXD) Vĩnh Long luôn chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm - dịch vụ cung ứng với giá thành hợp lý; cam kết giá trị sản phẩm - dịch vụ đảm bảo về chất lượng gắn liền với chính sách chăm sóc khách hàng ân cần, chu đáo, tận tình; xây dựng quản lý kinh doanh minh bạch, trung thực, tuân thủ đúng pháp luật... Đây cũng chính là bí quyết đưa Công ty CP VLXD Vĩnh Long vươn lên trở thành doanh nghiệp cung cấp VLXD uy tín hàng đầu tại tỉnh Vĩnh Long cũng như các địa phương lân cận.

CÔNG LUẬN

Công ty CP VLXD Vĩnh Long hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực truyền thống là mua bán VLXD, khai thác cát sông và thi công xây dựng, san lấp mặt bằng các gói thầu công trình Thaco và Mazda Vĩnh Long; đồng thời cho thuê kho bãi, xưởng cán tôn và dịch vụ vận chuyển đường bộ. Nhờ nỗ lực không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm - dịch vụ cung ứng với giá thành cạnh tranh nhất; đội ngũ lao động lành nghề, giàu kinh nghiệm cùng hàng trăm phương tiện, thiết bị chuyên dụng hiện đại, đồng bộ... đã góp phần đưa Công ty CP VLXD Vĩnh Long nhanh chóng vươn lên trở thành một thương hiệu mạnh, một địa chỉ tin cậy trong lĩnh vực cung cấp VLXD các loại cho các công trình nhà nước và dân dụng trên địa bàn tỉnh.

Những năm gần đây nền kinh tế Vĩnh Long có sự tăng trưởng mạnh mẽ nên thu nhập và chất lượng đời sống người dân cũng được nâng cao, kéo theo nhu cầu xây dựng ngày càng tăng lên. Chính điều này đã tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho Công ty CP VLXD Vĩnh Long không ngừng mở rộng quy mô và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh với mức tăng trưởng ổn định; doanh thu năm sau cao hơn năm trước. Đặc biệt trong năm 2019 vừa qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có sự phát triển cao nhất so với những năm gần đây, trong đó doanh thu tăng 6,8% và lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt 16,89% so với vốn điều lệ, tăng 0,48% so với năm 2018. Thu nhập và đời sống của người lao động từng bước được cải thiện, lương bình quân 7.950.000 đồng, tăng 14% so với năm 2018.

Bên cạnh việc chú trọng đổi mới công nghệ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, chăm lo đời sống người lao động..., công tác an sinh xã hội cũng được Ban lãnh đạo Công ty cực kỳ quan tâm thông qua các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo giàu ý nghĩa. Đơn vị thường xuyên tham gia đóng góp cho Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo; trao học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, đóng góp xây dựng Nông thôn mới, xây Nhà nhân ái, Nhà tình nghĩa; đóng góp xây dựng đường sá, giao thông nông thôn... "Cùng với thành tích trong kinh doanh, thành tựu to lớn nhất của Công ty CP VLXD Vĩnh Long chính là Trách nhiệm - Cam kết - Cộng đồng. Chúng tôi luôn đề cao tinh thần, trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với tập thể Công ty, trách nhiệm của người sử dụng lao động đối với người lao động



cũng như trách nhiệm của doanh nghiệp đối với khách hàng và cộng đồng. Đây cũng chính là những yếu tố cốt lõi góp phần làm nên nét đẹp văn hóa doanh nghiệp, giúp hình ảnh Công ty CP VLXD Vĩnh Long ngày càng in sâu trong lòng các đối tác, khách hàng", ông Đặng Hồng Vũ – Phó Giám đốc Công ty CP VLXD Vĩnh Long chia sẻ.

Cũng theo ông Vũ, để gặt hái được thành công ngày hôm nay, những năm qua Công ty CP VLXD Vĩnh Long luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiệt tình của lãnh đạo tỉnh Vĩnh Long, các cơ quan ban ngành của tỉnh; đặc biệt là sự hỗ trợ, hợp tác nhiệt tình, đầy tin tưởng của các doanh nghiệp, các đối tác, khách hàng trên địa bàn.

Tiến trình đô thị hóa đang diễn ra hết sức mạnh mẽ, thị trường VLXD theo đó cũng rất sôi động, hứa hẹn các cơ hội rộng mở cùng những bước phát triển vượt trội của Công ty CP VLXD Vĩnh Long trong chặng đường mới. Với mục tiêu ổn định và không ngừng phát triển theo hướng bền vững, thời gian tới Công ty CP VLXD Vĩnh Long quyết tâm phấn đấu giữ vững tốc độ tăng trưởng, xây dựng vị thế và uy tín thương hiệu vững chắc trên thị trường. Để tạo thế và lực mới trong thời kỳ hội nhập, Công ty chú trọng đổi mới công tác quản lý điều hành, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh và uy tín thương hiệu trên thị trường; đồng thời quan tâm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đầu tư đổi mới công nghệ, trang thiết bị hiện đại phục vụ sản xuất, luôn đảm bảo tốt chất lượng sản phẩm cung cấp với giá thành hợp lý nhất nhằm đáp ứng hiệu quả mọi nhu cầu của khách hàng. ■

Giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực pháp lý



Luật sư Trần Hồ Nam, Giám đốc Công ty

Công ty Luật TNHH Trần Nam và cộng sự (viết tắt là Luật Trần Nam), được thành lập với tiền thân là Văn phòng Luật sư Trần Nam, thuộc đoàn Luật sư Vĩnh Long. Với phương châm hoạt động tận tâm vì khách hàng, tận lực với công việc, hoàn thành dịch vụ đúng tiến độ và yêu cầu, Luật Trần Nam ngày càng là địa chỉ tin cậy để khách hàng lựa chọn.

Các luật sư của Luật Trần Nam luôn nhận thức đầy đủ về trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp và không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ trong các hoạt động tham gia tố tụng để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức tại Tòa án các cấp. Đồng thời, liên tục nâng cao hiệu quả các hoạt động ngoài tố tụng như: soạn thảo các loại văn bản, hợp đồng mua bán - giao dịch dân sự, tư vấn pháp luật doanh nghiệp, đàm phán hợp đồng thương mại, sở hữu trí tuệ, đầu tư nước ngoài,...

Đặc biệt, với kinh nghiệm phụ trách (cố vấn) pháp lý cho một số doanh nghiệp lớn, luật sư Trần Hồ Nam - Giám đốc

Công ty Luật Trần Nam còn thường xuyên tổ chức các buổi tư vấn pháp lý cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, với các vấn đề pháp lý về thương mại, đầu tư, doanh nghiệp, hợp đồng, sở hữu trí tuệ, bất động sản, giải quyết tranh chấp,... Thông qua hoạt động này, giúp doanh nghiệp đề cao việc xây dựng và bảo vệ thương hiệu, bản quyền; chú trọng nghiệp vụ kế toán, nhất là thực hiện báo cáo tài chính; chuyên nghiệp hóa và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp...

Điều đáng ghi nhận là các hoạt động tư vấn pháp lý được Luật Trần Nam thực hiện hoàn toàn miễn phí; đa dạng hóa hình thức tư vấn như: lồng ghép tại các buổi hội thảo, qua điện thoại, mạng xã hội... Năm 2019, đơn vị đã thực hiện khoảng 300 buổi tư vấn pháp lý với trên 60 doanh nghiệp tham gia. Qua đó, góp phần hạn chế tối đa rủi ro và an toàn pháp lý khi tham gia đầu tư, kinh doanh trong và ngoài nước, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ hội nhập.

Hiện nay, đại dịch Covid-19 đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế và các doanh nghiệp, nhiều lĩnh vực đầu tư kinh doanh bị đình trệ, thậm chí dừng hoạt động. Với sứ mạng của mình, Luật Trần Nam luôn được nhiều doanh nghiệp tin tưởng và chọn để sử dụng dịch vụ pháp lý, đặc biệt là tư vấn hỗ trợ về những vụ việc phát sinh do ảnh hưởng của dịch Covid-19, góp phần giúp khách hàng vượt qua khó khăn, đón thời cơ mới.

Luật sư Trần Hồ Nam chia sẻ: Khách hàng ngày càng yêu cầu chất lượng dịch vụ và tiến độ công việc cao hơn, do đó chúng tôi luôn phải trao đổi, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn để đáp ứng. Bên cạnh đó, thời gian qua, với sự thông thoáng về chính sách, thủ tục hành chính, môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, Vĩnh Long đang là điểm đến của nhiều nhà đầu tư. Năm bắt cơ hội này, chúng tôi sẽ đẩy mạnh nghiên cứu, tham gia các buổi tập huấn, đào tạo chuyên sâu nhằm thực hiện dịch vụ hỗ trợ pháp lý một cách toàn diện hơn, giúp doanh nghiệp, nhà đầu tư tránh rủi ro pháp lý tiềm ẩn cũng như hiện hữu trong quá trình đầu tư, kinh doanh.

"Bên cạnh đó, các cấp chính quyền cũng như ngành Tư pháp tỉnh cần đẩy mạnh tuyên truyền để doanh nghiệp nâng cao nhận thức về tư vấn pháp lý; liên kết các Văn phòng, Công ty Luật nhằm thể hiện sự chuyên nghiệp, uy tín và tạo sự tin tưởng của các doanh nghiệp tại địa phương. Hiện, Sở Tư pháp Vĩnh Long đang xúc tiến thành lập Câu lạc bộ Luật sư tỉnh, đây là một giải pháp rất cần thiết để thực hiện vấn đề trên" - Luật sư Trần Hồ Nam bày tỏ. ■

Dựa trên thế mạnh về tư vấn, tranh tụng đầu tư - kinh doanh thương mại; đàm phán tranh chấp tài sản, hợp đồng; đầu tư bất động sản; thành lập doanh nghiệp; các vấn đề pháp lý có yếu tố nước ngoài..., mục tiêu của Luật Trần Nam là thúc đẩy sự thay đổi nhận thức trong hoạt động đầu tư, quản lý, kinh doanh của doanh nghiệp; hạn chế tối đa rủi ro về mặt pháp lý; trợ giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng cường năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước cũng như quốc tế... thông qua việc cung cấp các giải pháp tư vấn pháp luật chuyên sâu, phương án quản lý và đầu tư chuyên nghiệp, toàn diện và đạt hiệu quả nhất.

BƯU ĐIỆN TỈNH VĨNH LONG

“Cánh tay nối dài” góp phần cải cách hành chính



Trung tâm Phục vụ hành chính công đặt tại trụ sở Bưu điện tỉnh ngày càng góp phần tạo sự chuyển biến trong công tác CCHC của tỉnh Vĩnh Long

Bên cạnh chú trọng nâng cao chất lượng các dịch vụ truyền thống, thời gian qua Bưu điện tỉnh Vĩnh Long đã triển khai thực hiện tốt dịch vụ bưu chính công ích, góp phần quan trọng vào công tác cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh. Qua đó, phát huy vai trò “cánh tay nối dài” của các cấp, các ngành với những lợi ích thiết thực: Đáp ứng nhu cầu của các cơ quan hành chính; tạo thuận lợi cho người dân và giảm đáng kể chi phí cho xã hội.

NGỌC TÙNG

Với mạng lưới hoạt động rộng khắp trên địa bàn tỉnh, Bưu điện tỉnh Vĩnh Long đã đảm bảo an toàn mạng bưu chính phục vụ các cơ quan Đảng và Nhà nước, hoạt động bưu chính công cộng; phát hành báo, tạp chí; đảm bảo kịp thời việc chi trả các chế độ, chính sách an sinh xã hội...

Bên cạnh đó, Bưu điện tỉnh đã triển khai hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/6/2016 của Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua dịch vụ bưu chính công ích. Đến nay, đơn vị đã ký thỏa thuận, hợp tác với 16 sở, ban, ngành và các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh về việc cung ứng dịch vụ bưu chính chuyển phát, trả kết quả giải quyết TTHC qua hệ thống bưu điện. Đặc biệt, ký hợp tác với các cơ quan thuộc

Công an tỉnh trong việc chuyển phát CMND, Hộ chiếu, Giấy đăng ký xe, thủ tục xử lý, nộp phạt vi phạm giao thông...

Số lượng hồ sơ TTHC phát sinh được Bưu điện tỉnh chuyển phát nhiều thuộc các dịch vụ như: chuyển phát CMND, Hộ chiếu; chuyển phát hồ sơ BHXH (bao gồm chuyển trả sổ thẻ BHXH, BHYT, các mẫu C12TS, C13TS D04TS,...) và chuyển phát giấy phép lái xe (nổi bật là phối hợp với Sở Giao thông Vận tải và cơ sở sát hạch lái xe thực hiện dịch vụ in nhanh, chuyển trả sau 02 giờ thi).

Để nâng cao hiệu quả, Bưu điện tỉnh đã chủ động đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu để các cá nhân, tổ chức thấy được tính ưu việt của dịch vụ bưu chính công ích, từ đó, thay đổi thói quen, nhận thức và tăng cường sử dụng dịch vụ. Đồng thời, niêm yết công khai bảng giá cước chuyển phát để nhân dân thuận lợi tiếp cận và sử dụng. Giá cước được áp dụng theo Quyết định số 1268/QĐ-BĐVN ngày 11/11/2017 của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, với 26.000 đồng/hồ sơ chuyển phát trong nội ô; liên huyện là 30.000 đồng/hồ sơ và liên tỉnh là 30.500 đồng/hồ sơ.

Đặc biệt, ngày 08/4/2019, Bưu điện tỉnh Vĩnh Long đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh khai trương Trung tâm Phục vụ hành chính công (đặt tại trụ sở Bưu điện tỉnh), với nhiệm vụ luân chuyển hồ sơ, TTHC từ trung tâm đến các sở, ban ngành và ngược lại; trả kết quả giải quyết TTHC tại địa chỉ của các tổ chức, cá nhân. Đơn vị đã bố trí quầy giao dịch với 2 nhân viên để phục vụ người dân, doanh nghiệp đăng ký dịch vụ chuyển phát kết quả giải quyết TTHC về địa chỉ khi có nhu cầu.

Từ khi Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động đến nay, Bưu điện tỉnh đã thực hiện việc chuyển phát hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bình quân trên 380 hồ sơ/tháng. Điều đó góp phần tạo sự chuyển biến trong công tác CCHC, triển khai thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết các TTHC và góp phần xây dựng chính quyền điện tử.

Bà Trần Thị Vân Anh, Giám đốc Bưu điện Vĩnh Long cho biết: Thời gian qua, Bưu điện tỉnh đã làm tốt quy trình trả kết quả giải quyết TTHC, nhận được sự hài lòng từ đông đảo người dân và các tổ chức. Với hệ thống đến tận cấp xã, phong cách phục vụ chu đáo, thân thiện; đảm bảo an toàn, chính xác và kịp thời, bưu điện không chỉ thể hiện vai trò “cánh tay nối dài” mà còn là bộ mặt của cơ quan nhà nước trước nhân dân.

Bên cạnh đó, để cụ thể hóa một trong những nội dung của đề án “Thí điểm thực hiện và cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích tại địa phương” được Chính phủ giao Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai, Bưu điện tỉnh mong muốn được tham gia vào quá trình thực hiện tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ TTHC đơn giản thay cho cán bộ công chức sở, ngành. Đồng thời, đề nghị tỉnh xem xét cho phép triển khai tại cấp huyện, cấp xã trong tỉnh.

“Thực hiện tốt dịch vụ bưu chính công ích đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân trong việc giải quyết TTHC, giảm nhiều công sức, chi phí về thời gian; đồng thời, tăng tính chuyên nghiệp, công khai và liên thông, góp phần giảm áp lực biên chế tại các cơ quan nhà nước. Qua đó, giúp Vĩnh Long cụ thể hóa mục tiêu đẩy mạnh công tác CCHC, xây dựng chính quyền đồng hành và phục vụ”, bà Trần Thị Vân Anh khẳng định. ■

Nỗ lực nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng



Thực hiện chủ trương xã hội hóa theo Luật Công chứng năm 2014, UBND tỉnh Vĩnh Long có Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 về chuyển đổi Phòng Công chứng số 1 tỉnh Vĩnh Long (trực thuộc Sở Tư pháp) thành Văn phòng Công chứng Tạ Thị Thật, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 03/5/2017.

Từ sự kế thừa một đơn vị nhà nước, nhất là về tổ chức, kinh nghiệm và cơ sở vật chất, Văn phòng đã sớm ổn định và phát huy hiệu quả hoạt động. Đặc biệt, với đội ngũ công chứng viên chuyên sâu về lý thuyết, thành thạo về chuyên môn đã tạo ra lợi thế so với các đơn vị hoạt động cùng trong lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, nhờ hoạt động tự chủ nên Văn phòng đã chủ động thực hiện các kế hoạch phát triển. Đơn vị đã đầu tư mở rộng trụ sở giao dịch, sắp xếp không gian, vị trí làm việc; nâng cấp trang thiết bị phục vụ công việc như: máy tính, đường truyền; lắp đặt máy lạnh, nơi chờ để phục vụ khách hàng tốt hơn...

Đồng thời, Văn phòng thực hiện tuyển dụng và đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật liên quan cho nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu

công việc. Chú trọng rèn luyện tác phong, thái độ, kỹ năng giao tiếp với khách hàng nhằm tạo sự chuyên nghiệp và để khách hàng tin tưởng, hài lòng hơn. Ngoài ra, thực hiện niêm yết công khai mức thu lệ phí công chứng, nội quy, thời gian làm việc... để khách hàng nắm bắt.

Sau hơn 3 năm hoạt động, Văn phòng đã góp phần giải quyết nhu cầu ngày càng cao của tổ chức và công dân về công chứng các hợp đồng, giao dịch, công chứng bản dịch; chứng thực bản sao, chứng thực chữ ký của công dân và các công việc khác theo quy định của pháp luật về công chứng, chứng thực... một cách nhanh chóng, kịp thời và chất lượng. Khách hàng luôn được phục vụ một cách tận tình, chu đáo và chuyên nghiệp; đảm bảo sự bình đẳng khi tham gia các hoạt động giao dịch công chứng và chứng thực. Bên cạnh tổ chức thực hiện các dịch vụ tại trụ sở, Văn phòng còn có dịch vụ thực hiện ngoài trụ sở, ngoài giờ hành chính; các dịch vụ hỗ trợ như: tư vấn, soạn thảo hợp đồng, tư vấn về vấn đề thừa kế, soạn thảo di chúc...

Với mục tiêu góp phần cải cách tư pháp, Văn phòng đã chủ động ứng dụng hệ thống phần mềm theo chủ trương của Sở Tư pháp nhằm kiểm soát tốt các hợp đồng, văn bản công chứng; tăng cường liên kết mạng, trao đổi thông tin với khách hàng qua Email, Zalo, soạn thảo văn bản trước... Năm 2019, Văn phòng đã tiếp nhận thực hiện khoảng 18.000 vụ việc; năm 2020 tính đến 31/10 là khoảng 15.000 vụ việc.

Theo Công chứng viên Tạ Thị Thật - Trưởng Văn phòng cho biết: qua quá trình hoạt động, chúng tôi đã đúc rút được những kinh nghiệm để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của

Văn phòng là cần tổ chức, quản trị một cách hợp lý, khoa học để tiết kiệm kinh phí nhưng vẫn bảo đảm được hiệu quả hoạt động.

Văn phòng Công chứng Tạ Thị Thật (viết tắt là Văn phòng) những năm qua đã chú trọng đổi mới, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động. Qua đó, kịp thời đáp ứng nhu cầu công chứng của tổ chức, cá nhân; bảo đảm quyền lợi, nghĩa vụ và đem lại sự hài lòng, tin tưởng cho các bên tham gia giao dịch.

Phải đầu tư đầy đủ các trang thiết bị thiết yếu nhằm nâng cao hiệu suất làm việc, tạo thuận lợi cho nhân viên thực hiện giao dịch một cách nhanh chóng, chính xác nhằm tạo sự hài lòng của khách hàng. Qua đó thu hút nhiều khách hàng hơn, tạo ra việc làm, nâng cao nguồn thu và cải thiện đời sống cho nhân viên.

Luôn cầu thị lắng nghe phản ánh của khách hàng về quá trình, chất lượng giao dịch công chứng hoặc ý kiến về thái độ phục vụ của nhân viên. Ngoài ra, tăng cường mối liên hệ tốt với các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh và ngoài tỉnh để trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ thông tin nhằm phòng tránh xảy ra sự cố trong hoạt động nghề nghiệp.

Để nâng cao hiệu quả xã hội hóa hoạt động công chứng, bà Tạ Thị Thật cho rằng: “Luật Công chứng năm 2014 không có khái niệm công chứng công và công chứng tư vì khi người dân công chứng tại phòng công chứng/UBND cấp xã hay văn phòng công chứng đều phải nộp mức phí bằng nhau và giá trị pháp lý của giao dịch là như nhau. Đây là điều cơ bản nhưng nhiều người dân chưa hiểu hết, rất cần được tuyên truyền, phổ biến rộng hơn”. ■

VNPT VINH LONG

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội



Ông Phạm Minh Trí, Giám đốc VNPT Vĩnh Long

Với mục tiêu lấy khách hàng làm trung tâm, hoạt động trên nguyên tắc phân lớp kinh doanh - hạ tầng - dịch vụ và không ngừng chuyển đổi số, trong những năm qua, Viễn thông Vĩnh Long (VNPT Vĩnh Long) đã đạt được nhiều kết quả khả quan trong sản xuất, kinh doanh. Qua đó, khẳng định vai trò là một trong những nhà cung cấp dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin (VT-CNTT) hàng đầu, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

TÙNG NGUYỄN

Phát huy vị thế và thương hiệu của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam, VNPT Vĩnh Long đã đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng viễn thông với các trang thiết bị tiên tiến, hiện đại, mạng lưới rộng khắp từ thành thị đến nông thôn. Đến nay, đơn vị có hơn 660 trạm BTS phát sóng di động 2G, 3G, 4G.

Bên cạnh đó, mạng cáp quang VNPT đã bao phủ đến các nông thôn, vùng sâu, vùng xa; các khu dân cư, khu du lịch, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, giúp nâng cao chất lượng các dịch vụ như: điện thoại cố định, di động, internet, truyền số liệu, truyền hình, hội nghị trực tuyến... Qua đó, đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng, đặc biệt là phục vụ kịp thời, an toàn và hiệu quả hoạt động của các cơ quan Đảng, chính quyền địa phương cũng như các tổ chức, doanh nghiệp.

Ngày 10/2/2017, VNPT và UBND tỉnh Vĩnh Long đã ký thỏa thuận hợp tác chiến lược về viễn thông và công nghệ thông tin giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long và việc hỗ trợ tỉnh xây dựng chính quyền điện tử. Sau 3 năm triển khai, nội dung hợp tác được VNPT (trực tiếp là VNPT Vĩnh Long) và chính quyền tỉnh chú trọng thực hiện và thu được những kết quả tích cực. Trong đó, UBND tỉnh luôn hỗ trợ VNPT phát triển đồng bộ hạ tầng viễn thông, triển khai ứng dụng, thử nghiệm các sản phẩm dịch vụ VT- CNTT của VNPT tại các cơ quan, ban ngành.

Với thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, VNPT đang chuyển đổi mạnh mẽ các dịch vụ viễn thông truyền thống sang dịch vụ số, với việc đa dạng hóa các sản phẩm CNTT. Đến nay, đơn vị đã thực hiện chuyển đổi số trên 50 sản phẩm, dịch vụ như: Khai báo thuế qua mạng (VNPT CA); Kê khai BHXH qua mạng (VNPT IVAN); Hóa đơn điện tử; Quản lý văn bản và điều hành (VNPT ioffice); Cổng thông tin điện tử (VNPT Portal); Phần mềm một cửa điện tử (VNPT-IGate); Phòng họp không giấy (VNPT-eCabinet); Khám chữa bệnh (VNPT His); Hệ thống Du lịch thông minh...

Cùng với đó, VNPT đã hỗ trợ xây dựng hệ thống phát wifi miễn phí khu vực quảng trường TP.Vĩnh Long; thiết lập cầu truyền hình trực tiếp các sự kiện trọng đại, ngày lễ, Tết... Có thể nói, với những nỗ lực trên, VNPT Vĩnh Long đã đồng hành hiệu quả việc xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Ông Phạm Minh Trí, Giám đốc VNPT Vĩnh Long cho biết: Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, VNPT luôn nhận được sự quan tâm, phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các sở, ngành và các cấp chính quyền. Đây là một trong những yếu tố để VNPT Vĩnh Long ngày càng phát triển ổn định và bền vững.

Với kinh nghiệm và uy tín thương hiệu, VNPT Vĩnh Long sẽ tiếp tục mở rộng quy mô và năng lực

mạng lưới, nhằm cung cấp đầy đủ với chất lượng tốt nhất các sản phẩm, dịch vụ VT - CNTT. Xác định số hóa là xu thế tất yếu, VNPT sẽ tiếp tục chuyển đổi để trở thành một doanh nghiệp số, cung cấp đa dạng các sản phẩm dịch vụ số, đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng.

Bên cạnh đó, những năm gần đây, nhờ tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Vĩnh Long đang trở thành điểm đến hấp dẫn các nhà đầu tư. Các khu, cụm công nghiệp của tỉnh ngày càng phát triển, thu hút nhiều doanh nghiệp, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, mức sống của nhân dân.

“Đây là cơ hội để VNPT tiếp tục mở rộng thị trường, tăng trưởng ổn định và bền vững. Đồng thời, đáp ứng tốt yêu cầu về hạ tầng VT-CNTT, góp phần hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh nói chung, làm hài lòng các doanh nghiệp, nhà đầu tư”, ông Phạm Minh Trí khẳng định. ■



VNPT VINH LONG

Accelerating Digital Transformation to Meet Socioeconomic Development Requirements

With customer-centered goals, layer-based business operations (business - infrastructure - service) and constant digital transformation, over the past years, VNPT Vinh Long has achieved many encouraging business results, thus affirming its role as one of leading telecommunications and information technology service providers and a positive helper of socioeconomic development in Vinh Long province.

TUNG NGUYEN

Fostering the position and brand of Vietnam Posts and Telecommunications Group (VNPT), VNPT Vinh Long has invested in building telecommunications infrastructure with advanced and modern equipment, and a broad network from urban to countryside. Up to now, the company is running more than 660 base transceiver stations (BTSs) that broadcast 2G, 3G and 4G mobile frequency bands.

In addition, the VNPT fiber optic network has covered rural, remote and isolated areas, residential areas, tourist sites and industrial parks in the province, helping improve service quality such as landline telephone, mobile phone, internet, data transmission, television and online conferencing, to meet maximum needs of customers, especially to promptly, safely and effectively serve activities of Party and government agencies, organizations and enterprises.

On February 10, 2017, VNPT and Vinh Long Provincial People's Committee signed a strategic cooperation agreement on telecommunications and information technology in the 2017-2020 period in Vinh Long province and supporting the province to build e-government. After three years, the cooperation agreement was fulfilled by VNPT (specifically, VNPT Vinh Long) and the provincial government obtained positive results. In particular, the Provincial People's Committee always supports VNPT to synchronously develop telecommunications infrastructure, apply and test VNPT's telecom and IT service products at agencies and departments.

Powered by Industry 4.0 achievements, VNPT is strongly transforming conventional telecommunication services into digital services by diversifying IT products. Up to now, the company has converted over 50 products and services such as: online tax declaration (VNPT CA), online social insurance declaration (VNPT IVAN), electronic invoice,

document management and administration (VNPT ioffice), electronic information portal (VNPT Portal), electronic single-window software (VNPT-IGate), paperless meeting room (VNPT-eCabinet), health service (VNPT His) and smart travel system.

Besides, VNPT has supported building a free wifi system in Vinh Long Square, setting up a live broadcast bridge for major events and public holidays. With its efforts, VNPT Vinh Long has effectively accompanied the building of e-government and smart city, meeting the needs of socio-economic development of the province.

Mr. Pham Minh Tri, Director of VNPT Vinh Long, said, in doing business and performing assigned political tasks, VNPT always receives the attention, coordination and support of Party committees and authorities at all levels in the province. This is one of major factors for VNPT Vinh Long's sustainable development.

With the experience and brand prestige, VNPT Vinh Long will continue to expand the scale and capacity of the network to fully provide the best-quality telecom and IT products and services. Seeing the inevitable digitalization trend, VNPT will continue to be transformed into a digital enterprise, provide a variety of digital products and services to meet maximum customers' needs.

Furthermore, in recent years, with its focus on improving the business environment and the Provincial Competitiveness Index (PCI), Vinh Long is becoming an attractive destination for investors. Industrial zones are being increasingly developed for investors which are employing many local people who have a better life thanks to better jobs and incomes.

"This is an opportunity for VNPT to continue to expand its market, grow steadily and sustainably, meet the demand for telecom and information technology, upgrade the technical infrastructure system and satisfy businesses and investors," he said. ■

Nỗ lực vượt khó, hoàn thành nhiệm vụ được giao

Trong thời gian qua, Công ty Xăng dầu Vĩnh Long (Petrolimex Vĩnh Long) luôn thực hiện tốt phương châm của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam: “Trách nhiệm - Nỗ lực - Sẻ chia” cùng vượt qua Covid-19, tích cực góp phần hoàn thành các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Từ đầu năm đến nay, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động sâu rộng tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội trên toàn thế giới. Quán triệt chỉ đạo của Tập đoàn, Ban lãnh đạo Petrolimex Vĩnh Long đã yêu cầu toàn đơn vị thực thi các phương án phòng bệnh của Chính phủ và Bộ Y tế; chủ động áp dụng biện pháp đảm bảo an toàn cho người lao động và khách hàng; đảm bảo hệ thống cung ứng xăng dầu thông suốt, đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

Trong bối cảnh khó khăn chung của Tập đoàn cũng như cả nền kinh tế, hoạt động sản xuất kinh doanh của Petrolimex Vĩnh Long bị ảnh hưởng đáng kể. Để giải quyết khó khăn, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp như: xây dựng kế hoạch cụ thể tiết giảm chi phí toàn đơn vị; cắt giảm các chi phí không cấp thiết; kiểm soát chặt chẽ công tác tạo nguồn; quản lý hàng hóa; điều chỉnh các kịch bản kinh doanh linh hoạt, phù hợp...

Nhờ đó, kết quả kinh doanh vẫn có kết quả tốt; các chỉ tiêu, kế hoạch năm từng bước được hoàn thành. Điều đáng mừng là dù thị trường suy giảm mạnh và cạnh tranh quyết liệt nhưng Công ty vẫn thực hiện việc kê khai, nộp thuế đầy đủ, đúng thời gian quy định, đóng góp tích cực vào sự phát triển của địa phương. Trong 9 tháng đầu năm 2020, Petrolimex Vĩnh Long nộp thuế 235.340.739.892 đồng, đạt 82% kế hoạch năm, bằng 108% so với cùng kỳ năm 2019; dự kiến năm 2020 sẽ nộp 291.340.739.892 đồng, đạt 102,09% kế hoạch Tập đoàn giao.

Song song với đó, doanh nghiệp duy trì ổn định việc làm và thu nhập cho 224 cán bộ, nhân viên và người lao động; mức lương trung bình đạt 8,1 triệu đồng/người/tháng. Đồng thời, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện như: xây nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, đóng góp các quỹ phúc lợi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người nghèo vào dịp lễ, tết... Trong 9 tháng đầu năm 2020, Petrolimex Vĩnh Long đã thực hiện công tác an sinh xã hội với số tiền trên 1,04 tỷ đồng.

Theo ông Lê Phú Quới, Chủ tịch kiêm Giám đốc Petrolimex Vĩnh Long, để sớm vượt qua khó khăn và tiếp tục đáp ứng yêu cầu phát triển, Công ty luôn hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường vị thế, uy tín thương hiệu, sức cạnh tranh và sự hài lòng của khách hàng. Trong đó, chú trọng đổi mới hệ thống quản lý chất lượng; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, xây dựng nhận diện và hình ảnh thương hiệu gắn với văn hóa doanh nghiệp...

Petrolimex Vĩnh Long đã xây dựng, áp dụng thành công nhiều hệ thống quản lý chất lượng như: ISO 9001:2008 tích hợp hệ thống quản lý chất lượng môi trường 14001:2010; hệ

thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 + 5S. Trong quá trình triển khai, các hệ thống đã giúp giảm thiểu tối đa sai sót, rủi ro và nâng cao sự minh bạch, nhanh chóng; góp phần thúc đẩy hiệu quả công việc của từng phòng ban, bộ phận, của hàng trong toàn hệ thống...

“Mặt khác, các hệ thống còn lưu trữ dữ liệu quản lý hiệu quả công việc, giúp cán bộ, nhân viên cải thiện rõ rệt tư duy, ý thức, trách nhiệm và hiệu suất làm việc; giúp hạn chế tiêu cực và nâng cao thái độ phục vụ chu đáo, thân thiện, cẩn trọng để tạo sự hài lòng cho khách hàng”, ông Lê Phú Quới cho biết.

Trong thời gian tới, Petrolimex Vĩnh Long sẽ xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế; phát huy vai trò chủ đạo, điều tiết và bình ổn thị trường xăng dầu trên địa bàn. Công ty cũng xây dựng kế hoạch cung cấp nguồn nguyên nhiên liệu ổn định cho việc thi công những dự án lớn trên địa bàn như: đường cao tốc Trung Lương-Mỹ Thuận, đường cao tốc Mỹ Thuận-Cần Thơ, cầu Mỹ Thuận 2,...

“Song song với đó, chúng tôi đã đề xuất Tập đoàn và tỉnh Vĩnh Long nghiên cứu đầu tư các điểm dừng nghỉ khi những công trình này đi vào hoạt động. Đây là kế hoạch quan trọng giúp Petrolimex tiếp tục mở rộng thị trường, đáp ứng phục vụ nhu cầu của khách hàng tại địa phương”, ông Lê Phú Quới khẳng định. ■

Năm 2019, Petrolimex là đơn vị đầu tiên ứng dụng công nghệ kết nối mạng tự động hóa giữa các trụ bơm tại các cửa hàng với hệ thống máy chủ để kiểm soát lượng hàng hóa xăng dầu nhập/bán từ bồn lên trụ bơm khép kín, không có sự can thiệp của con người. Hệ thống kiểm soát cả những thao tác nhỏ như: thời gian nhắc cần bơm, số lượng bơm ra... giúp việc nhập/bán theo đúng tiêu chuẩn chất lượng, đảm bảo đủ số lượng, thuận tiện cho việc quản trị bằng những số liệu tổng hợp trên phần mềm.

Ngoài ra, tạo sự thuận tiện cho khách hàng, Petrolimex đã đẩy mạnh ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt bằng việc chấp nhận thanh toán các loại thẻ ngân hàng trên toàn hệ thống.



Minh bạch, hiện đại, thuận tiện là mục tiêu kinh doanh mà Petrolimex Vĩnh Long hướng tới, nhằm phục vụ tốt hơn khách hàng và đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ hội nhập

